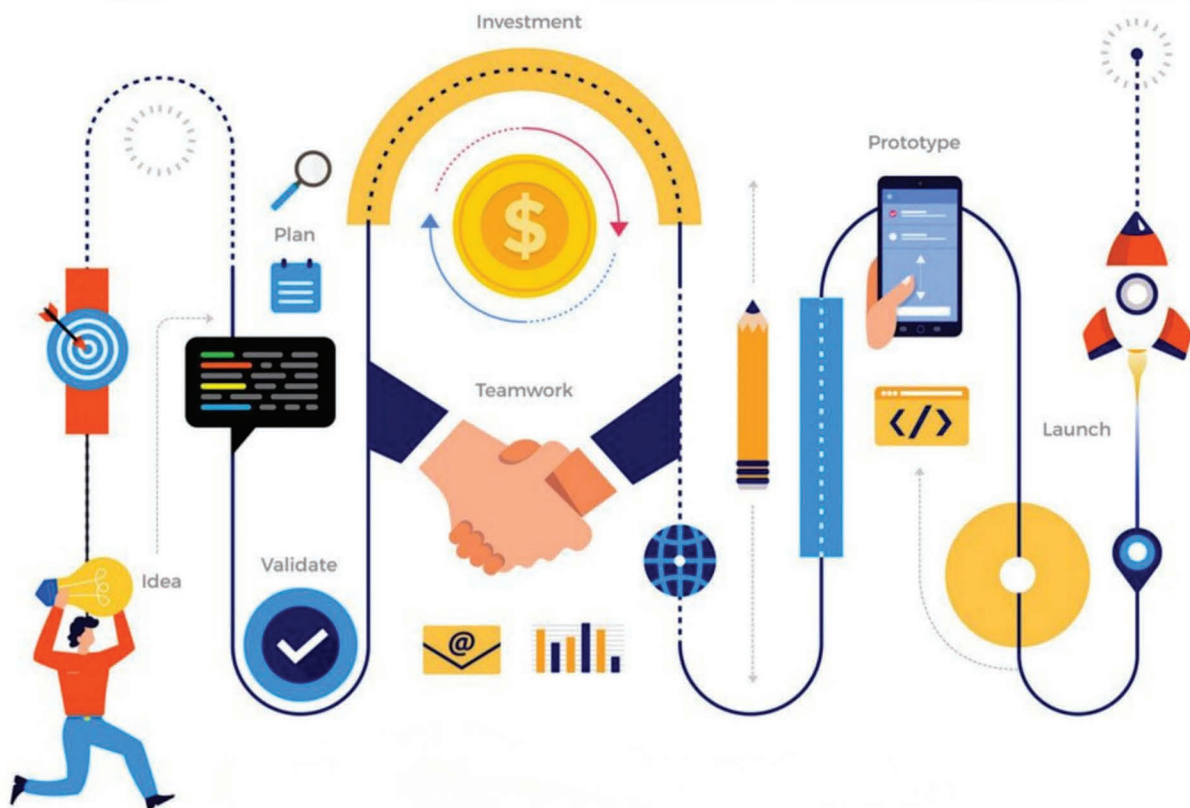




ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



Khủ yếu

HỘI NGHỊ “ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP Ở ĐỒNG NAI GIAI ĐOẠN 2021-2025”

Đồng Nai 2021

STARTUP

Lời giới thiệu

Hội nghị “Định hướng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp ở Đồng Nai giai đoạn 2021-2025” được tổ chức nhằm tiếp thu những ý kiến, chia sẻ của các nhà khoa học, nhà quản lý trong xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Hội nghị đã được diễn ra ngày 5/10/2021 bằng hình thức trực tuyến trên nền tảng công nghệ online do Trung tâm Khoa học và Công nghệ, thuộc Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng. Hội nghị được phát trực tiếp trên 2 nền tảng mạng xã hội là FaceBook và YouTube.

Trong tình hình phức tạp và khó khăn của dịch bệnh, nhưng với sự quan tâm của Lãnh đạo tỉnh, sự phối hợp của các cơ quan, ban ngành, nhà khoa học và những cố gắng của Sở Khoa học và Công nghệ, các tham luận đã được thể hiện đầy đủ những nội dung về phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Từ những tham luận này, Ban Tổ chức hội nghị sẽ tiếp thu những ý kiến đóng góp cũng như những đề xuất kiến nghị để đưa vào định hướng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025.

Ban Tổ chức chân thành cảm ơn các nhà khoa học, nhà quản lý và các chuyên gia đã gửi bài tham dự hội nghị.

BAN TỔ CHỨC HỘI NGHỊ



**Đồng chí NGUYỄN HỒNG LĨNH,
Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Đồng Nai:**

“Đầu tư cho đổi mới sáng tạo là đầu tư cho đội ngũ trí thức nghiên cứu sáng tạo gắn kết nhà khoa học với doanh nghiệp. Nhà nước phải là bà đỡ cho các sáng tạo mang lại động lực nghiên cứu để tạo ra các sản phẩm tốt hơn nữa”.



**Đồng chí CAO TIẾN DŨNG,
Phó bí thư Tỉnh ủy,
Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai:**

“Đồng Nai cần có nhiều hoạt động, chương trình để đưa chương trình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vào cuộc sống. Các ý tưởng sơ khai ban đầu nếu làm tốt thì sẽ tạo ra một ngân hàng ý tưởng, thị trường ý tưởng, từ đó các doanh nghiệp, nhà đầu tư tìm đến các ý tưởng để phát triển”.

MỤC LỤC

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tỉnh Đồng Nai <i>Chủ đề:</i> Định hướng trong công tác lãnh đạo xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp tỉnh Đồng Nai	4
Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai <i>Chủ đề:</i> Định hướng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội đến năm 2025.	9
Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Đồng Nai <i>Chủ đề:</i> Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025” sau 3 năm triển khai.	12
Trường Đại học Lạc Hồng <i>Chủ đề:</i> Hoạt động ươm tạo khởi nghiệp tại Trường Đại học Lạc Hồng.	16
Hội đồng Cố vấn khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Quốc gia <i>Chủ đề:</i> Vai trò mentor trong hành trình phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp và định hướng phát triển mạng lưới mentor tại Đồng Nai.	22
Ngân hàng Nhà nước tỉnh Đồng Nai <i>Chủ đề:</i> Nguồn vốn cho hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	28
Hội Doanh nhân tỉnh Đồng Nai <i>Chủ đề:</i> Vai trò của Doanh nhân đối với hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	30
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai <i>Chủ đề:</i> Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với chính sách phát triển nông nghiệp công nghệ cao trong quá trình thực hiện xây dựng nông thôn mới.	33
Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai <i>Chủ đề:</i> Quá trình chuyển đổi số gắn với phát triển đô thị thông minh.	41
Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai <i>Chủ đề:</i> Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo với nền kinh tế số.	43
Cục Phát triển thị trường và Doanh nghiệp khoa học công nghệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) <i>Chủ đề:</i> Báo cáo cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, phục hồi kinh tế, nhất là trong những ngành, lĩnh vực bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19	48
Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ - Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh <i>Chủ đề:</i> Một số kinh nghiệm xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại địa phương	57
Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng <i>Chủ đề:</i> Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: Động lực quan trọng phát triển kinh tế thành phố Đà Nẵng	61
Khu Công nghệ phần mềm Đại học Quốc gia – Hồ Chí Minh (ITP) - Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Đại học Quốc gia – Hồ Chí Minh (IEC). <i>Chủ đề:</i> Hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo và vai trò của đại học	67
Đại học Lạc Hồng Đồng Nai <i>Chủ đề:</i> Hoạt động ươm tạo khởi nghiệp các dự án công nghệ cao và chuyển đổi số tại Trường Đại học Lạc Hồng	72
Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai <i>Chủ đề:</i> Hệ sinh thái Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Đồng Nai	79

ĐỊNH HƯỚNG TRONG CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP TỈNH ĐỒNG NAI

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

TÓM TẮT

Trong những năm gần đây, phong trào phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo được Đảng, Nhà nước quan tâm nhằm phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ, làm cho khoa học, công nghệ thực sự là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, kinh tế tri thức, kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Thời gian qua, các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương tỉnh Đồng Nai quan tâm công tác tuyên truyền, huy động mọi nguồn lực để thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo từng bước đi vào thực chất, lan tỏa tinh thần khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Bài viết khái quát công tác triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và định hướng hoạt động khởi nghiệp sáng tạo trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Từ khóa: Công tác lãnh đạo, phát triển, hệ sinh thái, khởi nghiệp

NỘI DUNG

1. Tình hình triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng đối với hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Việt Nam đang đồng hành cùng cuộc cách mạng 4.0 của thế giới để sử dụng sức mạnh sáng tạo trong giải quyết những vấn đề của xã hội, đặc biệt là thông qua việc hình thành loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới - hay còn gọi là các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Trong thời gian qua, Đảng, Nhà nước đã chú trọng định hướng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo từ Trung ương đến địa phương nhằm tạo lập môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp mới. Do đó, công tác triển khai, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách Nhà nước về hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có ý nghĩa rất quan trọng nhằm huy động mọi nguồn lực để phát triển các dự án khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp, mô hình kinh doanh mới...

Để đáp ứng yêu cầu phát triển khởi nghiệp sáng tạo, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 844/QĐ-TTg, ngày 18/5/2016 về việc phê duyệt Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025" (gọi tắt Đề án 844). Theo Đề án này, Nhà nước sẽ khẩn trương hoàn thiện hệ thống

pháp lý hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; thiết lập được cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia; hỗ trợ được 800 dự án, 200 doanh nghiệp khởi nghiệp, trong đó 50 doanh nghiệp gọi được vốn thành công từ các nhà đầu tư mạo hiểm, thực hiện mua và sáp nhập với tổng giá trị ước tính khoảng 1 ngàn tỷ đồng. Xác định mục tiêu đến năm 2025, hỗ trợ phát triển 2 ngàn dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hỗ trợ phát triển 6 trăm doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng các kế hoạch nhằm hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu thực hiện cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Thời gian qua, Đảng và Nhà nước ta đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nghiên cứu nắm bắt, nâng cao năng lực tiếp cận và chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Kinh tế số được hình thành, phát triển nhanh, ngày càng trở thành bộ phận quan trọng của nền kinh tế; công nghệ số được áp dụng trong các ngành công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ; xuất hiện ngày càng nhiều hình thức kinh doanh, dịch vụ mới, xuyên quốc gia, dựa trên nền tảng



Một gian hàng trưng bày sản phẩm khởi nghiệp tại Ngày hội khởi nghiệp tỉnh Đồng Nai

công nghệ số và Internet đang tạo nhiều cơ hội việc làm, thu nhập, tiện ích, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Tuy vậy, mức độ chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của nước ta còn thấp. Thể chế, chính sách còn nhiều hạn chế và bất cập. Cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu. Khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa thực sự là động lực phát triển kinh tế - xã hội; hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia mới được hình thành, chưa đồng bộ và hiệu quả. Nhận thức về cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong hệ thống chính trị và toàn xã hội còn nhiều hạn chế, bất cập, chưa thống nhất. Khả năng phân tích, dự báo chiến lược về xu thế phát triển khoa học, công nghệ tác động đến

đời sống kinh tế - xã hội của đất nước còn hạn chế. Tư duy trong xây dựng và tổ chức thực hiện thể chế phù hợp với yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư chậm được đổi mới, sức ỳ còn lớn. Quản lý nhà nước còn nhiều bất cập, chưa theo kịp diễn biến thực tế. Sự phối hợp giữa các ban, bộ, ngành, giữa Trung ương với các địa phương chưa chặt chẽ; nhiều khó khăn, vướng mắc chậm được tháo gỡ. Vì vậy, Bộ Chính trị (khóa XII) ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 "về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư". Theo Nghị quyết này, vấn đề đổi mới sáng tạo được Đảng ta yêu cầu phải đổi mới tư duy về quản lý kinh tế, quản lý xã hội, xây dựng, hoàn thiện thể chế cho phù

hợp; cần có cách tiếp cận mở, sáng tạo, cho thí điểm đối với những vấn đề thực tiễn mới đặt ra, tạo mọi thuận lợi cho đổi mới sáng tạo. Trong đó, mục tiêu tổng quát xác định, tận dụng có hiệu quả các cơ hội do cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đem lại để thúc đẩy quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với thực hiện các đột phá chiến lược và hiện đại hóa đất nước; phát triển mạnh mẽ kinh tế số; phát triển nhanh và bền vững dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhân lực chất lượng cao; nâng cao chất lượng cuộc sống, phúc lợi của người dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025 là duy trì xếp hạng về chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) thuộc 3 nước dẫn đầu ASEAN; năm 2030, duy trì xếp hạng về chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) thuộc nhóm 40 nước dẫn đầu thế giới; tầm nhìn đến năm 2045, Việt Nam trở thành một trong những trung tâm sản xuất và dịch vụ thông minh, trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo thuộc nhóm dẫn đầu khu vực Châu Á. Đặc biệt, Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2021-2025 xác định cần phải "thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, phát triển các ngành, lĩnh vực, các doanh nghiệp trên nền tảng ứng dụng mạnh mẽ các thành tựu của khoa học - công nghệ, nhất là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư". Trong đó, chúng ta cần "tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa dựa

trên nền tảng của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và những thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư... Đẩy mạnh phát triển một số ngành, lĩnh vực kinh tế trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế và còn dư địa lớn để làm động lực cho tăng trưởng theo tinh thần bất kịp, tiến cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với khu vực và thế giới” trong xu thế toàn cầu hóa.

Ngày 03/01/2020, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai tiến hành tổ chức Hội nghị quán triệt Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị (khóa XII) “về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư” bằng hình thức trực tuyến từ Trung ương đến điểm cầu Tỉnh ủy và các huyện, thành phố, Đảng ủy trực thuộc tỉnh cho các đồng chí cán bộ chủ chốt của tỉnh và cấp huyện. Tại Hội nghị, cán bộ chủ chốt các sở, ban ngành tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh đã được nghe những nội dung cốt lõi của Nghị quyết số 52-NQ/TW “về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư” đáp yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới.

Đồng thời, nhằm tiếp tục triển khai, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng đối với cuộc cách mạng 4.0; trong đó, vấn đề khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được đề cập, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 331-KH/TU, ngày 26/02/2020 về thực hiện Nghị quyết số 52-

NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị (khóa XII) “về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”. Đồng Nai xác định mục tiêu trong từng giai đoạn đến năm 2025, 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trở thành một trong những trung tâm sản xuất và dịch vụ thông minh, đổi mới sáng tạo thuộc nhóm đầu vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Đồng Nai lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương vận dụng các cơ chế chính sách pháp luật của Trung ương về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ, sáng tạo, đầu tư, kinh doanh và kết hợp với cơ chế chính sách của tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số; có cơ chế cho doanh nghiệp nhà nước thực hiện đầu tư nghiên cứu phát triển công nghệ, đầu tư mạo hiểm, đầu tư vào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Các sở, ban ngành, địa phương khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm đưa tỉnh Đồng Nai trở thành cực tăng trưởng nhanh, bền vững của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam trong thời gian tới.

2. Định hướng và khuyến nghị đối với hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến năm 2025

Trong thời gian tới Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy sẽ tiếp tục tham

mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy kịp thời, chủ động, triển khai quán triệt đầy đủ Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, trong đó chú trọng thực hiện “chuyển mạnh nền kinh tế sang mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất, tiến bộ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhân lực chất lượng cao” đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của địa phương. Trong phương hướng, mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020-2025) xác định về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: “Phát triển kinh tế bền vững trên cơ sở nghiên cứu và ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và tăng năng suất lao động, phát huy phong trào khởi nghiệp sáng tạo, tận dụng cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nghiên cứu, phát triển các mô hình kinh tế ban đêm, kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn. Khuyến khích, hỗ trợ để hình thành các doanh nghiệp có quy mô lớn, tiềm lực mạnh, có khả năng cạnh tranh cao”. Trong phát triển công nghiệp xây dựng có hàm lượng khoa học công nghệ cao, tỉnh Đồng Nai định hướng “tiếp tục thực hiện tái cơ cấu công nghiệp theo hướng nâng cao trình độ công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, khai thác triệt để cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số, đầu tư đổi mới, nâng cao khả năng nắm bắt công nghệ, bí quyết, cách thức tổ chức sản xuất các công đoạn

có giá trị tăng cao, tăng khả năng kết nối, tiếp cận thông tin, dữ liệu để tăng cơ hội kinh doanh mới và tăng khả năng tham gia chuỗi giá trị toàn cầu và khu vực. Thực hiện hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ để bảo vệ những doanh nghiệp, cá nhân thực hiện đổi mới sáng tạo”.

Chú trọng công tác tuyên truyền và triển khai quán triệt trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về phát triển các thành phần kinh tế và mô hình kinh doanh mới gắn với hoạt động hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của địa phương. Trong đó, tình quan tâm “thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân; khuyến khích hình thành, phát triển những tập đoàn kinh tế tư nhân lớn,... tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và cơ chế khuyến khích người dân tích lũy (vốn, kinh nghiệm, tri thức, công nghệ) để đầu tư, khởi nghiệp đặc biệt là đối với những người lao động có kinh nghiệm làm việc tại các tổng công ty và các doanh nghiệp nước ngoài tại Đồng Nai”. Đặc biệt, tỉnh Đồng Nai sẽ đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu hội nhập khu vực và thế giới. Do đó, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trở thành xu thế trong phát triển cuộc cách mạng lần thứ tư. Chủ trương đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm nòng cốt để xây dựng và triển khai các chương trình nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới sáng tạo dựa trên thành

tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhằm tạo bước phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.... Nâng cao năng lực, trình độ công nghệ của doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa; nghiên cứu có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ. Huy động mọi nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là từ doanh nghiệp. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn để có cơ sở khoa học phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phát triển và nâng cao hiệu quả của hệ thống đổi mới sáng tạo của tỉnh gắn với kết nối hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia. Phát triển hạ tầng số và bảo đảm an ninh mạng, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp thuận lợi, an toàn tiếp cận nguồn tài nguyên số, ứng dụng công nghệ mới góp phần tạo giá trị gia tăng cao đối với sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh.

Nhận thức vấn đề khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là một trong các nội dung quan trọng theo phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI giai đoạn 2020-2025. Theo đó, Nghị quyết của tỉnh xác định “phát triển kinh tế bền vững trên cơ sở nghiên cứu và ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và tăng năng suất lao động, phát huy phong trào khởi nghiệp sáng tạo, tận dụng

cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát triển các mô hình kinh tế ban đêm, kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn. Khuyến khích, hỗ trợ để hình thành các doanh nghiệp có quy mô lớn, tiềm lực mạnh, có khả năng cạnh tranh cao”, góp phần xây dựng Đồng Nai phát triển theo hướng bền vững.

Để định hướng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp ở tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 đi vào thực chất, phác họa vai trò của đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, cần có một số giải pháp sau:

Thứ nhất, Ban Tuyên giáo xin đề xuất lãnh đạo tỉnh, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân tỉnh tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ngành đẩy mạnh thực hiện hiệu quả các quyết định, kế hoạch của Chính phủ, bộ, ngành liên quan đến hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; đôn đốc thực hiện tốt hơn nữa các chính sách và Đề án, kế hoạch của Ủy ban nhân tỉnh về hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ hai, ngành tuyên giáo, tuyên huấn các cấp, Trường Chính trị tỉnh, đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền về vị trí, vai trò, xu thế của hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, nhất là học sinh, sinh viên và nhân dân nhằm đáp ứng yêu cầu đẩy

mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, đưa tỉnh Đồng Nai sớm trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam trong thời gian tới.

Thứ ba, các cấp ủy trực thuộc tỉnh, các sở, ban ngành, đoàn thể chính trị - xã hội, nâng cao hơn nữa nhận thức khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, quan tâm tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và chú trọng nội dung đổi mới sáng tạo khởi nghiệp trong xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2021-2025; Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 52-NQ/TW “về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư” đáp ứng yêu cầu hội nhập khu vực và thế giới.

Thứ tư, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai chủ động phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường tổ chức các cuộc thi về khởi nghiệp sáng tạo cho cá nhân, hộ kinh doanh, các doanh nghiệp, Đoàn Thanh niên, học sinh, sinh viên tại các trường THPT, trường Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học trên địa bàn tỉnh và Trường Chính trị tỉnh nhằm tìm kiếm ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp sáng tạo, phát huy mọi nguồn lực trong nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp. Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án, kế hoạch hỗ trợ phong trào khởi nghiệp, đổi mới, sáng

tạo trên địa bàn tỉnh, nhất là trong lực lượng thanh niên, học sinh, sinh viên.

Thứ năm, Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai tăng cường hơn nữa công tác phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Tỉnh Đoàn, Hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ... tăng cường xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền sâu rộng hơn nữa về hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao nhận thức và thúc đẩy phong trào khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đi vào thực chất, hiệu quả.

3. Nhận xét

Hiện nay, cần phát huy tối đa các nguồn lực để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, xác định nguồn lực khởi nghiệp đổi mới sáng tạo giữ vai trò quan trọng, chiến lược, cơ bản, lâu dài sự lãnh đạo của Đảng, quản lý Nhà nước, phát huy sức mạnh toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Do đó, cấp ủy đảng các cấp, các sở, ban ngành, đoàn

thể chính trị - xã hội tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Đồng thời, các sở, ban ngành tỉnh phối hợp Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai tăng cường hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách Nhà nước về hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, và xem đó là một trong các nhiệm vụ chính trị quan trọng của cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn toàn tỉnh thời gian tới. Các cơ quan báo đài tỉnh tăng cường xây dựng chuyên trang, chuyên mục phục vụ công tác tuyên truyền hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, lan tỏa gương điển hình cá nhân, tập thể thành công trong doanh nghiệp khởi nghiệp, ý tưởng khởi nghiệp của học sinh, sinh viên... góp phần hình thành phong trào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đi vào thực chất, hiệu quả trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb, Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
2. Chính phủ (2016), Quyết định số 844/QĐ-TTg, ngày 18/5/2016 về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2019), Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 “về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”.
4. Tỉnh ủy Đồng Nai (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025, Nxb Đồng Nai.
5. UBND tỉnh Đồng Nai (2018), Quyết định số 1523/QĐ-UBND, ngày 07/5/2018 về phê duyệt Kế hoạch “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018-2023”.
6. UBND tỉnh Đồng Nai (2020), Quyết định số 1195/QĐ-UBND, ngày 12/2/2020 về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP ĐỂ GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI TỈNH ĐỒNG NAI

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Những năm gần đây, đổi mới sáng tạo được coi là yếu tố quan trọng trong việc đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Chính phủ đang có những bước đi quyết liệt trong phát triển nền kinh tế số. Cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài nước ghi nhận những nỗ lực từ Chính phủ Việt Nam nhằm kiến tạo một môi trường thuận lợi nhất, nơi các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và nhà đầu tư có thể hợp lực tạo nên những đóng góp đáng kể cho nền kinh tế. Để tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, các cơ quan chức năng các cấp đã triển khai các chính sách hỗ trợ:

a) Ở Trung ương:

Trong 5 năm qua, với tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp của Nghị quyết số 35/NQ-CP, Chính phủ đã ban hành và thực hiện nhiều giải pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Hai Đề án quan trọng được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành: Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025" (Đề án 844) đã hỗ trợ cho hơn 23.000 người nằm trong chủ thể hệ sinh thái khởi nghiệp; Đề án hỗ trợ học sinh in sinh viên khởi nghiệp đến năm 2015 (Đề án 1665); Chỉ thị số 09/



CT-TTg ngày 18/2/2020 về tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Chỉ thị số 02/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ Việt Nam. Đồng thời để thúc đẩy doanh nghiệp khu vực tư nhân tăng trưởng chất lượng và hiệu quả bền vững. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1362/QĐ-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2019 phê duyệt Kế hoạch phát triển bền vững doanh nghiệp khu vực tư nhân đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

Thời gian qua, Chính phủ cũng đã quan tâm đến công tác khuyến khích hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi và đăng ký thành lập theo Luật Doanh nghiệp. Bên cạnh việc cụ thể hóa các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

chuyển đổi từ hộ kinh doanh, Chính phủ cũng đã bổ sung quy định đăng ký thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh, việc đăng ký thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh đã được hướng dẫn quy trình cụ thể.

Đặc biệt, ngày 02/10/2019, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 1269/QĐ-TTg thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia nhằm thực hiện hỗ trợ, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, góp phần đổi mới mô hình tăng trưởng trên nền tảng phát triển khoa học và công nghệ. Chính phủ ban hành Nghị định quy định cơ chế, chính sách ưu đãi và khuyến khích đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia, trong đó có

các cơ chế, chính sách tạo đột phá hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, phát triển công nghệ. Ngoài ra, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) khởi nghiệp sáng tạo, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị giải đoạn 2021 – 2025 đang được trình Thủ tướng Chính phủ xem xét và ban hành trong thời gian tới.

Nhằm hỗ trợ vốn cho các DNNVV khởi nghiệp sáng tạo theo quy định tại Luật Hỗ trợ DNNVV, Quỹ Phát triển DNNVV đã công bố tiêu chí lựa chọn DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, phối hợp với các cơ quan liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp để tìm kiếm DNNVV để hỗ trợ. Hiện nay, Quỹ đã phối hợp với các ngân hàng thương mại như BIDV, MBBank, SHB, HDBank, Bắc Á Bank để thực hiện cho vay gián tiếp, hỗ trợ các DNNVV thuộc nhóm đối tượng này tiếp cận tín dụng. Đối với hỗ trợ đầu tư cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, sau khi Nghị định 38/2018/NĐ-CP được ban hành, đến tháng 03/2020, cả nước có 5 quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo tư nhân đã thông báo thành lập hợp lệ với tổng số vốn điều lệ là 5,32 tỷ đồng.

Các hoạt động đầu tư khởi nghiệp sáng tạo diễn ra rất sôi nổi vì nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đánh giá lạc quan vào môi trường, tiềm năng của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam. Theo báo cáo của TOPICA Founder Institutes (TFI) năm 2018, các khoản đầu tư vào các công ty khởi nghiệp Việt Nam đạt 889 triệu USD, cao gấp 3 lần so với năm 2017 (khoảng 291 triệu USD). Tại Diễn đàn

Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam năm 2019 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổ chức, quy tụ hơn 100 quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo trong nước và quốc tế tham dự 18 quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo đã công bố tổng mức đầu tư cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Việt trong vòng 3 năm 2020-2023 là 10.000 tỷ đồng. Các quỹ đầu tư nước ngoài đang ngày một nhìn nhận Việt Nam là thị trường tiềm năng với nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tốt để đầu tư.

b) Tại Đồng Nai:

Về tình hình phát triển doanh nghiệp của tỉnh, đến ngày 14/9/2021, tổng vốn đăng ký thành lập mới doanh nghiệp và bổ sung tăng vốn là: 70.196,58 tỷ đồng (tăng 27,28% so với cùng kỳ 2020 (55.152,9 tỷ đồng)). Trong đó, có 2.160 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký khoảng 45.708,031 tỷ đồng (so với cùng kỳ năm ngoái, bằng 78,66% số lượng doanh nghiệp thành lập mới và tương đương về số vốn thành lập mới) và 570 doanh nghiệp đăng ký tăng vốn với số vốn bổ sung khoảng 24.488,55 tỷ đồng. Lũy kế đến ngày 14/9/2021, toàn tỉnh có 43.628 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia.

Các doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp khởi nghiệp, phục vụ cho đời sống hàng ngày của người dân Đồng Nai nói riêng và của cả nước nói chung, góp phần giải quyết công ăn việc làm cho người lao

động, tạo ra của cải ngày càng nhiều cho xã hội đóng góp ngày càng lớn cho ngân sách và là những thành viên tích cực tham gia vào sự nghiệp đổi mới và hội nhập của đất nước.

Khu vực này là động lực thúc đẩy cạnh tranh và môi trường kinh doanh bởi đây là khu vực nhạy bén, năng động và sẵn sàng đổi mới so với các doanh nghiệp lớn hơn và đã phát triển ổn định. Các doanh nghiệp này có thể chuyển đổi cơ cấu của một nền kinh tế thông qua đổi mới, cung cấp các đầu vào trung gian và dịch vụ, cho phép chuyên môn hóa mạnh hơn trong sản xuất. Trong chuỗi giá trị toàn cầu, doanh nghiệp nhỏ và vừa có thể tận dụng thị trường ngách mà doanh nghiệp lớn bỏ qua, họ cũng có thể bắt tay với các doanh nghiệp nhỏ khác trong chuỗi để tái chuyên môn hóa, triển khai sản xuất năng suất hơn và tiêu thụ hiệu quả hơn.

Để thúc đẩy khởi nghiệp tại địa phương, tỉnh đã tổ chức các lớp đào tạo nhằm trang bị những kiến thức về khởi nghiệp, hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành cho lãnh đạo doanh nghiệp cho thanh niên khởi nghiệp; đồng thời tổ chức các cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo nhằm tìm kiếm ý tưởng, dự án khởi nghiệp để từ đó hỗ trợ từ khâu đăng ký sở hữu công nghiệp, sở hữu trí tuệ.

Nhìn chung, các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thời gian vừa qua đã diễn ra rất sôi động và nhận được sự đánh giá, ghi nhận của cộng đồng, tạo động lực, tinh thần khởi nghiệp cho cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.



Tỉnh vận động, hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn miễn phí về hồ sơ và thủ tục thành lập doanh nghiệp chuyển đổi từ các hộ kinh doanh người dân khi có nhu cầu thành lập doanh nghiệp, chủ động hướng dẫn cho hộ kinh doanh các lợi ích khi chuyển đổi thành doanh nghiệp, các nội dung hỗ trợ được nhận khi chuyển đổi thành doanh nghiệp như: hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ thủ tục thành lập doanh nghiệp; hỗ trợ giấy chứng nhận đăng ký lần đầu; hướng dẫn thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán... tỉnh cũng đã đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp đạt cấp độ 3, cấp độ 4, đăng ký doanh nghiệp tại nhà, cho phép tổ chức, đối, tạm dừng nhân có nhu cầu đăng ký thành lập mới, tạm ngừng, giải thể gửi hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp và nhận kết quả tại nhà.

Triển khai thực hiện hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 08/06/2021. Việc xây dựng Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) góp phần hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 thông qua triển khai thực hiện cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích, thúc đẩy phát triển nhằm hỗ trợ phát triển DNNVV, tạo môi trường đầu tư và kinh doanh minh bạch, bình đẳng, thông thoáng và thuận lợi để các DNNVV có cơ hội phát triển nhanh và bền vững, góp phần thúc đẩy phát

triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Bên cạnh đó, ngày 26/8/2021 Chính phủ ban hành Nghị định số 80/2021/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 15/10/2021 và thay thế Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ DNNVV, theo đó xác định các tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo (Điều 20) cũng như phương thức lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo để hỗ trợ (Điều 21) và cũng như các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo (Điều 22). Hiện nay Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang dự thảo thông tư hướng dẫn. Sau khi có hướng dẫn cụ thể, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ phối hợp với Sở Khoa học Công nghệ và các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện có hiệu quả trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

HIỆU QUẢ TỪ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “HỖ TRỢ PHỤ NỮ KHỞI NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2017 - 2025” CỦA CÁC CẤP HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TỈNH ĐỒNG NAI

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TỈNH

Trong ngày 30/6/2017, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 - 2027” (gọi tắt là đề án 938) và đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025” (gọi tắt là đề án 939). Cả hai đề án này đều giao trách nhiệm cho Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chủ trì và phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan triển khai thực hiện đề án. Điều này thể hiện sự quan tâm, chăm lo của Đảng, Nhà nước đối với đời sống và sự phát triển của phụ nữ. Đối với đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025” với mục tiêu là “Nâng cao nhận thức của phụ nữ về chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước về khởi nghiệp, thúc đẩy hiện thực hóa các ý tưởng kinh doanh, góp phần thực hiện mục tiêu quốc gia về phát triển doanh nghiệp và Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới”. Đề án tập trung hỗ trợ, tạo điều kiện cho các đối tượng phụ nữ có ý tưởng, có nhu cầu khởi nghiệp, các tổ hợp tác/hợp tác xã, doanh nghiệp mới thành lập do phụ nữ làm chủ. Ưu tiên phụ nữ thuộc hộ nghèo, khó khăn, phụ nữ là người dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ

nữ sống tại địa bàn khó khăn, địa bàn chuyển đổi đất nông nghiệp.

Qua tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới. Để cập đến nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, khởi nghiệp, Ban Bí thư đã yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, trong đó có tổ chức Hội LHPN tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ: “Khuyến khích, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, thành lập hợp tác xã, tổ liên kết do phụ nữ làm chủ. Tạo điều kiện để phụ nữ được tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, nghiên cứu khoa học, tiếp cận với khoa học, công nghệ đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển của đất nước. Xây dựng người phụ nữ Việt Nam phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực nữ chất lượng cao. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, tôn vinh nhằm khơi dậy tiềm năng, trí tuệ, sức sáng tạo, tinh thần khởi nghiệp, khát vọng của đội

ngũ nữ lãnh đạo quản lý, nữ trí thức, nữ cán bộ khoa học, nữ doanh nhân...”

Thực hiện tinh thần chỉ đạo, Hội LHPN tỉnh đã chủ động phối hợp với các ngành chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 12470/KH-UBND ngày 16/11/2018 về thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Bên cạnh đó, để khuyến khích, hỗ trợ cho phụ nữ khởi nghiệp, xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ nữ doanh nhân, Hội đã tích cực phối hợp tham mưu Tỉnh ủy ban hành Kết luận số 43-KL/TU ngày 30/9/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Đề án “Tăng cường công tác lãnh đạo, quản lý và phát huy vai trò của phụ nữ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2016 - 2020”. Sau tổng kết 5 năm thực hiện, Hội tiếp tục tham mưu Tỉnh ủy ban hành Kết luận số 250-KL/TU ngày 22/7/2021 về tiếp tục thực hiện Kết luận số 43-KL/TU ngày 30/9/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Đề án Tăng cường công tác lãnh đạo, quản lý và phát huy vai trò của phụ nữ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025. Đây là những nội dung chỉ đạo quan trọng, làm cơ sở cho các hoạt động, nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ khởi



Gian hàng trưng bày giới thiệu sản phẩm do phụ nữ sản xuất, kinh doanh

nghiệp và xây dựng, phát huy vai trò của đội ngũ nữ doanh nhân trên địa bàn tỉnh.

Để nâng cao nhận thức của phụ nữ và xã hội về chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước về khởi nghiệp, Hội đã tập trung công tác tuyên truyền, vận động chị em mạnh dạn khởi nghiệp với tinh thần sáng tạo; đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ mới vào sản xuất, kinh doanh; thực hành tiết kiệm; khuyến khích phụ nữ giúp nhau vươn lên phát triển kinh tế gia đình, giảm nghèo; tôn vinh sự cống hiến của nữ doanh nhân đối với cộng đồng xã hội... Từ phong trào thi đua, đã xuất hiện nhiều mô hình phụ nữ làm kinh tế hiệu quả, điển hình phụ nữ khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc và đóng góp xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh được Hội giới thiệu rộng rãi, tạo sự lan tỏa trong hội viên, phụ nữ và xã hội. Tổng kết

giai đoạn 2016 - 2018, Hội đã tổ chức Hội nghị biểu dương phụ nữ làm kinh tế giỏi, qua đó đã khen thưởng 11 tập thể, 155 cá nhân tiêu biểu thực hiện tốt phong trào hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế gia đình, khởi nghiệp thành công.

Thông qua hoạt động ủy thác với các Ngân hàng, các tổ chức, cá nhân và nguồn vốn phụ nữ tiết kiệm, các cấp Hội đã hỗ trợ nguồn vốn cho 1.006 phụ nữ khởi nghiệp với tổng số tiền trên 28.602.500.000 đồng; Hội hỗ trợ thành lập mới 15 Hợp tác xã, 38 Tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ hoặc tham gia thành viên Ban Quản lý. Nhiều mô hình liên kết sản xuất tiêu thụ hoạt động hiệu quả, tạo việc làm cho nhiều phụ nữ; tổ chức 40 lớp tập huấn kiến thức về khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp, quản lý tài chính; tập huấn sử dụng Facebook để thúc đẩy kinh doanh; kiến thức về Chương trình OCOP, nâng cao năng lực

cho phụ nữ tham gia quản lý Tổ hợp tác/HTX... cho trên 3.500 cán bộ, hội viên và phụ nữ có nhu cầu khởi nghiệp; doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh do phụ nữ làm chủ tại 11 huyện, thành phố.

Từ năm 2018, hàng năm Hội LHPN tỉnh đều tổ chức Ngày phụ nữ Sáng tạo - Khởi nghiệp. Với chuỗi các hoạt động như: trưng bày gian hàng giới thiệu các sản phẩm do phụ nữ sản xuất và kinh doanh trên nhiều lĩnh vực; giao lưu, tọa đàm với các chuyên gia, nữ doanh nhân tiêu biểu về kinh nghiệm, giải pháp khởi nghiệp thành công; Vai trò của phụ nữ trong quảng bá du lịch và kết nối sản phẩm; Cách mạng công nghiệp 4.0 - Quan điểm nhìn từ giới... Mỗi năm ngày hội này đã thu hút gần 500 phụ nữ tham dự. Hoạt động đã giúp các chị em có cơ hội được giao lưu, kết nối và có thêm động lực để chị em vững tin trên con đường khởi nghiệp.

Với mục tiêu thúc đẩy hiện thực hóa các ý tưởng/dự án khởi nghiệp và giới thiệu các ý tưởng/dự án có tính khả thi cao với các nhà đầu tư. Từ năm 2019, hàng năm Hội LHPN tỉnh đều tổ chức Cuộc thi "Tìm kiếm ý tưởng/dự án phụ nữ khởi nghiệp" và nhận được 120 ý tưởng/dự án. Qua Cuộc thi đã giới thiệu 33 ý tưởng/dự án khởi nghiệp sáng tạo, bước đầu thành công tham gia Cuộc thi Phụ nữ khởi nghiệp do Trung ương LHPN Việt Nam tổ chức. Trong đó, có 02 dự án khởi nghiệp với sản phẩm OCOP đạt giải thưởng cao tại Cuộc thi năm 2020 là dự án Cao An xoa An Hòa - Từ nông trại đến sản

phẩm của chị Hoàng Thị Kim Anh - Giám đốc HTX An Hòa Hưng (Tp. Biên Hòa) đạt giải Triển vọng và giải Gia tăng giá trị cho Doanh nghiệp và dự án Chế biến các sản phẩm từ sen của chị Nguyễn Thị Bích Lệ - Giám đốc HTX DV nông nghiệp Trường Phát (huyện Nhơn Trạch) đạt giải Tiên phong. Các chị là một trong số những tấm gương phụ nữ khởi nghiệp tiêu biểu với tinh thần đổi mới, sáng tạo không ngừng và luôn đặt để chữ tâm chăm lo cho sức khỏe người tiêu dùng qua từng sản phẩm.

Để thu hút tập hợp và hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp hiệu quả hơn, Hội LHPN tỉnh đã tiếp nhận quản lý mô hình Câu lạc bộ Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tỉnh Đồng Nai được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp cùng Hội thành lập vào cuối năm 2019. Hiện mô hình đã thu hút được 50 chị tham gia. Hội cũng tích cực kết nối với CLB Nữ Doanh nhân tỉnh trực thuộc Hội Doanh nhân trẻ tỉnh để các chị đồng hành cùng các hoạt động của Hội.

Đồng hành cùng phụ nữ khởi nghiệp được Hội xác định là việc làm cần sự bền bỉ, lâu dài. Quá trình khởi nghiệp của phụ nữ phải vượt qua rất nhiều khó khăn. Để đi đến thành công, bản thân phụ nữ cần không ngừng nỗ lực, chủ động khắc phục, bước qua những khó khăn. Bên cạnh đó, phụ nữ khi bắt tay vào khởi sự kinh doanh, duy trì mở ra doanh nghiệp đã khó, duy trì được thì khó hơn gấp bội. Vì vậy, họ rất cần sự đồng hành bền bỉ của các cấp Hội trong thời gian dài để chị

em vững vàng, phát triển lâu bền. Qua thực hiện Đề án 939, các cấp Hội LHPN trong tỉnh đã phát huy vai trò kết nối, hỗ trợ, khai thác nguồn lực, vận động phụ nữ tham gia khởi nghiệp, phát triển hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh có hiệu quả. Tạo môi trường kết nối, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ tham gia phong trào khởi nghiệp của tỉnh nhà.

Để đạt được những kết quả nêu trên, trong quá trình thực hiện Đề án 939, Hội có được những điều kiện thuận lợi, đó là:

1. Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên và tạo điều kiện của TW Hội LHPN Việt Nam, Tỉnh ủy, UBND tỉnh để Hội mạnh dạn đề xuất các hoạt động hỗ trợ cho phụ nữ khởi nghiệp và doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở sản xuất do phụ nữ làm chủ. Chỉ đạo trong Kết luận số 250-KL/TU ngày 22/7/2021 về tiếp tục thực hiện Kết luận số 43-KL/TU ngày 30/9/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Đề án Tăng cường công tác lãnh đạo, quản lý và phát huy vai trò của phụ nữ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, một trong hai khâu đột phá cần tập trung là “Đẩy mạnh phong trào phụ nữ khởi nghiệp. Đồng thời, Tỉnh ủy, UBND tỉnh cũng chỉ đạo các đơn vị chức năng, quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện để Hội LHPN tỉnh tham mưu Đề án thành lập Quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển tỉnh Đồng Nai. Nguồn quỹ này sẽ góp phần hỗ trợ nguồn vốn để phụ nữ phát triển hoạt động kinh doanh, khởi nghiệp.

2. Hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững là một trong những

nhiệm vụ trọng tâm của Hội đã thực hiện xuyên suốt trong nhiều năm qua nên đã có một nền tảng vững chắc để Hội thực hiện hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong giai đoạn mới.

3. Hội cũng nhận được sự phối hợp với các Sở, ban ngành, các tổ chức để hỗ trợ nguồn vốn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, tư vấn khởi nghiệp ...

4. Hội LHPN tỉnh được cấp kinh phí thực hiện Đề án 939 và Chương trình Mỗi xã một sản phẩm OCOP để tổ chức các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp (tập huấn, Ngày PN sáng tạo - khởi nghiệp, thi tìm kiếm dự án/ý tưởng PN khởi nghiệp ...).

Bên cạnh những thuận lợi, vẫn còn tồn tại một số những hạn chế, khó khăn:

1. Đối với nữ chủ doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh hay phụ nữ khởi nghiệp vấn đề lớn nhất là nguồn vốn và thị trường tiêu thụ. Nhưng nguồn vốn Hội có thể huy động hỗ trợ cho các chị còn hạn chế, chưa đáp ứng hết nhu cầu.

2. Hoạt động kết nối hỗ trợ pháp lý, xây dựng nhãn hiệu, sở hữu trí tuệ; Hoạt động hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất, kinh doanh; Hoạt động liên kết, phát triển mạng lưới sản xuất, kinh doanh do phụ nữ làm chủ còn nhiều hạn chế. Hoạt động đào tạo khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo chưa được tổ chức thường xuyên và chuyên sâu.

3. Vẫn còn tồn tại định kiến, đòi hỏi phụ nữ phải đảm nhiệm cân bằng công việc gia đình với



Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh trao giấy công nhận điển hình phụ nữ tiêu biểu trong phát triển kinh tế, khởi nghiệp

hoạt động kinh doanh, cũng như những yêu cầu quá khắt khe của xã hội với phụ nữ.

4. Các huyện, thành phố chưa tổ chức được các lớp tập huấn chuyên sâu hỗ trợ nâng cao năng lực kinh doanh, khởi nghiệp cho phụ nữ. Chưa cân đối được nguồn ngân sách để tổ chức được các hoạt động tạo sức lan tỏa tinh thần khởi nghiệp.

5. Cán bộ Hội từ tỉnh đến cơ sở ít số lượng nhưng hoạt động Hội nhiều, công việc kiêm nhiệm nhiều và hạn chế về kiến thức, kỹ năng truyền thông về khởi nghiệp.

Trong thời gian tới, để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, Hội sẽ tập trung vào một số nhiệm vụ, giải pháp như sau:

1. Triển khai thực hiện Kết luận số 250-KL/TU ngày 22/7/2021 về tiếp tục thực hiện Kết luận số 43-KL/TU ngày 30/9/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ

tỉnh về Đề án Tăng cường công tác lãnh đạo, quản lý và phát huy vai trò của phụ nữ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025; thực hiện giai đoạn II Kế hoạch số 12470/KH-UBND ngày 16/11/2018 về thực hiện Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị (khóa XI) về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế, tập trung hoạt động kết nối, phát triển lực lượng nữ doanh nhân trong tỉnh.

2. Tiếp tục kết nối với các cơ quan, tổ chức tạo thêm nguồn lực hỗ trợ nguồn vốn; kết nối tiêu thụ sản phẩm; nâng cao năng lực và các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp khác cho phụ nữ có nhu cầu khởi nghiệp và nữ chủ cơ sở sản xuất, kinh

doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa... Nâng cao hiệu quả hoạt động của Câu lạc bộ Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tỉnh Đồng Nai để kết nối và hỗ trợ phụ nữ có nhu cầu khởi nghiệp hiệu quả hơn.

3. Phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu thành lập Quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển tinh và kết nối với các tổ chức, cá nhân có khả năng cung ứng nguồn vốn và thị trường tiêu thụ để hỗ trợ nữ chủ doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh.

4. Hàng năm, tổ chức các hoạt động, sự kiện truyền thông về khởi nghiệp như Ngày Phụ nữ sáng tạo - khởi nghiệp; Cuộc thi tìm kiếm ý tưởng/dự án phụ nữ khởi nghiệp; Giao lưu, biểu dương phụ nữ làm kinh tế giỏi, khởi nghiệp thành công... thông qua các hoạt động làm lan tỏa mạnh mẽ tinh thần phụ nữ khởi nghiệp trong toàn tỉnh.

5. Tăng cường công tác truyền thông, vận động xóa bỏ định kiến đối với phụ nữ làm kinh tế, nâng cao nhận thức về vai trò, tiềm năng to lớn của lực lượng nữ doanh nhân; khuyến khích chị em ứng dụng khoa học công nghệ, tạo ra sản phẩm, dịch vụ có tính cạnh tranh trên thị trường. Bên cạnh đó, công tác giám sát và đề xuất chính sách nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi nhất để ngày càng có nhiều phụ nữ mạnh dạn bước vào con đường kinh doanh và gặt hái được nhiều thành công đóng góp nhiều hơn nữa vào sự phát triển của đất nước.

HOẠT ĐỘNG ƯƠM TẠO KHỞI NGHIỆP TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

TS. NGUYỄN VĂN TÂN, Trường Đại học Lạc Hồng
Trưởng bộ phận Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Bài viết này chúng tôi tập trung giới thiệu những nội dung trọng yếu liên quan đến hoạt động ươm tạo khởi nghiệp tại Trường Đại học Lạc Hồng trong thời gian qua dựa trên nền tảng của Đề án 1665 và Đề án 844 đến hoạt động ươm tạo khởi nghiệp trong trường đại học. Thông qua thực tiễn hoạt động, chúng tôi đã nhận thấy các vấn đề đặt ra cần được giải quyết và từ đây có các khuyến nghị đến các bên liên quan.

Từ khóa: Khởi nghiệp, Sinh viên, DA1665, DA 844, Đồng Nai

1. Tác động và kết quả triển khai Đề án 1665 và Đề án 844 của Thủ tướng Chính phủ trong sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng.

Đề án 1665- Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025, được Thủ tướng chính phủ ký ban hành ngày 30/10/2017. Khi Đề án ra đời đã giúp cho nhà trường có góc nhìn vĩ mô từ phía sinh viên khởi nghiệp theo các đề tài nghiên cứu. Theo đó, Đề án xác định năm nội dung nhiệm vụ trọng yếu. Một là đẩy mạnh thông tin, truyền thông, hai là hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp, ba là tạo môi trường hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp, bốn là hỗ trợ nguồn vốn cho các chương trình, dự án khởi nghiệp của học sinh, sinh viên; năm là hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp.

Để thực hiện Đề án 1665 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện nhiều công việc, bằng cách ban hành 18 loại văn bản khác nhau. Theo đó có, 5 quyết định, 5 kế hoạch, 8 công văn yêu cầu các cơ sở đào tạo, các sở giáo dục và đào tạo thực hiện. Nội dung chủ yếu tập trung sáu nhiệm vụ quan trọng được triển khai gồm Công tác truyền thông, Công tác tổ chức cuộc thi, Công tác tuyên dương, Công tác hỗ trợ đào tạo, Công tác tạo môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, Công tác quản lý điều hành. Số liệu cụ thể, thể hiện ở bảng 1.

Một điều đáng chú ý là Bộ Giáo dục và Đào tạo đã kết hợp với Hội đồng Anh triển khai chương trình đào tạo khởi nghiệp về “Công dân tích cực doanh nghiệp xã hội” (Active Citizens Social Enterprise- ACSE), chương trình này được Hội đồng Anh tổ chức triển khai trên 50 quốc gia. Cụ thể, vào tháng 7/2018 tại Thành phố Hồ Chí Minh và tháng 12/2018 tại Hà Nội, chương trình tập huấn đầu tiên của Hội đồng Anh kết

hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức cho 10 giảng viên đầu tiên cả nước về ACSE. Đến năm 2019, triển khai sâu rộng cho 200 giảng viên trong toàn quốc về ACSE. Trường Đại học Lạc Hồng, theo đề án 1665 và triển khai của Bộ giáo dục và Đào tạo, được vinh dự có 3 giảng viên tham gia chương trình ACSE của Hội đồng Anh (một giảng viên theo chương trình 10 giảng viên và có hai giảng viên theo chương trình 200 giảng viên). Đồng thời, cũng đã triển khai được lớp đào tạo ACSE theo đúng tiêu chuẩn của Hội đồng Anh tại Trường Đại học Lạc Hồng trong thời gian qua.

Bên cạnh đó, các giảng viên của Trường đã chủ động tham gia nhiều chương trình đào tạo khởi nghiệp khác nhau. Như chương trình khởi nghiệp SIYB (Start and Improve Your Business) của Tổ chức Lao động Quốc tế, chương trình khởi nghiệp CEFE (Competency based Economies through Formation of Enterprise) của Cộng hòa Liên bang Đức, chương trình khởi nghiệp

Bảng 1: Số lượng văn bản về Khởi nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành

Năm	2018	2019	2020	2021	Tổng
Quyết định	2	1	1	1	5 (27,8%)
Kế hoạch		2	2	1	5 (27,8%)
Công văn	4	3	1		8 (44,4%)
Tổng	6 (33,3%)	6 (33,3%)	4 (22,2%)	2 (11,2%)	18 (100%)

Nguồn: Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018, 2019, 2020, 2021)

Bảng 2: Số lượng giảng viên được đào tạo về Khởi nghiệp

Năm	2016	2017	2018	2019	2020	2021	Tổng
ACSE			1	2			3
SIYB	39						39
CEFE		5					5
IPP		1	2	1		1	5
MEP			7				7
Mentor					2	1	3
Tổng	39	6	10	3	2	2	62

Nguồn: Nguồn: LHU-STC

IPP (Innovation Partnership Program) của Phần Lan, chương trình khởi nghiệp MEP (Maker to Entrepreneur Program) của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, và chương trình Cố vấn (Mentor) cho các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Đến nay, Trường Đại học Lạc Hồng đã có 62 lượt giảng viên được đào tạo bài bản và chính thức về kiến thức khởi nghiệp.

Ngoài nội dung tham gia đề án 1665, Lãnh đạo Trường Đại học Lạc Hồng đã hỗ trợ các giảng viên tham gia các hội thảo, tọa đàm trên toàn quốc theo Đề án 844 và chương trình khởi nghiệp quốc gia thuộc VCCI tổ chức. Cụ thể, vào cuối tháng 9 năm 2018, Bộ Khoa học và Công nghệ đã tổ chức Diễn đàn “Thúc đẩy hình thành Hệ sinh thái Khởi nghiệp sáng tạo trong các trường đại học” tại Hà Nội theo chương trình IPP2 với sự tham gia hỗ trợ của các tổ chức và chuyên gia quốc tế. Lãnh đạo nhà trường đã cử giảng viên tham gia. Bên cạnh đó, chương trình TECHFEST liên tục qua các năm 2018, 2019, 2020, lãnh đạo nhà trường đều cử giảng viên tham dự. Điều

này cho thấy sự quan tâm rất lớn của Lãnh đạo Trường Đại học Lạc Hồng đến chương trình khởi nghiệp trong sinh viên.

2. Tình hình hoạt động ươm tạo khởi nghiệp tại Trường Đại học Lạc Hồng:

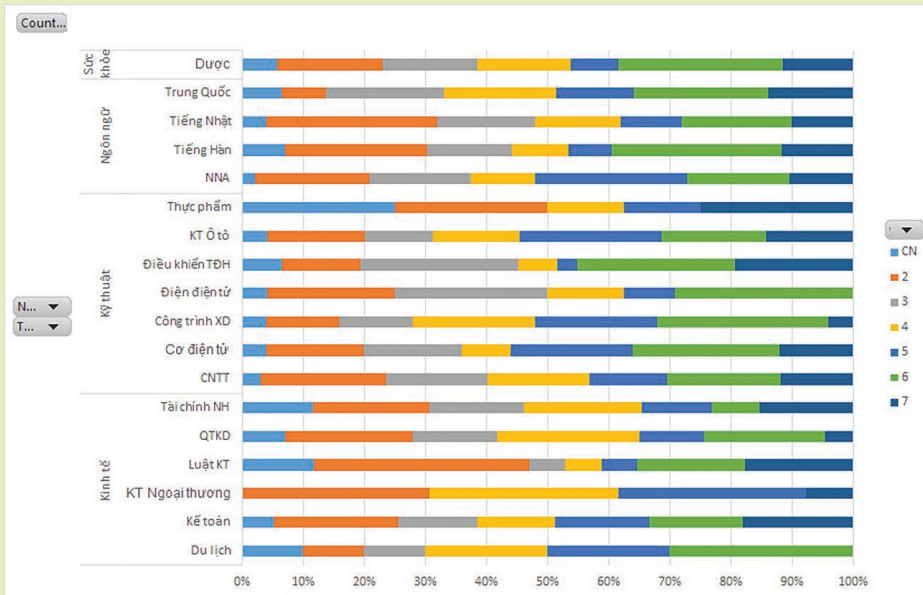
Chúng tôi nhận thức được vai trò và vòng đời thời sinh viên (độ tuổi 18 đến 22 tuổi) có nhu cầu cần tích lũy kiến thức và trải nghiệm. Chúng tôi thường xuyên tiến hành khảo sát nhu cầu tham gia chương trình khởi nghiệp tại Trường Đại học Lạc Hồng. Đặc điểm của nhà trường là đa ngành nghề. Chúng tôi chia làm bốn nhóm, nhóm Sức khỏe, nhóm Ngôn ngữ, nhóm Kỹ thuật và nhóm Kinh tế. Kết quả nhu cầu của các bạn sinh viên rất đa dạng và giờ rảnh để sinh hoạt chương trình cũng trải dài từ thứ Hai cho đến Chủ nhật. Kết quả khảo sát là cơ sở và nền tảng để Nhà trường tổ chức các chương trình khởi nghiệp cho sinh viên. Cụ thể kết quả khảo sát được thể hiện tại hình 2.

Với chương trình khởi nghiệp tại Trường Đại học Lạc Hồng, Lãnh đạo nhà trường đã sớm có chỉ đạo. Theo đó, Hiệu trưởng đã

ký quyết định thành lập Câu lạc bộ Khởi nghiệp (LHU-STC) vào ngày 30/11/2016 với 8 thành viên và giao cho cô ThS. Văn Thị Bích (Giảng viên khoa Quản trị - Kinh tế quốc tế) chịu trách nhiệm tổ chức và điều hành các nội dung đào tạo kiến thức khởi nghiệp, tổ chức cuộc thi “Khởi nghiệp cùng sinh viên”, tổ chức các buổi giao lưu với doanh nghiệp khởi nghiệp cùng sinh viên. Đến tháng 8/2018, Hiệu trưởng quyết định thành lập bộ phận Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và giao cho TS. Nguyễn Văn Tân (Trưởng khoa Quản trị - Kinh tế quốc tế) phụ trách và kết nối các nguồn lực để vận hành hệ sinh thái khởi nghiệp trong nhà trường. Đồng thời nhà trường cho phép đầu tư Khu không gian làm việc chung (Coworking space), đặt tại Cơ sở 2 của nhà trường, nhằm hỗ trợ các dự án khởi nghiệp của sinh viên có cơ hội được ươm tạo.

Để triển khai chương trình ươm tạo tại Trường Đại học Lạc Hồng, chúng tôi tiến hành xây dựng hệ sinh thái ươm tạo khởi nghiệp trong trường đại học gồm có sáu cấu phần chính để ươm tạo khởi nghiệp tại trường Đại học Lạc Hồng. Một là doanh nghiệp khởi nghiệp, hai là giảng viên liên quan khởi nghiệp, ba là Khu không gian làm việc chung, bốn là Đơn vị hỗ trợ dịch vụ, năm là Doanh nghiệp lớn và vốn cho khởi nghiệp và sáu là Chính sách cho khởi nghiệp. Cụ thể như hình 3.

Về cấu phần doanh nghiệp khởi nghiệp, chúng tôi mời được Công ty Cổ phần Incomsoft là đối tác chính, tham gia vận hành Coworking Space.



Hình 1: Sinh viên đăng ký tham gia chương trình khởi nghiệp tại LHU

Nguồn: Khảo sát của tác giả, 2020

Mở các lớp đào tạo với ba cấp độ bán hàng. Sau khi đào tạo, sinh viên được tham gia trải nghiệm bán hàng thực tế dựa trên sản phẩm sẵn có của công ty. Ngoài ra, đơn vị phụ trách có kết nối với Hội đồng tư vấn và hỗ trợ Khởi nghiệp Quốc gia khu vực phía Nam, Hội doanh nghiệp Trẻ tỉnh Đồng Nai để có nguồn doanh nghiệp khởi nghiệp. Về cấu phần Giảng viên liên quan khởi nghiệp, Giảng viên tham gia phải được đào tạo qua các lớp đào tạo giảng viên (TOT) về khởi nghiệp theo Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo Chương trình khởi nghiệp quốc gia. Giảng viên LHU tham gia đầy đủ 5 chương trình đào tạo khởi nghiệp đang có mặt tại Việt Nam (ACSE, SIYB, CEFE, IPP, MEP). Về cấu phần Khu không gian làm việc chung, đây là nơi để ươm tạo khởi nghiệp. Mục tiêu ươm tạo mỗi năm một doanh nghiệp khởi nghiệp trong số 3 dự án khởi nghiệp được ươm tạo mỗi năm học. Về cấu phần Đơn vị hỗ trợ dịch vụ, chúng tôi có đối tác chiến lược

là Công ty Dự án khởi nghiệp, Viện đào tạo khởi nghiệp Việt Nam, Công ty Khởi nghiệp cùng sinh viên chuyên cung cấp các dịch vụ về thuế, dịch vụ kế toán, thủ tục thành lập doanh nghiệp, đăng ký sáng chế, sở hữu trí tuệ,...

Về cấu phần Doanh nghiệp lớp và vốn cho khởi nghiệp, chúng tôi đã kết nối với Chương trình khởi nghiệp quốc gia, Hội đồng Cố vấn Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Việt Nam, Hội

đồng tư vấn và hỗ trợ Khởi nghiệp quốc gia khu vực phía Nam, Hội doanh nghiệp Trẻ tỉnh Đồng Nai,... để tìm nguồn vốn tài trợ và hỗ trợ khác cho các dự án khởi nghiệp phát triển. Về cấu phần Chính sách cho khởi nghiệp, Lãnh đạo nhà trường đã cho phép đặt cách tốt nghiệp cho sinh viên tham gia dự án khởi nghiệp và đạt giải ở các cấp. Bên cạnh đó, nhà trường hỗ trợ phần kinh phí làm sản phẩm mẫu và điều tra thị trường cho các dự án khởi nghiệp tham gia cuộc thi các cấp. Đồng thời hỗ trợ kinh phí di chuyển, ăn ở, sinh hoạt phí trong suốt quá trình tham gia cuộc thi của các đội dự án khởi nghiệp.

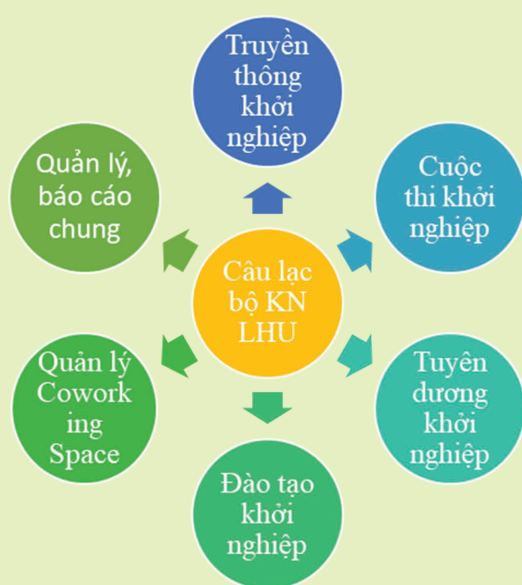
Hệ sinh thái ươm tạo khởi nghiệp của LHU được tập trung dựa trên sáu trụ cột chính như hình 2. Để vận hành được hệ sinh thái thì Nhà trường đã thực hiện việc quyết định thành lập Câu lạc bộ khởi nghiệp và phân công Câu lạc bộ khởi nghiệp chịu trách nhiệm chính để triển khai và vận hành.



Hình 2: Hệ sinh thái khởi nghiệp tại Trường Đại học Lạc Hồng

Nguồn: Nguồn: LHU-STC

Để vận hành được hệ sinh thái của nhà trường, vấn đề quản lý vận hành là rất quan trọng. Nhà trường đã giao Câu lạc bộ Khởi nghiệp đảm nhận trọng trách vận hành toàn bộ chương trình. Theo đó, Chủ nhiệm Câu lạc bộ Khởi nghiệp đã phân chia 6 nhiệm vụ trọng yếu theo Đề án 1665 để thực hiện. Từ truyền thông khởi nghiệp, đến tổ chức cuộc thi khởi nghiệp, hoạt động tuyên dương các dự án khởi nghiệp có thành tích cao trong các cuộc thi, đến hoạt động đào tạo nội dung khởi nghiệp trong nhà trường, đến hoạt động quản lý và vận hành Khu không gian làm việc chung và cuối cùng là công tác quản lý, báo cáo chung. Mỗi một nội dung đều bố trí người phụ trách. Ngoài ra để phục vụ tốt cho các dự án khởi nghiệp tham gia giải quốc tế, câu lạc bộ đã bố trí Giảng viên chuyên ngôn ngữ Anh tham gia LHU-STC để hỗ trợ các đội tham gia dự thi. Cụ thể như hình 3.



Hình 3: Hoạt động của Câu lạc bộ Khởi nghiệp Trường Đại học Lạc Hồng

Nguồn: LHU-STC

Hình 4: Chu trình ươm tạo khởi nghiệp tại Trường Đại học Lạc Hồng

Nguồn: LHU-STC



Chương trình vận hành ươm tạo khởi nghiệp tại Trường Đại học Lạc Hồng trong thời gian qua theo hướng các bước cụ thể như hình 5. Đầu tiên, sinh viên đăng ký tham gia chương trình khởi nghiệp do Câu lạc bộ Khởi nghiệp tổ chức. Sau đó, sinh viên được phân loại và tổ chức đào tạo các lớp kiến thức khởi nghiệp căn bản, tham gia các buổi nói chuyện, tọa đàm cùng các doanh nghiệp khởi nghiệp. Bước 3 là xác định ý tưởng tham gia cuộc thi hoặc tham gia đội có dự án khởi nghiệp tham gia cuộc thi. Bước này sinh viên trải qua các bước đào tạo chuyên sâu về mô hình kinh doanh,

được cố vấn hoàn thiện mô hình kinh doanh và bước vào giai đoạn chung kết của trường và định hướng các cuộc thi tiếp theo bên ngoài trường. Chỉ có 3 dự án tốt nhất và có tiềm năng phát triển thành doanh nghiệp khởi nghiệp được chọn để ươm tạo trong Khu không gian làm việc chung. Thời gian ươm tạo là 9 tháng đến 12 tháng.

Toàn bộ thời gian ươm tạo dự án khởi nghiệp tại Coworking Space tập trung xây dựng mô hình kinh doanh, test thị

trường, xây dựng ít nhất hai sản phẩm có thể dùng được (MVP), đăng ký sáng chế, sở hữu trí tuệ, thành lập doanh nghiệp và đăng ký kinh doanh. Theo đó, các đội dự án khởi nghiệp có 6 tháng để xây dựng mô hình kinh doanh, test thị trường, xây dựng ít nhất hai MVP. Và 3 tháng để đăng ký sáng chế, sở hữu trí tuệ, thành lập doanh nghiệp và đăng ký kinh doanh. Trong toàn bộ thời gian ươm tạo, các dự án khởi nghiệp được làm việc và hướng các chế độ

ưu đãi tại Coworking Space của Trường như sử dụng vật dụng, bàn ghế, tủ, máy vi tính, điện, nước,... toàn bộ không trả phí.

Một số hoạt động đã triển khai trong hệ sinh thái khởi nghiệp của Trường Đại học Lạc Hồng.

- Tổ chức lớp đào tạo kỹ năng khởi nghiệp cho sinh viên thông qua Trung tâm kỹ năng mềm. Đảm bảo 100% sinh viên được đào tạo kiến thức cơ bản về kỹ năng mềm.

- Tổ chức lớp đào tạo chuyên sâu về khởi nghiệp cho sinh viên tại Coworking Space. Đảm bảo sinh viên có đủ năng lực điều hành dự án khởi nghiệp tham gia các cuộc thi khởi nghiệp cấp Tỉnh, cấp vùng miền Nam, cấp Bộ và cấp Quốc gia.

- Tổ chức cuộc thi khởi nghiệp trong nhà trường thông qua Câu lạc bộ Khởi nghiệp của nhà trường. Đảm bảo các bạn sinh viên có ý tưởng khởi nghiệp được triển khai ý tưởng trong khi học tại trường.

- Tổ chức tọa đàm, mentor

cùng các doanh nghiệp khởi nghiệp với Chương trình khởi nghiệp quốc gia, Hội đồng tư vấn và hỗ trợ khởi nghiệp phía Nam, Hội doanh nghiệp Trẻ tỉnh Đồng Nai, Công ty dự án khởi nghiệp, Mạng lưới khởi nghiệp Việt Nam, Công ty khởi nghiệp cùng sinh viên, Viện đào tạo khởi nghiệp Việt Nam,...

- Tổ chức ương tạo dự án khởi nghiệp thông qua Coworking Space của nhà trường. Đảm bảo các sinh viên có ý tưởng triển khai dự án được ương tạo trong một không gian phù hợp như doanh nghiệp.

- Tổ chức cho sinh viên tham gia các cuộc thi ngoài trường thông qua các kết nối với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai, Tỉnh Đoàn Đồng Nai, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Đồng Nai, Hội đồng khởi nghiệp phía Nam, Bộ giáo dục và Đào tạo, Chương trình khởi nghiệp Quốc gia. Hội đồng Cố vấn Khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo Việt Nam. Đảm bảo cho sinh viên có trải nghiệm và cọ sát cũng như

tiếp cận với các nguồn vốn.

Với những hoạt động trong thời gian qua, chương trình khởi nghiệp của Trường Đại học Lạc Hồng gặt hái được một số thành công ban đầu như đạt 9 giải thưởng về khởi nghiệp ở các cấp (cấp Quốc gia, cấp Bộ, cấp Vùng, cấp Tỉnh), thành lập được 5 doanh nghiệp từ các dự án khởi nghiệp.

Bên cạnh đó, Lãnh đạo nhà trường đã chỉ đạo và cho phép Bộ phận Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của nhà trường tổ chức triển khai đào tạo các lớp khởi nghiệp cho các Huyện đoàn, Thành đoàn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Tỉnh Đoàn Đồng Nai, Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh Đồng Nai. Trong thời gian vừa qua, Trường Đại học Lạc Hồng đã đào tạo được gần 20 lớp, lan toả kiến thức khởi nghiệp cho gần 3 ngàn đoàn viên, thanh niên, phụ nữ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Những vấn đề đặt ra và khuyến nghị:

Chúng tôi nhận thức được,

Bảng 3: Kết quả đạt được trong những năm qua

Năm	2017	2018	2019	2020	2021	Tổng
Dự án hình thành doanh nghiệp	1 (Khoa Quản trị- kinh tế quốc tế và Khoa Khoa học và Công nghệ thực phẩm)	1 (Khoa Công nghệ thông tin)	1 (Khoa Khoa học và Công nghệ thực phẩm)	1 (Khoa Cơ điện- Điện tử)	1 ^e (Khoa Cơ điện - Điện tử và khoa Quản trị - Kinh tế quốc tế)	5
Giải thưởng	- Giải Nhì, Cuộc thi Khởi nghiệp Quốc gia - Giải nhất, Cuộc thi Khởi nghiệp phía Nam - Giải Ba, Cuộc thi Khởi nghiệp phía Nam	- Giải Nhất, Cuộc thi Hackathon	- Giải Nhất, Cuộc thi Khởi nghiệp quốc gia. - TOP 15 dự án xuất sắc của Bộ giáo dục và đào tạo. - Giải Nhất, Cuộc thi Khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai	Giải Nhì, Cuộc thi khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai	Giải Nhất, Cuộc thi khởi nghiệp EPIC	9

Nguồn: Bộ phận Khởi nghiệp ĐMST LHU (2017, 2018, 2019, 2020, 2021)



Đại diện LHU tham dự Diễn đàn Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST

sinh viên có mục tiêu là học và ra trường. Do đó, hoạt động thực hiện dự án khởi nghiệp là mục tiêu phụ (nếu có). Tuy nhiên, nếu thúc đẩy được luồng gió đổi mới sáng tạo vào từng con người qua từng hành động nhỏ sẽ là vĩ đại. Chính vì vậy, việc hỗ trợ sinh viên trong trường đại học có kiến thức và tâm thế khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là lựa chọn tối ưu. Bên cạnh đó, cần có môi trường ươm tạo một số sản phẩm từ nghiên cứu để hình thành doanh nghiệp là tuyệt vời cho khoá đào tạo. Chính vì vậy, cần tăng cường công tác thúc đẩy đổi mới sáng tạo đến khởi nghiệp đổi mới sáng tạo từ cấp Hội đồng trường đến Ban giám hiệu, đến lãnh đạo các khoa, phòng, bộ môn, giảng viên và sinh viên.

Chuyển đổi số là một trong những thách thức lớn trong giai đoạn hiện nay. Hiệp hội Khởi nghiệp Quốc gia, trong nhiệm

kỳ đầu tiên của mình (8/2021) đã xác định 9 nội dung cần tập trung xây dựng cho Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Việt Nam. Đó là, Thương mại điện tử, Công nghệ thực phẩm, Công nghệ tài chính, Công nghệ giáo dục, Bất động sản, Truyền thông, Logistic, Du lịch trực tuyến, Nông nghiệp thông minh, Nhà thông minh. Đồng thời, Hiệp hội Khởi nghiệp Quốc gia cũng hướng khởi nghiệp đến các lĩnh vực phát triển bền vững như Nhựa sinh học, Xử lý nước, Năng lượng mới, Chiếu sáng,... sẽ là những môi trường, ngành nghề rất cần vai trò của Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo giải quyết. Và vì vậy, Trường Đại học cần tập trung vào các nguồn nhân lực này để phát triển.

Để đạt được những thành quả lớn hơn và bền vững hơn trong công cuộc dựng Hệ sinh thái khởi nghiệp cấp trường cũng như của tỉnh Đồng Nai,

chúng tôi mong muốn các cơ quan chức năng thúc đẩy hình thành Mạng lưới Cố vấn Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để hỗ trợ cho Trường trong công tác cố vấn các dự án khởi nghiệp.

Nhận đây, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến các công sự của tôi tại Trường Đại học Lạc Hồng đã hết mực vì công việc với bao khó khăn và mới mẻ. Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn đến Lãnh đạo Trường Đại học Lạc Hồng đã tạo điều kiện cả về vật chất lẫn tinh thần cho nhóm chúng tôi thực hiện công việc. Tôi cũng xin cảm ơn đến tất cả các tổ chức, cá nhân đã hỗ trợ và giúp đỡ cho tôi cũng như Trường Đại học Lạc Hồng trong suốt nhiều năm qua. Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn đến Ban tổ chức và Quý vị lãnh đạo đã tạo điều kiện cho bài tham luận của tôi ra đời và được gửi đến Quý đọc giả.

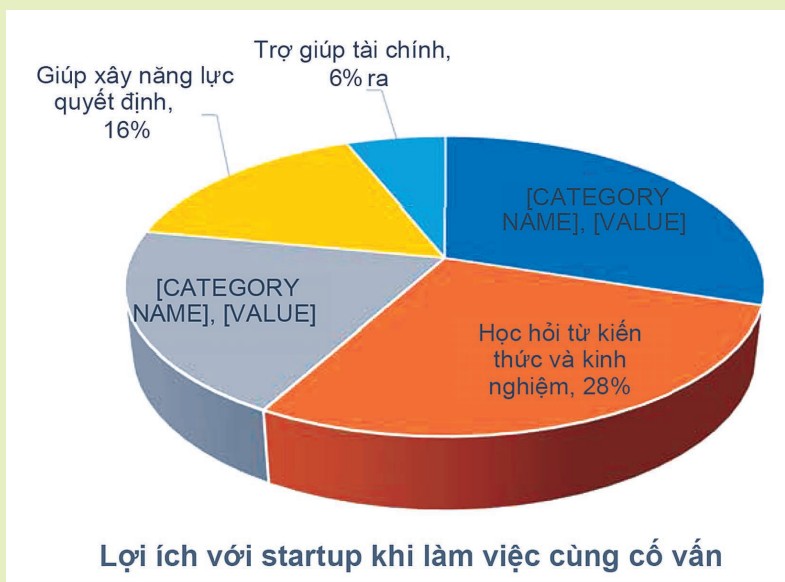
VAI TRÒ CỦA CỐ VẤN KHỞI NGHIỆP (MENTOR) TRONG HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

TRẦN TRÍ DŨNG - Thư ký Điều hành, Sáng kiến Cộng đồng Cố vấn khởi nghiệp Việt Nam (VMI2)
Cán bộ Giám sát & Đánh giá Kết quả, Chương trình Khởi nghiệp Thụy Sĩ (Swiss EP)

Tìm cho bản thân hay công ty một hoặc nhiều cố vấn khởi nghiệp giờ đây đã trở thành một đầu mục thường xuyên xuất hiện trong bản danh sách dài những việc cần thực hiện của các công ty khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (startup), nhóm hay cá nhân ngay khi bắt đầu hành trình đưa ý tưởng sáng tạo thành sản phẩm và dịch vụ kinh doanh. Cung cấp cố vấn khởi nghiệp theo đó cũng là một dịch vụ không thể thiếu tại các cơ sở ươm tạo, tăng tốc kinh doanh, chương trình hỗ trợ và cuộc thi khởi nghiệp.

Cố vấn khởi nghiệp mang lại lợi ích gì?

Các startup có thể nhận được lợi ích rất cụ thể từ những chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm của cố vấn khởi nghiệp. Khi tiến hành khảo sát với quy mô nhỏ tại các đơn vị hỗ trợ khởi nghiệp có cung cấp dịch vụ cố vấn khởi nghiệp, phản hồi từ các nhóm và công ty khởi nghiệp ghi nhận lợi ích từ quá trình làm việc cùng cố vấn khởi nghiệp bao gồm: (a) Cơ hội tiếp cận mạng lưới kinh doanh: 30%; (b) Học hỏi từ kiến thức và kinh nghiệm: 28%; (c) Được tạo động lực, truyền cảm hứng: 20%; (d) Cải thiện năng lực ra quyết định: 16%; và (e) Nhận trợ giúp tài chính: 6%. Thống kê do Endeavor3 thực hiện với các công ty khởi nghiệp công



nhệ tại New York trong giai đoạn từ 2003 đến 2013 cho biết, các công ty có làm việc cùng cố vấn khởi nghiệp đạt mức tăng trưởng doanh số cao hơn 3,5 lần và khả năng gọi được vốn cao hơn 7 lần.

Cố vấn khởi nghiệp làm gì?

Cố vấn khởi nghiệp - được chuyển ngữ từ “mentor” ở tiếng Anh - là thuật ngữ xuất hiện phổ biến ở Việt Nam khoảng 5 năm trở lại đây. Thời gian đầu, có nhiều cách hiểu khác nhau về định nghĩa “mentor” và theo đó, cách thực hành các công việc của mentor cũng khác nhau. Trong 2 năm qua, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Việt Nam dần đạt được đồng thuận về khái niệm “cố vấn khởi nghiệp” (mentor). Cố

vấn khởi nghiệp là mối quan hệ tự nguyện và dài hạn (thường từ 6 đến 12 tháng) giữa cố vấn (mentor) với người khởi nghiệp (entrepreneur), trong đó, người cố vấn sử dụng kỹ thuật đặt câu hỏi, chia sẻ hiểu biết và kinh nghiệm để điều dắt người khởi nghiệp phát triển năng lực giải quyết vấn đề và năng lực lãnh đạo.

Trên thực tế, khi tương tác với người khởi nghiệp, người cố vấn khởi nghiệp, ở từng thời điểm và hoàn cảnh cụ thể, thể hiện một vai trò khác nhau.

Người cố vấn trước tiên làm người lắng nghe và đặt câu hỏi. Các startup thường tìm đến cố vấn để tìm câu trả lời tháo gỡ khó khăn đang phải đương đầu. Nhưng công việc của cố vấn

khởi nghiệp không phải là đưa ra câu trả lời. Những thách thức mà một công ty khởi nghiệp phải đối diện muôn hình vạn trạng và thay đổi liên tục. Không có một giải pháp hoàn hảo cho tất cả các startups. Cũng không có vị cố vấn nào đủ tài giỏi để giải đáp hết mọi thắc mắc và vấn đề. Điều quan trọng là, sau thời gian làm việc cùng cố vấn, các startup có năng lực tự tìm ra giải pháp cho chính mình. Khi đó, người sáng lập công ty thực sự trở thành nhà lãnh đạo dẫn dắt đội ngũ của mình trong môi trường kinh doanh cạnh tranh.

Người cố vấn làm người truyền cảm hứng. Hành trình khởi nghiệp có rất nhiều áp lực và trở ngại. Các nhà sáng lập dù có mạnh mẽ, tự tin và vững vàng tới đâu cũng luôn cần được động viên. Sẽ rất hiệu quả khi nguồn cảm hứng để tiến bước đến từ sự đồng cảm và chia sẻ trải nghiệm từ những người đã từng vượt qua thử thách tương tự để có được thành tựu như hôm nay.

Người cố vấn làm giảng

viên. Khi bắt đầu hành trình khởi nghiệp, nhà sáng lập mau chóng nhận ra nhu cầu học hỏi rất nhiều – từ kiến thức chuyên môn, tới kỹ năng quản trị, tới cách ra quyết định và tư duy lãnh đạo – và phải học rất nhanh để bắt kịp guồng quay của thị trường. Khi này, người cố vấn là người mang kiến thức tới và đưa ra chỉ dẫn để quá trình học tập có hiệu quả tốt nhất.

Người cố vấn làm huấn luyện viên. Mọi ý tưởng kinh doanh đều tuyệt vời nhưng chỉ ý tưởng được thực thi hiệu quả mới đem lại lợi nhuận và thành công. Bắt tay vào thực thi ý tưởng là lúc người khởi nghiệp bối rối trước nhiều công việc chưa từng thực hiện. Người cố vấn với trải nghiệm phong phú sẽ đồng hành cùng nhà sáng lập xử lý từng phần việc cụ thể, dìu dắt để nhà sáng lập trở nên thành thực trong công việc sản xuất, kinh doanh, và quản trị điều hành. Vai trò huấn luyện viên và cố vấn khởi nghiệp có rất nhiều tương đồng với nhau. Điểm khác biệt trọng yếu là: (i) một huấn luyện

luôn có câu trả lời tuyệt vời cho những câu hỏi của bạn; còn một cố vấn khởi nghiệp luôn đặt ra câu hỏi tuyệt vời để bạn tìm thấy câu trả lời. (ii) Huấn luyện viên cũng không chia sẻ nguồn lực như bài học trải nghiệm thành công hay thất bại và các mối quan hệ kinh doanh.

Người cố vấn làm nhà tư vấn. Khi công ty khởi nghiệp phải giải quyết công việc cần tới năng lực chuyên gia mà người cố vấn có thể đáp ứng thì, tùy vào tình huống cụ thể, người cố vấn có thể làm việc cùng công ty như một chuyên gia tư vấn.

Người cố vấn làm đối tác kinh doanh và/hoặc nhà đầu tư. Trong một vài tình huống thực tế, kết quả của quá trình làm việc gần gũi và tin tưởng lẫn nhau là người cố vấn trở thành đối tác kinh doanh và/hoặc nhà đầu tư của công ty khởi nghiệp. Những trao đổi cởi mở, trung thực và chuyển biến tích cực của bản thân người sáng lập, của công ty khởi nghiệp có sức thuyết phục rất lớn với quyết định đầu tư hay cộng tác kinh doanh của người cố vấn. Tuy nhiên, đây là thời điểm nên xác định lại mối quan hệ và vai trò của người cố vấn khởi nghiệp để tránh những xung đột lợi ích phát sinh.

Ai có thể làm cố vấn khởi nghiệp?

Cố vấn khởi nghiệp lý tưởng nhất là doanh nhân giàu kinh nghiệm và thành tích kinh doanh. Đã có sự xuất hiện nhiều hơn của những doanh nhân tiên bối trong các sự kiện khởi nghiệp với vai trò diễn giả chia sẻ kinh nghiệm gây dựng sản nghiệp sau nhiều thập kỷ, truyền cảm

	Cố vấn khởi nghiệp (mentor)	Huấn luyện viên (coach)	Giảng viên (trainer)	Tư vấn (consultant)
Mục tiêu	Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và lãnh đạo	Hướng dẫn giải quyết vấn đề cụ thể bằng cách cùng làm việc	Giới thiệu cách giải quyết vấn đề cụ thể	Giải quyết vấn đề cụ thể
Mối quan hệ	Dài hạn	Ngắn hạn	Ngắn hạn	Ngắn hạn
	Tự nguyện	Hợp đồng	Hợp đồng	Hợp đồng
Phạm vi công việc	Thay đổi theo quá trình phát triển của hoạt động kinh doanh	Mô tả công việc	Mô tả công việc	Mô tả công việc

hứng và định vị tầm nhìn đúng đắn cho các thể hệ khởi nghiệp tiếp nối. Tuy nhiên, lịch làm việc bận rộn và khoảng cách xa về thể hệ có lẽ là yếu tố gây cản trở nhiều nhất cho nỗ lực xây dựng mối quan hệ cố vấn khởi nghiệp với các bậc cha chú.

May mắn là, không cần đạt tới những thành tựu kinh doanh đồ sộ, kinh nghiệm thương trường và mạng lưới quan hệ kinh doanh của những thể hệ đi trước luôn là nguồn tài nguyên quý với những người vừa khởi hành chuyến tàu khởi nghiệp. Chủ của các doanh nghiệp đang trên đà tăng trưởng, những vị giám đốc điều hành, nhà quản lý khởi chức năng kinh doanh trong nhiều lĩnh vực đang nhiệt thành đóng góp giá trị cho cộng đồng khởi nghiệp. Những doanh nhân này đang và sẽ gia nhập cuộc chơi khởi nghiệp với nhiều vai trò như cố vấn khởi nghiệp (mentor), nhà đầu tư thiên thần (angel investor), thậm chí là nhà đầu tư sáng lập (venture builder).

Động lực nào để những doanh nhân vốn còn đang ngổn ngang với công việc quản lý, điều hành cỗ máy kinh doanh của chính mình sẵn sàng bỏ thời gian, công sức, quan hệ kinh doanh, và cả tiền bạc cho nỗ lực khởi nghiệp của người khác? Một cách truyền thống, câu trả lời là trách nhiệm xã hội.

Đúng nhưng chưa đủ.

Trong không gian văn hóa cổ vũ tinh thần khởi nghiệp – năng lượng tinh thần của những cá nhân (i) khát khao kiến tạo giá trị mới, (ii) sẵn sàng chấp nhận bất trắc của thị trường, và (iii)

nỗ lực phát triển năng lực nắm bắt và hiện thực cơ hội kinh doanh – việc tham gia, thậm chí là gắn bó, với hệ sinh thái khởi nghiệp đang dần trở thành một chức năng hoạt động của người doanh nhân.

Mong muốn đóng góp giá trị cho các nỗ lực khởi nghiệp kế tiếp và cơ hội tiếp cận các ý tưởng và mô hình kinh doanh mới là động lực để các doanh nhân tham gia cố vấn khởi nghiệp. Từ trải nghiệm bản thân, những cố vấn khởi nghiệp này thấu hiểu giá trị của câu hỏi đúng giúp xác định rõ ràng hành trình khởi nghiệp ra sao. Họ cũng biết rằng ý tưởng luôn rất nhiều và thử nghiệm đưa ý tưởng ra thị trường luôn tốn kém, gian truân, nhiều thách thức. Bởi thế, càng sớm trợ giúp thể hệ mới khởi nghiệp phát triển năng lực thì cộng đồng kinh doanh càng có thêm cơ hội đón nhận những gương mặt thành công mới, nguồn lực xã hội càng được phân bổ và sử dụng hiệu quả.

Bên cạnh các doanh nhân, cộng đồng cố vấn khởi nghiệp còn có sự tham gia tích cực của các giảng viên đại học, người cung cấp dịch vụ chuyên môn (như luật sư, chuyên gia tư vấn), và những người triển khai các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp. Thách thức của những cố vấn khởi nghiệp này là chưa có nhiều trải nghiệm kinh doanh. Dẫu vậy, mong muốn thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp của chính mình lại là động lực rất rõ ràng của những vị cố vấn này. Hơn thế, quan hệ cố vấn khởi nghiệp luôn là quá trình học tập hai chiều. Sự gần gũi về thể hệ cũng giúp người cố vấn và người khởi nghiệp làm

việc cùng nhau thuận tiện hơn. Theo quan sát thống kê của SME Mentoring, chương trình cố vấn khởi nghiệp hoạt động từ năm 2011 tại Tp. Hồ Chí Minh, người cố vấn khởi nghiệp có hiệu quả làm việc tốt khi ở trong độ tuổi từ 35 tới 40 và đã có thời gian thực hành cố vấn khởi nghiệp trên 12 tháng.

Kỷ luật nền tảng trong quan hệ cố vấn khởi nghiệp

Xây dựng quan hệ cố vấn khởi nghiệp là quá trình xây dựng niềm tin giữa người cố vấn và người khởi nghiệp. Nghệ thuật cân bằng – lợi ích và trách nhiệm, chuyển dịch giữa các vai trò (như đã trình bày ở trên), vận dụng các kỷ luật nền tảng và kỹ thuật cố vấn phù hợp với từng thời điểm, hoàn cảnh, và đối tượng – có ý nghĩa quyết định tới thành tựu phát triển năng lực của người khởi nghiệp và tăng trưởng kinh doanh của công ty khởi nghiệp. Để rèn luyện bản lĩnh này, người cố vấn khởi nghiệp không có cách nào khác ngoài thực hành thường xuyên các kỷ luật nền tảng, bao gồm nhưng không giới hạn, dưới đây.

Đặt câu hỏi và Lắng nghe.

Trước những thắc mắc và vấn đề mà người khởi nghiệp cần giải quyết, người cố vấn đặt các câu hỏi Tại sao? Ai? Cái gì? Khi nào? Như thế nào? Còn gì nữa không? v.v.. và dẫn dắt người khởi nghiệp tự đi tới lời giải đáp. Với mỗi câu trả lời của người khởi nghiệp, cố vấn lắng nghe để nắm bắt kỹ hơn và thuận theo dòng trao đổi để đặt câu hỏi tiếp theo giúp người khởi nghiệp nhìn nhận vấn đề theo nhiều chiều và tiến gần hơn tới

câu trả lời.

Động viên và nuôi dưỡng động lực. Người cố vấn thúc đẩy người khởi nghiệp bằng tư duy tích cực, sự tin tưởng và thực sự quan tâm. Xây dựng niềm tin là quá trình hai chiều. Luôn động viên nhưng cố vấn cũng là người giám sát khắt khe, đòi hỏi người khởi nghiệp thực thi đúng những cam kết tự mình đặt ra. Người cố vấn nghiêm khắc đặt câu hỏi tạo áp lực để người khởi nghiệp tự rà soát lại tính khả thi của ý tưởng, mức độ hợp lý của các kỳ vọng với bản thân, với đội ngũ và với thị trường, và cả quyết tâm theo đuổi triển khai.

Chia sẻ, gìn giữ và phát triển hai nguồn lực đặc biệt. Cố vấn khởi nghiệp có hai nguồn lực đặc biệt mà hầu hết những người mới bắt đầu hành trình khởi nghiệp chưa có: sự khôn ngoan đúc rút từ trải nghiệm thực tiễn và mạng lưới các mối quan hệ. Người cố vấn chỉ sẵn sàng chia sẻ khi giá trị của những nguồn lực này được trân trọng. Người khởi nghiệp khi sử dụng những nguồn lực này, đặc biệt là mạng lưới quan hệ kinh doanh được cố vấn giới thiệu, có trách nhiệm gìn giữ và phát triển để những người khởi nghiệp tiếp sau không chỉ có cơ hội tiếp cận mà còn được nhận nhiều hơn từ nguồn vốn xã hội này.

Xác định rõ các quy tắc làm việc. Ngay từ đầu, người cố vấn và người khởi nghiệp cùng nhau đặt ra các quy tắc làm việc như thời gian gặp gỡ, cách thức liên lạc và trao đổi thông tin, kỳ vọng và yêu cầu thực thi. Những quy tắc này xác lập nền tảng cho suốt quá trình làm việc và xây dựng niềm tin giữa người cố vấn

và người khởi nghiệp. Quan hệ cố vấn khởi nghiệp là hành trình dài cần rất nhiều kiên nhẫn để thấy được kết quả từ những thay đổi. Bởi thế, càng tránh được nhiều phiền phức, xung đột lợi ích, và kỳ vọng không thích hợp thì khả năng duy trì lâu dài và tới đích càng cao.

Kỷ luật học tập, rèn luyện và thực thi. Hành trình khởi nghiệp là không ngừng học tập, rèn luyện và thực thi. Sức hấp dẫn của hành trình này gắn kết người cố vấn với người khởi nghiệp. Người cố vấn học tập được nhiều điều mới từ người khởi nghiệp và bị thôi thúc bởi sự nhiệt tình và quyết tâm từ người khởi nghiệp. Trợ giúp người khởi nghiệp nhưng người cố vấn cùng lúc cũng đặt ra cho mình kỷ luật học hỏi kiến thức mới, rèn luyện các kỹ năng và háo hức thực hành. Không chỉ người khởi nghiệp kỳ vọng vào những cải thiện với năng lực bản thân và kết quả kinh doanh, người cố vấn cũng có cơ hội ghi nhận thay đổi tích cực trong phương pháp giải quyết vấn đề, cách thức quản lý điều hành và xử lý các mối quan hệ. Những kỹ thuật mà người cố vấn khởi nghiệp thường sử dụng có thể kể tới:

(i) *Đặt câu hỏi.* Một câu hỏi tốt mở ra một hướng suy nghĩ mới. Câu hỏi cần xuất phát từ mối quan tâm thực sự tới vấn đề mà người khởi nghiệp đang phải đối diện. Người cố vấn khéo léo lựa chọn câu hỏi để dòng chảy thông tin được liên tục.

(ii) *Kể chuyện.* Người cố vấn sử dụng các câu chuyện để gợi ý và dẫn dắt người khởi nghiệp liên tưởng tới thực tiễn của mình.

(iii) *Giải quyết vấn đề.* Người cố vấn giới thiệu và hướng dẫn người khởi nghiệp sử dụng các kỹ thuật giải quyết vấn đề - chẳng hạn: chia nhỏ để xử lý, lật ngược lại giả thiết, xem xét vấn đề từ nhiều vị trí. Qua đó, người cố vấn dẫn dắt người khởi nghiệp tìm ra giải pháp cho mình.

(iv) *Tư duy phản biện.* Người cố vấn và người khởi nghiệp cùng nhau sử dụng tư duy phản biện tích cực để phân tích, đánh giá và tìm giải pháp.

(v) *Làm việc với số liệu và dữ liệu.* Số liệu và dữ liệu mà người khởi nghiệp và cố vấn phải cùng nhau tiếp nhận là rất nhiều và đa dạng. Xử lý tốt những thông tin này giúp thấu hiểu vấn đề và từ đó tìm ra giải pháp phù hợp.

Các đơn vị hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát triển mạng lưới cố vấn khởi nghiệp như thế nào?

Đơn vị hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo – đặc biệt trung tâm ươm tạo và tăng tốc kinh doanh – hẳn nhiên muốn phát triển mạng lưới cố vấn khởi nghiệp và bồi dưỡng năng lực cung cấp dịch vụ cố vấn khởi nghiệp như một lợi thế cạnh tranh. Phát triển mạng lưới cố vấn khởi nghiệp, cũng giống như quá trình thực hành cố vấn khởi nghiệp, cần thời gian và sự kiên trì bền bỉ để đạt tới thành tựu. Phát triển một cộng đồng cố vấn khởi nghiệp không đơn thuần là cung cấp một dịch vụ hỗ trợ, cho dù dịch vụ này có tác động ảnh hưởng rất lớn. Đây là công việc gieo hạt mầm giá trị văn hóa về niềm tin vào việc cần thiết phải làm những việc tốt đẹp cho cộng đồng. Để rồi tiếp

theo đó, thực hiện một việc tốt sẽ dẫn tới một việc tốt khác.

Trở ngại đầu tiên các đơn vị thường nghĩ tới khi bắt đầu xây dựng mạng lưới cố vấn khởi nghiệp là mời các doanh nhân – những người rất bận rộn - tham gia. Kinh nghiệm từ triển khai thực tế ghi nhận rằng: rất hiếm khi lời mời tham gia làm cố vấn khởi nghiệp nhận được câu trả lời “không.” Thay vào đó, người được mời có những băn khoăn cần giải đáp.

Vì sao chưa nhận lời làm cố vấn khởi nghiệp?

“Tôi không có đủ thời gian” là băn khoăn dễ gặp nhất. Quả thực mỗi ngày chỉ có 24 tiếng và công việc luôn bận rộn và dồn dập. Thực khó để tìm ra khoảng thời gian làm việc cùng các nhà sáng lập trẻ tuổi. Hãy chậm lại một giây. Thực sự thì người cố vấn khởi nghiệp sẽ cần dành bao nhiêu thời gian cho một chương trình cố vấn dài 12 tháng với yêu cầu dành 2 tiếng mỗi tháng để trao đổi? Tổng cộng là 24 tiếng, tức một ngày. Trong 365 ngày làm việc bận rộn, người cố vấn khởi nghiệp có quyền dành cho mình chỉ 01 ngày để tận hưởng cảm giác thú vị khi trò chuyện cùng một nhà sáng lập đầy năng lượng sáng tạo và quyết tâm chinh phục thị trường.

“Tôi chỉ giỏi trong lĩnh vực chuyên môn của mình” và vì thế nên e ngại sẽ không giúp được gì nhiều. Quả đúng vậy, bởi người cố vấn khởi nghiệp giỏi trong lĩnh vực chuyên môn cụ thể nên lời mời được chuyển tới. Chỉ có điều, người khởi nghiệp không chỉ mong chờ ở vị cố vấn của mình những hiểu biết chuyên

môn mà còn cả sự trải nghiệm và khôn ngoan. Công việc của người cố vấn khởi nghiệp không phải là trả lời câu hỏi và giải quyết vấn đề. Người cố vấn xây dựng năng lực giải quyết vấn đề cho người khởi nghiệp, dẫn dắt người khởi nghiệp tự tìm ra câu trả lời cho câu hỏi của mình. Làm việc cùng người khởi nghiệp cũng là cơ hội để vị cố vấn trở nên giỏi hơn bên ngoài lĩnh vực chuyên môn của mình.

“Tôi không thể nhận trách nhiệm về kết quả kinh doanh của người khởi nghiệp được cố vấn.” Chắc chắn là như vậy. Câu trả lời và quyết định luôn thuộc về người khởi nghiệp, cho dù vị cố vấn có tận tụy và nhiệt thành tới đâu.

Khi những băn khoăn đã được giải quyết, lời mời tham gia chương trình cố vấn khởi nghiệp càng thêm thuyết phục với những lợi ích cụ thể dành cho người cố vấn.

Trở thành cố vấn khởi nghiệp có lợi ích gì?

Trước tiên, tiếp xúc và làm việc gần bó với những nhà sáng lập dồi dào năng lượng khởi nghiệp là cơ hội để các cố vấn – nhất là các doanh nhân đã thành đạt - tái tạo năng lượng khởi nghiệp trong chính mình từ cảm xúc mạnh mẽ của những người trẻ tuổi. Sau nhiều năm phát triển và thành công, năng lượng khởi nghiệp dễ bị suy giảm bởi quy mô kinh doanh lớn thường gắn liền với cấu trúc quản trị có thứ bậc chặt chẽ, đề cao tuân thủ quy tắc và kỷ luật, kiểm soát rủi ro. Điều này làm suy giảm sức cạnh tranh, năng lực đổi mới

sáng tạo sẵn sàng thích ứng với biến động thị trường.

Thứ hai, trao đổi và dẫn dắt các công ty khởi nghiệp phát triển là cơ hội để tiếp cận và làm giàu hiểu biết về các công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới từ rất sớm. Những ý tưởng khởi nghiệp, dù sơ khởi và phần nhiều không đi được tới đích trở thành sản phẩm hay dịch vụ trên thị trường, nhưng thường tạo ấn tượng với khả năng ứng dụng một thành tựu khoa học mới hay một tư duy độc đáo trong lĩnh vực kinh doanh truyền thống. Những thông tin và cách tư duy mới mẻ này là nguồn dinh dưỡng để vị cố vấn tiếp tục tìm hiểu và tích hợp vào công việc kinh doanh hay quản trị của chính mình.

Thứ ba, thời gian làm việc gần bó giúp các cố vấn khởi nghiệp tường tận về năng lực và mức độ phù hợp về tư duy của người sáng lập khởi nghiệp với không gian văn hóa trong doanh nghiệp của mình. Những người khởi nghiệp được dẫn dắt luôn là nguồn nhân lực bổ sung có sự tương thích cao và nhờ đó sớm phát huy hiệu quả đóng góp vào thành tích kinh doanh của cả hệ thống lớn. Người khởi nghiệp được dẫn dắt không nhất thiết phải gia nhập đội ngũ nhân sự trong doanh nghiệp. Tính chủ động và khả năng sáng tạo của những người khởi nghiệp được nuôi dưỡng và khai thác tốt hơn khi họ được giao trách nhiệm lãnh đạo một đơn vị kinh doanh, và hưởng lợi từ kết quả kinh doanh đó. Một xu hướng đang lặng lẽ hình thành trong hệ sinh thái khởi nghiệp Việt Nam là các

doanh nhân thành đạt tìm kiếm những người khởi nghiệp trẻ, có năng lực chuyên môn và tư duy phù hợp để triển khai các ý tưởng và mô hình kinh doanh hỗ trợ hay khai thác thế mạnh của hệ thống kinh doanh cốt lõi hiện có.

Thứ tư, cổ vấn khởi nghiệp có cơ hội tham gia sở hữu từ rất sớm trong những mô hình kinh doanh của tương lai. Quá trình xây dựng năng lực cho người sáng lập và công ty khởi nghiệp cũng chính là khoảng thời gian người cổ khởi nghiệp nắm bắt kỹ càng ưu thế cạnh tranh, rủi ro mà công ty khởi nghiệp phải đương đầu, và triển vọng thành công trong tương lai. Hơn thế, những hiểu biết này được tích lũy từ cả góc nhìn sôi nổi, cảm xúc từ trong cỗ máy khởi nghiệp kinh doanh và góc nhìn khách quan, chín chắn từ bên ngoài. Đây là những thông tin chân thực và rất có giá trị cho quyết định bỏ vốn đầu tư vào các công ty khởi nghiệp. Không ít vị cổ vấn khởi nghiệp sau một thời gian đồng hành đã trở thành nhà đầu tư cho công ty khởi nghiệp. Nhiều nhà đầu tư và quỹ đầu tư chuyên nghiệp cũng xem việc thực hành cổ vấn khởi nghiệp như một cách tìm kiếm cơ hội đầu tư hiệu quả.

Thứ năm, khi tham gia cộng đồng cổ vấn khởi nghiệp, người cổ vấn mở rộng các mối quan hệ với những cổ vấn khởi nghiệp khác có cùng niềm tin vào ý nghĩa của việc thực hiện những công việc đúng đắn vì lợi ích của cộng đồng. Đây là tiền đề quan trọng để hình thành những quan hệ hợp tác

kinh doanh có lợi ích hài hòa và bền vững giữa các vị cổ vấn.

Các đơn vị hỗ trợ làm gì để duy trì quan hệ cổ vấn khởi nghiệp lâu dài?

Có được sự đồng ý tham gia các hoạt động cổ vấn khởi nghiệp là cỗ xe đã khởi động thành công. Công việc tiếp theo của các đơn vị hỗ trợ khởi nghiệp là hỗ trợ quá trình tương tác và trao đổi giữa cổ vấn và người khởi nghiệp để cỗ xe không ngừng chuyển động về phía trước.

Điều rất quan trọng là không để thời gian làm việc sử dụng trong quan hệ cổ vấn khởi nghiệp bị lãng phí. Muốn vậy, các đơn vị hỗ trợ rất cần có nhân sự chuyên trách điều phối và sắp xếp từng buổi làm việc buổi làm việc giữa cổ vấn và người khởi nghiệp.

Ở những buổi làm việc đầu tiên, đơn vị hỗ trợ cung cấp thông tin giới thiệu và kỳ vọng của cả cổ vấn và người khởi nghiệp. Những tài liệu này giúp các cổ vấn và người khởi nghiệp sớm xác định có phù hợp để làm việc lâu dài cùng nhau hay không. Kết quả sau từng lần làm việc, trong đó cần thiết nhất là những cam kết công việc cần hoàn thành trước lần làm việc tiếp theo, được người điều phối/quản lý chương trình cổ vấn khởi nghiệp ghi nhận và đôn đốc thực thi.

Người điều phối chương trình cũng luôn sẵn sàng tìm kiếm nguồn lực hỗ trợ cho cổ vấn và người khởi nghiệp giải quyết những vấn đề và tình huống cụ thể. Chẳng hạn như giúp người khởi nghiệp

tham dự khóa đào tạo ngắn hạn để bổ sung phần kiến thức còn thiếu được xác định trong trao đổi với cổ vấn khởi nghiệp nhưng cổ vấn không có chuyên môn về lĩnh vực đó.

Công việc quan trọng sau cùng mà đơn vị hỗ trợ khởi nghiệp cần dành nguồn lực là gây dựng và chăm sóc cộng đồng các cổ vấn và người khởi nghiệp đã từng tham gia và sử dụng dịch vụ cổ vấn khởi nghiệp. Những hoạt động sinh hoạt cộng đồng và sự kiện kết nối, giao lưu, ghi nhận đóng góp, chia sẻ trải nghiệm.. không chỉ tạo sự gắn bó giữa cổ vấn và người khởi nghiệp với đơn vị/chương trình hỗ trợ mà còn là cơ hội để các cổ vấn và người khởi nghiệp mở rộng quan hệ kinh doanh, tìm thấy cơ hội hợp tác cho mình.

Không nổi bật trong hệ sinh thái khởi nghiệp - đổi mới sáng tạo như các nhà đầu tư, trung tâm ươm tạo hay trung tâm tăng tốc kinh doanh, nhưng người cổ vấn khởi nghiệp luôn hiện diện và đồng hành cùng người khởi nghiệp - dù là khi còn đang ấp ủ ý tưởng, hay lúc phát triển sản phẩm mẫu thích ứng với đòi hỏi của thị trường, hoặc khi gọi vốn đầu tư để mở rộng kinh doanh. Quan hệ cổ vấn tự nguyện, hướng tới việc xây dựng năng lực lãnh đạo và giải quyết cho những thế hệ khởi nghiệp mới không những đóng góp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững mà còn đặt hạt mầm cho giá trị văn hóa thực thi những điều đúng đắn để xây dựng cộng đồng và xã hội ngày một tốt đẹp hơn.

CHÍNH SÁCH TÍN DỤNG CHO HOẠT ĐỘNG KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC TỈNH ĐỒNG NAI

Thực trạng

Ngành ngân hàng không ngừng hoàn thiện các quy định pháp luật nâng cao hiệu quả chính sách tín dụng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế. Hiện nay ngành ngân hàng chưa có chính sách tín dụng cụ thể để hỗ trợ cho chương trình khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025. Tuy nhiên, ngành ngân hàng có chính sách tín dụng ưu đãi như sau:

Thông đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng. Mức lãi suất ưu đãi hiện đang được áp dụng tại Quyết định số 1730/QĐ-NHNN ngày 30/9/2020 của Ngân hàng Nhà nước về mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế theo quy định tại Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016.

Lãi suất cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam của tổ chức tín dụng đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế với đối tượng hỗ trợ là 5 nhóm lĩnh vực và ngành



kinh tế ưu tiên, bao gồm:

- Lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn theo quy định của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;

- Thực hiện phương án kinh doanh hàng xuất khẩu theo quy định tại Luật thương mại và các văn bản hướng dẫn Luật thương mại;

- Phục vụ kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ theo quy định của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ;

- Phục vụ kinh doanh của doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định tại Luật công nghệ cao và các văn bản

hướng dẫn Luật công nghệ cao.

Mức hỗ trợ: mức lãi suất cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam tối đa là 4,5%/năm; riêng Quỹ tín dụng nhân dân và tổ chức tài chính vi mô áp dụng mức lãi suất cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam tối đa là 5,5%/năm.

Khó khăn vướng mắc

Tính đến 31/8/2021, trên địa bàn tỉnh có 59 chi nhánh ngân hàng (của 42 ngân hàng), 219 phòng giao dịch trực thuộc và 22 chi nhánh ngân hàng cấp 2; 35 Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND); 05 chi nhánh tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (CEP). Thực hiện các chính sách tín dụng và trần lãi suất tối đa cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam



theo Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của NHNN đối với 5 nhóm đối tượng lĩnh vực và ngành kinh tế ưu tiên, lãi suất cho vay ưu đãi hiện tại là 4,5%/năm tại Quyết định số 1730/QĐ-NHNN ngày 30/9/2020 của NHNN Việt Nam. Tổng dư nợ cho vay đến 31/8/2021 đạt 9.907 tỷ đồng, chiếm 3,6% so với tổng dư nợ. Để được vay vốn với lãi suất ưu đãi, các doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chí của ngân hàng. Căn cứ vào Thông tư 39 quy định về hoạt động cho vay, các ngân hàng xây dựng tiêu chí khách hàng được vay vốn ngắn hạn bằng VNĐ với lãi suất thấp, tùy thuộc vào phân khúc khách hàng, thị trường của ngân hàng và năng lực tài chính của mỗi ngân hàng, tiêu chí phổ biến các ngân hàng đang áp dụng

đối với khách hàng vay vốn ngắn hạn bằng VNĐ hiện nay doanh nghiệp phải hoạt động có lãi 3 năm liên tiếp, phương án sản xuất kinh doanh khả thi và tình hình tài chính minh bạch. Đa số các doanh nghiệp chưa đáp ứng các tiêu chí theo quy định của ngân hàng nên số lượng doanh nghiệp được hưởng lãi suất ưu đãi và dư nợ cho vay vẫn còn thấp.

Định hướng trong thời gian tới

Những giải pháp đã và đang triển khai cho thấy, ngành ngân hàng luôn hoàn thiện cơ chế, chính sách, đặc biệt là chính sách tín dụng nhằm khuyến khích kinh tế phát triển. Vốn tín dụng ngân hàng thúc đẩy phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh,

dịch vụ của doanh nghiệp. Trong điều hành chính sách tiền tệ, Ngân hàng Nhà nước thực hiện định hướng giảm lãi suất và giữ tỷ giá ổn định, tạo dựng một niềm tin cho doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp giảm chi phí vốn vay, mở rộng sản xuất, kinh doanh.

Triển khai thực hiện chính sách tín dụng an toàn, hiệu quả thúc đẩy phát triển kinh tế. Hàng năm, Ngân hàng Nhà nước đưa ra định hướng tăng trưởng tín dụng ngay từ đầu năm, đồng thời trong điều hành chính sách tín dụng hướng dòng vốn đến các lĩnh vực ưu tiên. Chính sách tín dụng dựa trên nguyên tắc kinh doanh có hiệu quả.

Các tổ chức tín dụng đã tiến hành cập nhật điều chỉnh lãi suất cho vay ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để hỗ trợ các khách hàng, doanh nghiệp. Từ đó ngành ngân hàng trên địa bàn tỉnh sẽ tiếp tục triển khai nhiều gói sản phẩm cho vay ưu đãi phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh, tiêu dùng cho các lĩnh vực ưu tiên. Đồng thời, các tổ chức tín dụng sẽ chủ động tiết kiệm chi phí hoạt động để chia sẻ khó khăn chung với khách hàng điều chỉnh kế hoạch tài chính phù hợp với diễn biến hoạt động cũng như tình hình dịch bệnh trong những tháng cuối năm.

VAI TRÒ CỦA DOANH NHÂN ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

ĐẶNG QUỐC NGHỊ

Phó Chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Đồng Nai

1. Hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Startup - Doanh nghiệp khởi nghiệp là cụm từ được nhắc đến nhiều nhất trong thời gian gần đây, từ cơ quan truyền thông đến các nhà hoạt động chính sách. Các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp, các cuộc tọa đàm, hội thảo được tổ chức với tần suất ngày một tăng. Nhiều chính sách, luật và chương trình khuyến khích khởi nghiệp đã và đang được nhà nước xây dựng, ban hành. Tuy nhiên, các startup sẽ phải đối mặt với nhiều sức ép để tồn tại và tiếp tục phát triển, nhất là việc cạnh tranh rất lớn từ các doanh nghiệp truyền thống đã thành công trên thị trường, các đối thủ tiềm năng.

Trong bối cảnh hội nhập mạnh mẽ với kinh tế thế giới như hiện nay thì khởi nghiệp đang là vấn đề được quan tâm nhất tại Việt Nam. Khởi nghiệp được kỳ vọng sẽ tạo sự tăng trưởng kinh tế, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, tạo ra nhiều việc làm cho cộng đồng cũng như đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng cao và đa dạng của xã hội. Chính phủ Việt Nam đang nỗ lực trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống Pháp luật và ban hành các văn bản liên quan nhằm hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp được ngày càng hiệu quả hơn.

Với nỗ lực đó, ngày 18 tháng

05 năm 2016 Thủ tướng Chính phủ đã Phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”. Đề án này đã tạo ra định hướng mới, cho phép các tổ chức, cá nhân, trong đó có đội ngũ doanh nhân, tham gia hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, để hoạt động này thực sự trở nên hiệu quả hơn.

2. Vai trò của doanh nhân

Doanh nhân được xem là một nghề như nhiều nghề khác trong xã hội. Họ là những người có vị trí trong một doanh nghiệp và làm công việc quản trị trong doanh nghiệp. Doanh nhân còn là những người có được những năng khiếu đặc biệt về kinh doanh, kỹ năng đặc biệt về kinh doanh và các kinh nghiệm phong phú để ứng dụng trong kinh doanh. Doanh nhân thường là người có năng lực quản lý, quản trị hơn hẳn những người khác. Vai trò chính của doanh nhân là xây dựng các doanh nghiệp, vận hành, phát triển chúng để làm ra hàng hóa, dịch vụ cho xã hội, giải quyết công ăn việc làm cho người dân. Doanh nhân phải làm ra lợi nhuận và biết đóng góp cho xã hội.

Hiện nay, đặc biệt là với định hướng của Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm

2025”, vai trò của Doanh nhân cũng dần được mở rộng, từ yếu tố ban đầu là kinh doanh để tạo ra lợi nhuận, đã dần hình thành những mô hình hoạt động mới mang lại nhiều giá trị cho xã hội. Doanh nhân không còn chỉ biết kinh doanh mà phải vừa quản trị doanh nghiệp của mình để tạo ra lợi nhuận, vừa quan tâm đến cộng đồng kinh doanh mới được tạo ra từ các hoạt động đổi mới sáng tạo, nhằm mang lại giá trị tích cực cho xã hội.

Hưởng ứng chủ trương phát triển các hoạt động khởi nghiệp, cùng với các tổ chức và cộng đồng doanh nghiệp khác, Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam đã có những chiến lược riêng cho các hoạt động này một cách sáng tạo. Hội đã xác định nhiệm vụ thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là một nhiệm vụ trọng tâm, để cao trách nhiệm của các Doanh nhân đi trước đối với cộng đồng khởi nghiệp còn đang bỡ ngỡ trong việc tiếp cận các hoạt động kinh doanh.

Để hiện thực hóa nhiệm vụ này, ngày 16/7/2016, Hội nghị Ủy ban Trung ương Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam lần 5, Khóa V đã thông qua việc thành lập Câu lạc bộ trẻ Khởi nghiệp quốc gia, được xem là Câu lạc bộ khởi nghiệp đầu tiên ra đời. Điều này đã cho thấy sự thích ứng nhanh chóng của



Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ và Bí thư thứ nhất T.Ư Đoàn, Chủ tịch T.Ư Hội LHTN Việt Nam Lê Quốc Phong khen thưởng cho Top 10 doanh nhân trẻ khởi nghiệp xuất sắc năm 2018

đội ngũ Doanh nhân mà trung tâm là Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam trong các hoạt động khởi nghiệp. Mục đích chính của việc thành lập Câu lạc bộ DNT khởi nghiệp Việt Nam nhằm khuyến khích, động viên các doanh nhân trẻ Việt Nam khởi nghiệp, tạo phong trào thi đua trong lực lượng doanh nhân trẻ, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đặc biệt là tạo sự liên kết, hỗ trợ nhau để các doanh nghiệp cùng phát triển. Câu lạc bộ khởi nghiệp trẻ Quốc Gia ra đời sẽ tạo ra một sân chơi mới cho các bạn trẻ khởi nghiệp, các bạn sẽ tự hỗ trợ lẫn nhau trong việc phát triển kinh doanh. Đồng thời Hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam cũng sẽ tạo điều kiện hỗ trợ vốn cho những dự án khởi nghiệp có tính sáng tạo và tính khả thi cao trong thực tiễn kinh doanh. Bằng việc tạo ra sân chơi lớn, có uy tín cho các Thanh niên, Doanh nhân trẻ, chương trình bình chọn và trao danh hiệu Doanh nhân trẻ

khởi nghiệp xuất sắc do T.Ư Hội Liên Hiệp Thanh Niên Việt Nam, T.Ư Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam tổ chức, nhằm tôn vinh, động viên những thanh niên, doanh nhân trẻ có thành tích xuất sắc trong khởi nghiệp đã góp phần cho phong trào khởi nghiệp ngày càng lan rộng và đi vào chiều sâu. Với hàng ngàn tỉ đồng doanh thu, hàng trăm tỉ lợi nhuận đạt được và tạo ra hàng ngàn công ăn việc làm từ các Doanh nhân tham gia được bình chọn đạt giải đã cho thấy sự tích cực trong phong trào khởi nghiệp từ hoạt động này, là động lực lớn cho các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong toàn quốc.

Với sự phát triển rất nhanh của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, tinh thần khởi nghiệp cũng được đề cao với các chủ trương, chính sách bước đầu được đưa ra triển khai, đã thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ngày càng đi vào chiều sâu và mang lại những giá trị thiết thực cho cộng đồng.

3. Một số kiến nghị nhìn từ thực trạng

Thống kê của Tạp chí Echelon (Singapore) Việt Nam hiện có trên 3.000 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; gần 50 cơ sở ươm tạo khởi nghiệp, tổ chức thúc đẩy kinh doanh đang hoạt động trên cả nước; và khoảng 40 quỹ đầu tư mạo hiểm đang hoạt động tại Việt Nam.

Theo đánh giá của Cơ quan Thương mại và Đầu tư của Chính phủ Australia, Việt Nam đang đứng thứ 3 Đông Nam Á về số lượng các doanh nghiệp khởi nghiệp, top 20 nền kinh tế có tinh thần khởi nghiệp dẫn đầu.

Tuy nhiên, Việt Nam lại nằm trong số 20 quốc gia có khả năng thực hiện các kế hoạch kinh doanh thấp nhất, chỉ khoảng 3% được gọi là thành công. (1) Điều này cho thấy, khoảng cách giữa khát vọng, ý chí và hành động cụ thể là quá lớn. Các doanh nghiệp khởi nghiệp cần nhiều hơn sự hỗ trợ của thể chế, chính sách để tiến gần hơn tới thành công.

Thực tế cho thấy có một số khó khăn hạn chế dẫn đến thất bại trong khởi nghiệp:

- Các Startup đa phần còn hạn chế về vốn và cơ chế chính sách liên quan đến huy động vốn là một trong những nguyên nhân quan trọng. Các dự án khởi nghiệp thường được bắt đầu từ những nguồn vốn tự có hạn của các thành viên sáng lập, trong khi khả năng vay vốn ngân hàng hay kêu gọi vốn từ các quỹ đầu tư là rất thấp.

- Các dự án khởi nghiệp với nhân sự chủ chốt đa phần đều chủ yếu là chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ, thiếu kiến thức thực tiễn về kinh doanh, và các kỹ năng điều hành, quản lý doanh nghiệp, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm.

- Hạn chế về hạ tầng nhà xưởng, cơ sở vật chất, khả năng nghiên cứu sâu để phát triển. Các dự án khởi nghiệp thường không có đủ điều kiện để xử lý các chi phí cho máy móc, thiết bị và phát triển ý tưởng, sản phẩm.

- Do nhân sự mỏng, đa phần tập trung vào chuyên môn nên khả năng tiếp cận thông tin các thủ tục hành chính còn khó khăn, khả năng tiếp cận và hiểu sâu về văn bản còn hạn chế. (Ví dụ như: thủ tục về báo cáo thuế, cập nhật lưu trữ chứng từ, đăng ký kinh doanh, sở hữu trí tuệ...)

- Vấn đề pháp lý trong quá trình hoạt động kinh doanh cũng là một trong những nguyên nhân đang khiến doanh nghiệp khởi nghiệp thất bại. Khi xảy ra sự cố, họ cũng chưa có được giải pháp xử lý phù hợp do còn thiếu kinh nghiệm thực tiễn.

Hoạt động khởi nghiệp đổi

mới sáng tạo ở Việt Nam tuy còn non trẻ nhưng có tiềm năng phát triển rất lớn. Với những lợi thế sẵn có và sự quan tâm của các cơ quan từ trung ương đến địa phương sẽ là tiền đề cho quá trình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo mang lại nhiều giá trị cho xã hội. Song song đó, đội ngũ Doanh nhân đi trước cần có sự quan tâm đối với các Startup, nơi cần một vườn ươm được chăm sóc bởi những “nghệ nhân Doanh nhân” có kỹ năng và nhiều kinh nghiệm.

Để làm được điều này một cách tốt nhất, cũng cần có sự chung tay của nhiều nguồn lực. Sự hỗ trợ về cơ chế mà trọng tâm cần thực hiện các giải pháp đồng bộ theo định hướng mà đề án 844 đã đề ra, trong đó cần quan tâm đến sự đầu tư về công nghệ trong tiếp cận thông tin để có thể triển khai ở phạm vi rộng hơn, nhiều thành phần khu vực sẽ được tiếp cận và hỗ trợ từ xa thông qua các ứng dụng, cổng thông tin khởi nghiệp, hỗ trợ thời gian đầu tham gia sàn thương mại điện tử, thông tin hỗ trợ trực tuyến để các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thể dễ dàng tiếp cận theo từng giai đoạn phát triển cụ thể của mình. Tạo dựng khu vực hạ tầng môi trường khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chủ động về không gian và thời gian, tự chủ trong chiến lược xây dựng cộng đồng đổi mới sáng tạo được vận hành bởi các chuyên gia nhiều kinh nghiệm, có trách nhiệm với cộng đồng. Xây dựng hạ tầng pháp lý rõ ràng để khuyến khích, hỗ trợ, bảo đảm quyền lợi cho các Doanh nhân Doanh nghiệp khi tham gia vào

quá trình đổi mới sáng tạo với các Startup. Xây dựng cơ chế với các mô hình tham gia vào chuỗi cộng đồng đổi mới sáng tạo như: Có sự trao đổi về rủi ro cũng như đảm bảo quyền lợi cho các Nhà đầu tư, các Mentor... khi tham gia đầu tư thời gian và tiền bạc cho các dự án, điều này sẽ có tác động tích cực cho cả phải hai phía, giúp cho dự án có khả năng thành công cao hơn là áp dụng như các mô hình hiện tại chỉ dừng ở mức độ hỗ trợ ban đầu. Tạo cơ chế linh hoạt trong việc đầu tư kêu gọi vốn từ các nguồn vốn lớn của các tổ chức nước ngoài, các quỹ đầu tư mạo hiểm cho các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Xây dựng quỹ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn quyền lợi, trách nhiệm các đơn vị tham gia, được vận hành bởi các cơ quan, các hiệp hội, các chuyên gia, Doanh nhân có uy tín tham gia thẩm định, giám sát trong suốt quá trình thực hiện các dự án có sử dụng quỹ hỗ trợ khởi nghiệp.

Trên đây là một số đánh giá của chúng tôi về vai trò của doanh nhân đối với hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, cũng như một số kiến nghị chúng tôi rút ra từ hoạt động thực tiễn trong thời gian qua. Thiết nghĩ, với sự chỉ đạo của chính phủ, cùng với sự đồng hành, chung tay của các cơ quan, ban ngành, đặc biệt là của lực lượng doanh nhân giàu kinh nghiệm, hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo sẽ có bước phát triển đột phá trong thời gian sắp tới, góp phần làm cho dân giàu, nước mạnh, xã hội văn minh hạnh phúc.

KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO GẮN VỚI CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Th.S TRẦN LÂM SINH

Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Tóm tắt

Trong thập kỷ qua, tỉnh Đồng Nai đã cụ thể hóa các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân do Trung ương ban hành để ban hành chính sách của tỉnh nhằm đảm bảo việc triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, góp phần hỗ trợ, thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân nông thôn trên địa bàn. Bên cạnh đó, phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững với sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế, xây dựng nền nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu là một trong các nhiệm vụ, mục tiêu chính của ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Nai. Các thành quả đạt được từ Chương trình Xây dựng nông thôn mới là cơ hội để tỉnh Đồng Nai tập trung thực hiện phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Nhìn chung, mặc dù kết quả ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh thời gian qua đã đạt được một số thành tựu nhất định nhưng vẫn còn một số dư địa cần được quan tâm, đầu tư trong giai đoạn tới, gắn với hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.



Mô hình trồng bưởi theo hướng hữu cơ của nông dân tại xã Bình Lợi, H.Vĩnh Cửu

Từ khóa: chính sách, nông nghiệp công nghệ cao, nông thôn mới.

Trong những năm qua, sản xuất nông nghiệp tỉnh Đồng Nai tiếp tục phát triển ổn định. Tỷ trọng của ngành nông nghiệp trong tổng GRDP toàn tỉnh (năm 2020) đạt 8,3%; tốc độ tăng GRDP nông nghiệp giai đoạn 2016-2020 đạt 3,28% năm; giá trị sản xuất đạt trên 228,8 triệu đồng/ha; thu nhập của cư dân nông thôn đạt 61,74 triệu đồng/người/năm; 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới và tiếp tục giữ vững, nâng cao chất lượng tiêu chí; tỷ lệ hợp tác xã nông nghiệp hoạt động loại khá, tốt đạt 47,4%; tỷ lệ cư dân nông thôn sử dụng nước sạch

đạt tiêu chuẩn QC02 là 80,64%; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,09%. Đạt được những kết quả nêu trên là sự nỗ lực lao động, sáng tạo của nông dân, hợp tác xã và doanh nghiệp; bên cạnh đó, không thể thiếu được vai trò của Nhà nước trong việc định hướng, hỗ trợ thông qua các chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn.

1. Kết quả thực hiện chính sách phát triển nông nghiệp

Trong 10 năm qua, tỉnh Đồng Nai đã cụ thể hóa các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân do Trung ương ban hành để ban hành chính sách của tỉnh nhằm đảm bảo việc triển khai

thực hiện phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, góp phần hỗ trợ, thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân nông thôn trên địa bàn, cụ thể đó là các chính sách:

Nhóm chính sách về phát triển chăn nuôi, trồng trọt, thủy sản và lâm nghiệp; nhóm chính sách về an sinh xã hội, như: giảm nghèo, đào tạo nghề, nước sạch và môi trường nông thôn. Các nhóm chính sách nêu trên được thực hiện kịp thời, đồng bộ, thường xuyên trên tất cả các khâu từ công tác khuyến nông, tín dụng, cơ giới hóa, áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp tốt, liên kết sản xuất... đến chế biến và tiêu thụ sản phẩm; các đối tượng được thụ hưởng gồm: Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ sản xuất kinh doanh lĩnh vực nông nghiệp. Một số chính sách được triển khai thực hiện xuyên suốt trong nhiều năm và được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế triển khai như: Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; chính sách hỗ trợ ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, đã được triển khai từ năm 2002 đến nay. Một số kết quả đạt được:

a) Chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn

Tổng dư nợ cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn đến 30/11/2020 đạt 63.121 tỷ đồng, chiếm 27,33% dư nợ cho vay nền kinh tế toàn tỉnh,

tăng 41.804 tỷ đồng so với cuối năm 2015. Trong tổng dư nợ tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn có 10.875 tỷ đồng dư nợ không phải đảm bảo bằng tài sản, chiếm tỷ trọng 17,23% tổng dư nợ tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Các chính sách tín dụng ưu đãi, hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn đã được các sở, ngành, địa phương và các tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai tích cực, đáp ứng được yêu cầu cấp thiết của phát triển sản xuất nông nghiệp. Với nguồn vốn tín dụng ngân hàng, nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại và các nông hộ có thêm nguồn lực mở rộng, phát triển sản xuất, thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, cơ giới hóa, áp dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất, đầu tư máy móc trang thiết bị phục vụ thu hoạch, sơ chế, chế biến, bảo quản góp phần tăng năng suất, sản lượng cây trồng, tăng giá trị sản phẩm nông nghiệp của địa phương và giảm tổn thất trong nông nghiệp. Chính sách này cũng tạo điều kiện khuyến khích, thúc đẩy các cơ sở cơ khí chế tạo máy trong nước đầu tư chiều sâu, cải tiến công nghệ, nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu sản xuất. Thủ tục vay vốn ngày càng được hoàn thiện theo hướng giảm tối đa thủ tục, giấy tờ vay vốn, đảm bảo chặt chẽ về pháp lý và an toàn vốn vay. Kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân, đặc biệt là trong lĩnh vực chăn nuôi và chế biến, xuất khẩu nông sản.

b) Chính sách khuyến khích, hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh

Tỉnh Đồng Nai đã nhanh chóng, kịp thời ban hành văn bản cụ thể hóa chính sách của Trung ương để triển khai thực hiện trên địa bàn. Việc tuyên truyền, phổ biến chính sách được thực hiện thường xuyên, rộng rãi góp phần nâng cao nhận thức của xã hội về sự cần thiết, tính tất yếu của việc liên kết trong sản xuất nông nghiệp giai đoạn hiện nay. Các chuỗi liên kết được triển khai đã mang lại hiệu quả trực tiếp cho các thành phần tham gia, nhất là nông dân thể hiện trên các mặt: hình thành các chuỗi giá trị khép kín từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ tạo ra giá trị gia tăng cho sản phẩm. Xây dựng được nhãn hiệu, sản phẩm ngày càng có uy tín trên thị trường. Quy trình kỹ thuật sản xuất an toàn, thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, sản xuất theo hướng hữu cơ được áp dụng chặt chẽ. Máy móc, công nghệ phục vụ chế biến sâu để gia tăng giá trị được mạnh dạn đầu tư, trang bị. Hạ tầng phục vụ sản xuất vùng dự án được quan tâm đầu tư xây dựng, từng bước đáp ứng nhu cầu sản xuất. Chính sách hỗ trợ của Nhà nước đã tạo động lực cho các chủ thể thực hiện liên kết. Thông qua liên kết, các HTX nâng cao năng lực quản trị, năng lực sản xuất kinh doanh. Nông dân tham gia liên kết được hưởng các dịch vụ đầu vào với chất lượng tốt với giá phù hợp; sản phẩm được tiêu thụ ổn định. Chất lượng sản phẩm tham gia chuỗi được kiểm soát,



Đề án số hóa cây chôm chôm Long Khánh thực hiện tại vườn của ông Lâm Phi Hùng ở xã Bình Lộc

đáp ứng yêu cầu của các đối tác tiêu thụ. Doanh nghiệp, hợp tác xã có vùng nguyên liệu ổn định, đảm bảo chất lượng. Tổng giá trị sản phẩm nông nghiệp chính tiêu thụ thông qua hình thức hợp tác, liên kết đạt 40,85% so với giá trị sản phẩm ngành nông nghiệp, vượt chỉ tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020.

c) Chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn

Đến nay, UBND tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ 12 dự án đầu tư lĩnh vực nông nghiệp với tổng kinh phí hỗ trợ hơn 33,8 tỷ đồng; trong đó: Hỗ trợ 06 dự án xây dựng trại heo với quy mô 2.400 heo nái/trại, 6.000-10.000 heo thịt/trại; 02 dự án xây dựng hạ tầng nhà máy bảo quản, chế biến nông sản với quy mô 360 tấn; 01 dự án xây dựng vườn ươm, quy mô 5-10 triệu cây giống lâm nghiệp/năm; 01 dự án sản xuất giống rau màu và

01 dự án sản xuất chế phẩm sinh học. Cơ chế, chính sách của Trung ương về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn đã được tỉnh Đồng Nai triển khai và tuyên truyền rộng rãi. Kết quả, đã thu hút được 12 doanh nghiệp đầu tư lĩnh vực nông nghiệp; trong đó có 06 dự án chăn nuôi có quy mô tương đối lớn, được đầu tư đồng bộ các hạng mục chăn nuôi, xử lý môi trường.

d) Chính sách hỗ trợ áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp và thủy sản

Chính sách hỗ trợ áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt đã được triển khai thực hiện, góp phần thay đổi nhận thức sản xuất của nông dân từ truyền thống sang tổ chức sản xuất sản theo quy trình, truy suất nguồn gốc, đáp ứng được tiêu chuẩn của thị trường xuất khẩu. Kết quả thực hiện chính sách góp phần nâng

tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp và thủy sản được sản xuất theo quy trình VietGAP và tương đương vượt chỉ tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp (chỉ tiêu 10% giá trị sản phẩm nông nghiệp). Cụ thể từng lĩnh vực như sau:

- Lĩnh vực trồng trọt: toàn tỉnh có 895,32 ha đạt chứng nhận VietGAP.

- Lĩnh vực chăn nuôi: chính sách hỗ trợ áp dụng quy trình sản xuất an toàn trong chăn nuôi được triển khai thực hiện và hỗ trợ 60 trang trại heo, gà cấp giấy chứng nhận VietGAHP. Cùng với hỗ trợ của Nhà nước, các doanh nghiệp, trang trại đã chủ động đầu tư, thực hiện VietGAHP. Đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh có 277 trang trại, 23 tổ hợp tác chăn nuôi được chứng nhận VietGAHP với tổng 4,7 triệu con gà và gần 60.000 con heo. Có 05 vùng an toàn dịch bệnh với 651 trang trại được công nhận và hình thành 03

vùng chăn nuôi GAHP tại các huyện Thống Nhất, Xuân Lộc và thành phố Long Khánh.

- Lĩnh vực thủy sản: Sở Nông nghiệp và PTNT đã hỗ trợ xây dựng và phát triển 14 vùng nuôi thủy sản đạt tiêu chuẩn VietGAP với diện tích là 408,5 ha và 80.786m³ bè. Tổng sản lượng thủy sản đạt VietGAP là 15.675 tấn/năm. Bên cạnh đó, chương trình khoa học công nghệ đã hỗ trợ 01 HTX chứng nhận VietGAP với tổng kinh phí hỗ trợ là 100 triệu đồng. Ngoài ra, UBND huyện Định Quán đã hỗ trợ 03 tổ hợp tác nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã Phú Ngọc xây dựng cơ sở hạ tầng cấp thoát nước phục vụ sản xuất VietGAP với tổng diện tích là 30,2 ha.

đ) Chính sách về nông nghiệp hữu cơ

Chính sách về nông nghiệp hữu cơ mới được Trung ương ban hành theo Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ, hướng dẫn triển khai thực hiện tại Thông tư số 16/2019/TT-BNNPTNT ngày 01/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Sau khi có thông tư hướng dẫn trên, UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giai đoạn và đang xây dựng Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030. Trên địa bàn tỉnh hiện có 01 hợp tác xã và nông dân thực hiện sản xuất hữu cơ theo tiêu chuẩn hữu cơ với 3,5 ha đạt chứng nhận xuất khẩu sang thị trường Đức với giá tiêu thụ cao hơn 40% so với thị trường. Bên cạnh đó, trên địa bàn toàn tỉnh hình thành nhiều mô hình tổ

chức sản xuất theo hướng hữu cơ mang lại hiệu quả thiết thực cho nông dân.

e) Chính sách khuyến nông

Chính sách khuyến nông được triển khai nhanh chóng, kịp thời góp phần thúc đẩy ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp. Chính sách đã hỗ trợ nông dân đổi mới và phát triển sản xuất nông nghiệp, tiếp cận và áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới. Hoạt động khuyến nông đã đóng vai trò nòng cốt trong công tác thông tin tuyên truyền phổ biến kiến thức, đào tạo bồi dưỡng kỹ năng, tay nghề cho nông dân, chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới để nhân rộng ra sản xuất đại trà, giúp nông dân phát triển sản xuất. Bên cạnh đó, chính sách khuyến nông đóng góp quan trọng vào quá trình chuyển đổi cơ cấu sản xuất, áp dụng khoa học kỹ thuật để tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp, đem lại giá trị gia tăng cho ngành nông nghiệp tỉnh nhà nói riêng và cả nước nói chung; thúc đẩy quá trình xây dựng nông thôn mới ở các địa phương.

Các bộ giống tiến bộ kỹ thuật có năng suất cao, chất lượng, kháng sâu bệnh được thực hiện (giống lúa, điều, cà phê, cây ăn trái, bò,...); các đối tượng nuôi, trồng mới được đưa vào sản xuất (ca cao, cá rô đầu vuông,...); các quy trình sản xuất tiên tiến được áp dụng phổ biến (quy trình canh tác bắp trên đất lúa; quy trình sản xuất lúa "3 giảm, 3 tăng", "1 giảm, 5 tăng",...); chuyển giao công nghệ trong sản xuất

(thụ tinh nhân tạo cho heo, gà, bò, công nghệ chuồng lồng, chuồng lạnh trong chăn nuôi heo, gà, tưới nước tiết kiệm, cơ giới hóa trong sản xuất, cá rô phi đơn tính,...);... Việc áp dụng tiến bộ kỹ thuật đã làm tăng năng suất cây trồng, vật nuôi như: Năng suất lúa tăng 17%, năng suất bắp tăng 22,5% so với năm 2010;...

Các chương trình, dự án khuyến nông mang lại hiệu quả cao trong việc chuyển giao, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất. Điển hình như, chương trình cây trồng, vật nuôi chủ lực đã góp phần hình thành nhiều vùng chuyên canh cây trồng trên địa bàn, chuyển giao và phát triển mô hình ứng dụng hệ thống tưới nước tiết kiệm trong sản xuất nông nghiệp, nâng cao chất lượng giống vật nuôi. Dự án Khuyến nông hỗ trợ sản xuất và phát triển ngành nghề nông nghiệp cho hộ nghèo, đã có 2444/3150 hộ tham gia dự án thoát nghèo với tỷ lệ 78%... Nhìn chung, các mô hình khuyến nông đã mang lại hiệu quả thiết thực đối với sản xuất nông nghiệp, góp phần thu nhập cho nông dân, thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu cây trồng đúng hướng và cơ cấu lại nông nghiệp trên địa bàn.

g) Chính sách hỗ trợ, nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2016-2020

Công tác triển khai các chính sách hỗ trợ, nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ theo Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 13/9/2016 của UBND tỉnh từ tỉnh đến xã được đảm bảo tính thống nhất, kịp thời đến các hộ chăn nuôi trên địa bàn, hỗ trợ

một phần kinh phí thực hiện xử lý chất thải trong chăn nuôi, nâng cao hiệu quả trong chăn nuôi nông hộ gắn liền với công tác bảo vệ môi trường. Góp phần cải tạo, nâng cao năng suất, chất lượng nguồn giống heo, bò trên địa bàn. Một số nội dung hỗ trợ đã được triển khai thực hiện đến với các chủ thể, tạo động lực cho các cơ sở chăn nuôi, cơ sở cung ứng dịch vụ phối giống tích cực thực hiện.

h) Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn

Các nhiệm vụ của Trung ương giao tại Quyết định 1956/QĐ-TTg đã được UBND tỉnh triển khai thực hiện, như: Xây dựng và phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch triển khai hàng năm; kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức cấp xã; bố trí cán bộ chuyên trách và xây dựng hệ thống các cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn. Trong những năm qua, công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn nói chung và đào tạo nghề nông nghiệp được cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện; chương trình đào tạo nghề được gắn kết với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Chỉ tiêu đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn các năm đều thực hiện đạt và vượt kế hoạch đề ra. Nguồn kinh phí đào tạo nghề được sử dụng hiệu quả, đúng mục đích. Mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn các huyện có liên kết chặt chẽ với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn

thể, cơ sở sản xuất kinh doanh và các doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Các nghề đào tạo cơ bản phù hợp với nhu cầu của người lao động; phần lớn lao động được đào tạo nghề nông nghiệp đã phát huy, vận dụng kiến thức trong lao động sản xuất, tăng thu nhập và cải thiện cuộc sống, góp phần giảm được nghèo. Sau 10 năm thực hiện đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đã có trên 90,47% lao động tìm được việc làm hoặc tự tạo việc làm mới, đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất và lượng lao động nông thôn cũng như chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 62,03% năm 2019. Công tác giải quyết việc làm cho người lao động nông thôn có nhiều chuyển biến tích cực. Việc cho vay vốn giải quyết việc làm tại chỗ đã góp phần ổn định việc làm cho lao động nông thôn, người có thu nhập thấp, lao động vùng sâu và người dân tộc thiểu số. Mức vốn và thời hạn cho vay ngày càng tăng tạo điều kiện cho người vay vốn chủ động đầu tư, phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống, an sinh xã hội, phát triển kinh tế xã hội địa phương. Qua các lớp học nghề, người lao động đã trang bị cho mình được vốn kiến thức và những kỹ năng cần thiết để từ đó phát huy được hiệu quả trong sản xuất, nhiều người đã biết nắm bắt cơ hội và ứng dụng tốt kỹ thuật, khoa học và công nghệ mới để nâng cao hiệu quả kinh tế, tạo thêm việc làm mới cho nhiều lao động, tận dụng thời gian nhàn rỗi góp phần nâng

cao thu nhập cho bản thân, gia đình. Chất lượng nguồn nhân lực ngày càng được nâng cao đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao năng suất lao động, chuyển dịch cơ cấu lao động của tỉnh theo hướng hiệu quả, bền vững, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và thực hiện thành công mục tiêu xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

i) Chính sách hỗ trợ cơ giới hóa, giảm tổn thất trong nông nghiệp

Chính sách ưu đãi, hỗ trợ giảm tổn thất trong nông nghiệp được áp dụng trực tiếp với Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 52/2011/QĐ-UBND của UBND tỉnh về công tác khuyến nông và Quyết định số 4406/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về phê duyệt Đề án cơ giới hóa, giảm tổn thất trong nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, tạo động lực tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Từ năm 2014 đến nay, có 64 đã đối tượng được vay vốn mua máy móc, trang thiết bị theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg với 41,544 tỷ đồng, ngân sách hỗ trợ lãi suất là 5,888 tỷ đồng. Bên cạnh đó, có 43 HTXNN được hỗ trợ theo Đề án phát triển kinh tế tập thể với hơn 3,011 tỷ đồng để mua 43 máy móc các loại phục vụ sản xuất nông nghiệp và 58 đơn vị được hỗ trợ máy móc, thiết bị phục vụ cơ giới hóa theo chương trình khuyến nông, với các loại máy gặt đập, máy sấy, máy ấp trứng,...

Việc người dân vay vốn đầu tư máy móc, thiết bị nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp đã góp phần đẩy nhanh quá trình quá trình cơ giới hóa trong hoạt động sản xuất nông nghiệp. Chính sách hỗ trợ cơ giới hóa, giảm tổn thất trong nông nghiệp đã được các Sở, ngành, địa phương triển khai tích cực và đã đạt được một số kết quả nhất định, có sức lan toả trong xã hội. Chính sách hỗ trợ cũng tạo điều kiện khuyến khích, thúc đẩy các cơ sở cơ khí chế tạo máy trong nước đầu tư chiều sâu, cải tiến công nghệ, nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu sản xuất.

2. Tình hình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với chính sách phát triển nông nghiệp công nghệ cao trong quá trình thực hiện xây dựng nông thôn mới

Trong giai đoạn 2016 - 2020, tỉnh Đồng Nai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới với tinh thần chủ động, quyết tâm, quyết liệt. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được Tỉnh ủy, UBND tỉnh được thường xuyên quan tâm, chỉ đạo xuyên suốt, kịp thời; sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ trong từng cấp, từng ngành, giữa các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, tỉnh, các địa phương; phát huy vai trò người đứng đầu trong các cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan đơn vị, nhất là sự đồng thuận của người dân với vai trò là chủ thể đã tích cực tham gia thực hiện Chương trình, việc thực hiện được quan tâm cả về số lượng và chất lượng ở các địa phương. Đến nay cả tỉnh

đã có 133/133 (100%) xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 54 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 11/11 (100%) đơn vị cấp huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, về trước 02 năm so với mục tiêu ban đầu tỉnh đặt ra. Đồng thời, Đồng Nai là một trong 04 tỉnh của cả nước được Trung ương chọn thực hiện thí điểm huyện nông thôn mới kiểu mẫu (huyện Xuân Lộc nông thôn mới kiểu mẫu theo hướng Phát triển sản xuất hàng hóa nông nghiệp bền vững).

Những thành tựu đạt được khá toàn diện trên các mặt, có ý nghĩa to lớn và khích lệ với nhiều điểm nổi bật, khu vực nông thôn toàn tỉnh có sự đổi mới rõ nét; thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2020 đạt 61,74 triệu đồng/người/năm, tăng gấp 1,5 lần so với đầu năm 2015; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn Trung ương giảm mạnh từ 1,89% năm 2015, đến nay xuống chỉ còn 0,09%. Kết quả Chương trình đạt được đã tạo dấu ấn phát triển mới trong cuộc cách mạng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW của Trung ương, góp phần đáng kể vào sự phát triển kinh tế, xã hội chung của tỉnh. Tuy vậy, một trong những bài học kinh nghiệm của giai đoạn này và cũng chính là vấn đề đặt ra cho giai đoạn 2021 - 2025, là tầm quan trọng của phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn với phát triển công nghiệp và ngành nghề nông thôn để

nâng cao thu nhập, đời sống cho người dân nông thôn, coi đây là cái gốc để xây dựng nông thôn mới; rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - kỹ thuật theo định hướng phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch; phát triển, mở rộng các mô hình liên kết gắn chặt giữa sản xuất với tiêu thụ để phát triển sản xuất bền vững.

Phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững với sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế, xây dựng nền nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu là một trong các nhiệm vụ, mục tiêu chính của ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Nai trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp trong giai đoạn hiện nay. Trong thời gian vừa qua, phát triển ngành nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao đã được các cấp, ngành và địa phương đặc biệt quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện, bước đầu đã mang lại nhiều kết quả khá quan trọng và có những đóng góp to lớn vào sự tăng trưởng, phát triển của ngành nông nghiệp. Các thành quả đạt được từ Chương trình Xây dựng nông thôn mới như: hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất hiện đại, đồng bộ; người dân nông dân đã được hướng dẫn, tập huấn, đào tạo về kỹ thuật, đồng thời đã có tích lũy về nguồn lực tài chính; quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn; chuyển dịch lao động nông nghiệp sang những ngành nghề phi nông

nghiệp diễn ra nhanh hơn là cơ hội để tỉnh Đồng Nai tập trung thực hiện phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

3. Thuận lợi, cơ hội, khó khăn và định hướng

a) Thuận lợi và cơ hội

Tỉnh Đồng Nai có các yếu tố thuận lợi để giúp phát triển nông nghiệp công nghệ cao như: vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, thổ nhưỡng, thời tiết, giao thông, lao động. Bên cạnh đó, việc chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất được các ngành, địa phương và người sản xuất quan tâm thực hiện. Người nông dân đã bắt đầu tham gia vào quá trình xây dựng một nền nông nghiệp công nghệ cao dựa trên kinh nghiệm và sự tiếp thu công nghệ, ứng dụng trong các khâu, công đoạn khác nhau mang lại nhiều kết quả tích cực. Các sản phẩm được chứng nhận VietGAP bước đầu nâng cao giá trị và từng bước tiếp cận người tiêu dùng quan tâm đến thực phẩm an toàn trên thị trường trong tỉnh và các tỉnh lân cận. Qua đó cũng góp phần nâng cao giá trị sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn ở các địa phương đã và đang xây dựng nông thôn mới/ nông thôn mới nâng cao. Việc tái cơ cấu sản xuất theo hướng phát triển các đối tượng cây trồng, vật nuôi chủ lực đã đạt kết quả khả quan, cơ sở hạ tầng và các hoạt động dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp được quan tâm đầu tư, phát triển đồng bộ.

Tuy còn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng nông nghiệp công nghệ

cao tại Đồng Nai vẫn có nhiều cơ hội để phát triển như:

- Quá trình hội nhập kinh tế kéo theo thị trường xuất khẩu các mặt hàng nông sản chiến lược và mặt hàng có lợi thế của Đồng Nai được mở rộng nhờ lợi thế về cam kết cắt giảm thuế quan. Xuất khẩu nông sản là một trong những động lực giúp ngành nông nghiệp Đồng Nai duy trì sự phát triển ổn định, bền vững trong thời gian tới. Đây là cơ hội để các doanh nghiệp, người dân đầu tư phát triển nông nghiệp công nghệ cao nhằm đáp ứng được các yêu cầu chất lượng sản phẩm theo thị trường xuất khẩu, nâng cao khả năng cạnh tranh sản phẩm.

- Thị trường tiêu thụ các mặt hàng nông sản của Đồng Nai chủ yếu tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thuộc khu vực Đông Nam Bộ với hơn 20 triệu dân, hiện nay đang chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ bởi các sản phẩm nhập khẩu có chất lượng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm, có giá thành cạnh tranh so với sản phẩm của Đồng Nai. Việc phát triển nông nghiệp công nghệ cao nhằm đáp ứng được các yêu cầu về chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất để nâng cao năng lực cạnh tranh là yêu cầu bắt buộc.

- Quá trình hội nhập, tham gia các hiệp định thương mại thế hệ mới đòi hỏi các sản phẩm nông nghiệp của Đồng Nai khi xuất khẩu phải tuân thủ các quy định về SPS và TBT, do vậy người nông dân bắt buộc phải áp dụng quy trình sản xuất sạch, đảm bảo an toàn về sinh

thực phẩm để cạnh tranh về giá cả và chất lượng sản phẩm nông sản, ngay cả với sản phẩm nhập khẩu tại thị trường trong nước.

b) Khó khăn

Mặc dù kết quả ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh thời gian qua đã đạt được một số thành tựu nhất định nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, vướng mắc cần tiếp tục tháo gỡ, giải quyết để đưa ra được những định hướng phát triển cụ thể và hiệu quả hơn trong giai đoạn tới, cụ thể:

- Vốn đầu tư cho dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch là rất lớn và giá thành trên một đơn vị sản phẩm khá cao. Tuy nhiên, hầu hết các sản phẩm đầu tư nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch đang thiếu thị trường tiêu thụ ổn định, chưa có đủ công cụ cần thiết để phân biệt và bảo vệ sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch trên thị trường nên hiệu quả đầu tư còn hạn chế và chưa thu hút được nhiều doanh nghiệp đầu tư.

- Mặc dù nhà nước đã có nhiều chính sách hỗ trợ, thu hút đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao, tuy nhiên nhiều chính sách chưa phù hợp với thực tiễn và người trực tiếp sản xuất lại khó tiếp cận vì chỉ có các doanh nghiệp mới là đối tượng được hỗ trợ, trong khi đó sản xuất nông nghiệp thường phổ biến ở quy mô nông hộ hoặc trang trại. Do vậy việc phát triển nông nghiệp công nghệ cao khó mở rộng quy mô sản xuất.

- Nguồn nhân lực được đào tạo bài bản, chuyên sâu, có kinh nghiệm chưa nhiều. Các doanh nghiệp, trang trại, hợp tác xã chủ yếu có quy mô nhỏ, vốn ít, năng lực cạnh tranh thấp nên chưa có điều kiện thuận lợi để đầu tư sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

c) Định hướng

Nhìn chung, mặc dù kết quả ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh thời gian qua đã đạt được một số thành tựu nhất định nhưng vẫn còn một số dư địa cần được quan tâm, đầu tư trong giai đoạn tới, gắn với hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Cụ thể: Các dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch cần vốn đầu tư lớn, giá thành trên một đơn vị sản phẩm khá cao; Nhà nước đã có nhiều chính sách hỗ trợ, thu hút đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao, trong đó chủ yếu các doanh nghiệp mới là đối tượng được hỗ trợ. Đây là những lợi thế để thúc đẩy các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tham gia vào phát triển nông nghiệp công nghệ cao, đồng thời nhận được sự hỗ trợ của các hoạt động thuộc Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” theo Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018-2023” theo Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Về mặt chuyên môn, trong

thời gian tới ngành nông nghiệp sẽ tập trung triển khai thực hiện các giải pháp, cụ thể như sau:

- Xây dựng các mô hình ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới, hiệu quả từ những chương trình dự án gắn với chương trình thực hành của đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên từng địa bàn cho phù hợp với thực tiễn; khuyến khích và tạo điều kiện cho doanh nghiệp tham gia tích cực vào công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm sau khi đào tạo nghề.

- Tập trung nghiên cứu và chuyển giao các giống cây trồng, vật nuôi thích ứng tốt với biến đổi khí hậu; các kỹ thuật ra hóa, đậu trái, chăm sóc sức khỏe vật nuôi trong điều kiện thời tiết nhiều biến động. Cần lựa chọn các công nghệ phù hợp với trình độ dân trí và trình độ kinh tế - xã hội của từng vùng miền cụ thể gắn với thị trường. Chuyển giao các công nghệ phù hợp với từng địa phương, tạo ra chuỗi giá trị nông sản thực phẩm bền vững. Duy trì các vùng nuôi, các sản phẩm đã chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP; tiếp tục triển khai xây dựng mới các vùng trồng, nuôi và các sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người nông dân trong việc tham gia ứng dụng công nghệ cao vào nông nghiệp, từng bước chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa quy trình sản xuất. Chú trọng, triển khai công tác xúc tiến thương mại đối với sản phẩm nông

nghiệp của tỉnh cũng như các sản phẩm đã được chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP.

- Nghiên cứu các kỹ thuật, giải pháp nâng cao quy mô sản xuất để tạo được sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao có số lượng nhiều, chất lượng đồng đều để có thể cạnh tranh trên thị trường và đem lại hiệu quả kinh tế cho người sản xuất. Từ đó tạo động lực, thu hút sự quan tâm đầu tư của các doanh nghiệp, trang trại, hợp tác xã, cơ sở sản xuất.

- Chú trọng trong công tác đào tạo hoặc thu hút đội ngũ cán bộ KHCN có trình độ chuyên môn cao, có kinh nghiệm về nông nghiệp công nghệ cao để tạo cơ sở cho việc xây dựng, hình thành các nhóm nghiên cứu trên một số lĩnh vực công nghệ cao và trọng điểm của ngành nông nghiệp. Đồng thời thường xuyên bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiện nay của ngành nông nghiệp để có thể đáp ứng được các yêu cầu của quản lý nhà nước trong bối cảnh hội nhập và trước xu thế phát triển nông nghiệp công nghệ cao hiện nay.

- Rà soát, hoàn thiện các chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao trên cơ sở cụ thể hóa các quy định của trung ương và phù hợp với điều kiện nguồn lực của địa phương nhằm tạo ra sự đột phá trong việc đẩy nhanh ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM TRUNG TÂM ĐIỀU HÀNH ĐÔ THỊ THÔNG MINH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Trên tinh thần triển khai thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 04/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 về việc ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

Ngày 01/8/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 950/QĐ-TTg về việc phê duyệt đề án phát triển Đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030 với mục tiêu hướng Việt Nam tới tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, khai thác, phát huy các tiềm năng và lợi thế, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực; khai thác tối ưu hiệu quả tài nguyên, con người, nâng cao chất lượng cuộc sống, đồng thời đảm bảo tạo điều kiện đối với các tổ chức, cá nhân, người dân tham gia hiệu quả nghiên cứu, đầu tư xây dựng, quản lý phát triển đô thị thông minh; hạn chế các rủi ro và nguy cơ tiềm năng; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và các dịch vụ đô thị; nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, hội nhập quốc tế.

Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại



Trung tâm điều hành thành phố thông minh tại Đồng Nai

văn bản số 4176/BTTTT-THH ngày 22/11/2019 về hướng dẫn UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thí điểm Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh. Sở TT&TT tỉnh Đồng Nai đã tham mưu UBND tỉnh thực hiện đăng ký triển khai thí điểm dịch vụ Đô thị thông minh tỉnh Đồng Nai. Qua đó, đã phối hợp với Công ty Cổ phần Tiến bộ Quốc tế AIC triển khai thí điểm Trung tâm điều hành đô thị thông minh tỉnh Đồng Nai theo Kế hoạch số 1804/KH-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai, đến nay đã đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

- Hoàn thành việc lắp đặt hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật đảm bảo triển khai các dịch vụ của Trung tâm điều hành đô thị thông minh tỉnh Đồng Nai.

- Cơ bản hoàn thành một số dịch vụ, chức năng gồm: dịch vụ phản ánh hiện trường; dịch vụ giám sát, điều hành giao thông;

dịch vụ giám sát thông tin trên môi trường mạng; dịch vụ giám sát an toàn thông tin; giám sát dịch vụ công. Tuy nhiên, các dịch vụ, ứng dụng chưa có dữ liệu hoặc dữ liệu thu thập chưa đầy đủ và không theo thời gian thực nên chưa đáp ứng cho công tác chỉ đạo, điều hành và ra quyết định kịp thời.

- Hoàn thành một số chức năng khuyến nghị gồm: Hệ thống báo cáo phục vụ chỉ đạo điều hành; Cung cấp kết nối trực tiếp camera các điểm cần giám sát, sử dụng AI phục vụ giám sát vi phạm tại Trung tâm HCC tỉnh; cung cấp công cụ họp trực tuyến; cung cấp đầy đủ ứng dụng cho lãnh đạo để có thể theo dõi, chỉ đạo từ xa; cung cấp hệ thống tiếp nhận thông tin phản ánh tức thì của người dân đối với các tình huống khẩn cấp. Tuy nhiên, chỉ mới cài đặt cho cán bộ công chức, chưa hướng dẫn khai thác sử dụng.

- Qua rà soát, tự đánh giá nội

dung kết quả triển khai thí điểm dịch vụ đô thị thông minh theo hướng dẫn của Cục Tin học hóa thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông tại văn bản số 1325/THH-DVCNTT ngày 18/9/2020 được phân thành 06 nhóm gồm: nhóm các dịch vụ cơ bản; nhóm các dịch vụ tăng thêm; nhóm các ứng dụng phục vụ cho từng đối tượng; nền tảng đô thị thông minh; trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh; bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho đô thị thông minh đạt 563/700 điểm nằm ở Nhóm thí điểm trong quy mô trung bình.

Để đảm bảo tính khách quan, phát huy vai trò của các doanh nghiệp CNTT lớn trong nước, qua đó có nhiều sự chọn lựa các mô hình Trung tâm điều hành ĐTMT hiệu quả, Sở TT&TT tỉnh Đồng Nai đã tham mưu UBND tỉnh chấp thuận cho Tập đoàn VNPT triển khai thí điểm Trung tâm điều hành ĐTMT tại thành phố Biên Hòa và Tập Đoàn Viễn thông Quân đội - Viettel triển khai thí điểm Trung tâm điều hành ĐTMT tại thành phố Long Khánh đảm bảo theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Trong năm 2020 - 2021, Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu triển khai thí điểm các Trung tâm điều hành ĐTMT trên địa bàn tỉnh đạt được một số kết quả nhất định giúp tiết kiệm kinh phí. Tuy nhiên trong quá trình triển khai, tôi nhận thấy vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc như sau:

- Các hợp phần ứng dụng, hệ thống thông tin đa số chưa thực hiện kết nối qua Trục Liên thông (LGSP) tỉnh theo quy định và

Khung Kiến trúc CQĐT tỉnh Đồng Nai, phiên bản 2.0.

- CSDL thu thập từ các ngành, các lĩnh vực cho Trung tâm điều hành ĐTMT của tỉnh và 02 thành phố đa số cập nhật từ file excel do đó chưa đáp ứng nhu cầu khai thác sử dụng theo thời gian thực. Đồng thời, chưa có nhiều phân hệ ứng dụng dành cho người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng.

- Việc ứng dụng công nghệ AI còn hạn chế, chỉ mới ứng dụng đối với một số camera tại Trung tâm hành chính công của tỉnh, chưa áp dụng đối với ngành, lĩnh vực khác như: giao thông, giáo dục, y tế, môi trường...

Hiện tại, 03 đơn vị đang khẩn trương hoàn thành việc triển khai thí điểm Trung tâm điều hành ĐTMT, dự kiến sẽ tổ chức đánh giá theo hướng dẫn của Cục Tin học hóa thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông trong Quý IV/2021. Qua kết quả đánh giá, Sở TT&TT sẽ tham mưu UBND tỉnh thực hiện đầu tư xây dựng Trung tâm điều hành ĐTMT tỉnh Đồng Nai đáp ứng các tiêu chí hướng dẫn của Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông theo 02 giai đoạn:

+ Giai đoạn đầu (năm 2021 - 2022) thực hiện xây dựng Trung tâm điều hành tỉnh Đồng Nai đảm bảo hạ tầng kỹ thuật tiên tiến, hiện đại và là nơi tập trung toàn bộ dữ liệu được chọn lọc từ các ngành, các nhà cung cấp dịch vụ CNTT lớn và uy tín nhằm phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương. Ưu tiên kết nối, liên thông dữ liệu thông qua Trục liên thông tỉnh Đồng Nai và Trục liên thông quốc gia theo các quy định hiện hành của Chính phủ, Bộ

Thông tin và Truyền thông.

+ Giai đoạn tiếp theo (năm 2023 - 2025) tiến tới thực hiện ứng dụng các công nghệ thông minh (AI, Big Data, E-learning, Mobility) nhằm tối ưu hóa việc khai thác sử dụng dữ liệu, đồng thời mở rộng tiện ích dịch vụ công phục vụ ngày càng hiệu quả hơn cho người dân, doanh nghiệp.

Đồng thời, để việc triển khai đầu tư xây dựng Trung tâm điều hành ĐTMT hiệu quả, tiết kiệm chi phí, Sở TT&TT tỉnh Đồng Nai đã kiến nghị Bộ TT&TT một số nội dung như sau:

1. Ban hành hướng dẫn cho các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương về mô hình cụ thể của Trung tâm điều hành ĐTMT cấp huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh đảm bảo tận dụng, kết nối với CSDL của Trung tâm điều hành ĐTMT cấp tỉnh, đồng thời tiết kiệm chi phí trong việc triển khai.

2. Ban hành các tiêu chuẩn kỹ thuật để kết nối liên thông các nguồn dữ liệu thuộc dịch vụ đô thị thông minh thông qua Trục liên thông cấp tỉnh (LGSP) và Trục liên thông quốc gia (NGSP).

Với những kinh nghiệm trong quá trình triển khai thí điểm Trung tâm Điều hành đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, tôi xin được trao đổi và chia sẻ cùng với quý vị lãnh đạo và đại biểu những nội dung về triển khai thí điểm Trung tâm điều hành đô thị thông minh tỉnh Đồng Nai góp phần cho sự phát triển chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh, tạo thuận lợi cho việc phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025.

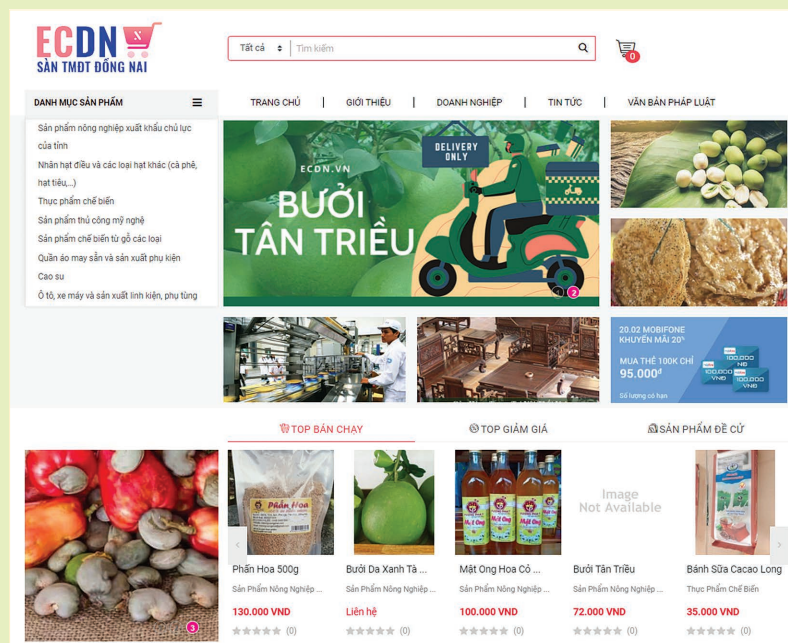
DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG NỀN KINH TẾ SỐ LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

ĐẶNG TRẦN NHẬT THOẠI

Phó Trưởng phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương

Hiện nay, thế giới và Việt Nam đang bắt đầu bước vào Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (The Fourth Industrial Revolution), một cuộc cách mạng sản xuất mới gắn liền với những đột phá chưa từng có về công nghệ,... Cuộc cách mạng sản xuất mới này được dự đoán sẽ tác động mạnh mẽ đến mọi quốc gia, chính phủ, doanh nghiệp (DN) và người dân khắp toàn cầu, cũng như làm thay đổi căn bản cách chúng ta sống, làm việc và sản xuất. Bản chất của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư là dựa trên nền tảng công nghệ số và tích hợp tất cả các công nghệ thông minh để tối ưu hóa quy trình, phương thức sản xuất; ở trong đó các hệ thống ảo và vật lý của chuỗi sản xuất trên toàn cầu có thể hợp tác với nhau một cách linh hoạt.

Cùng với sự phát triển kinh tế số thì thương mại điện tử (TMĐT) đã, đang và sẽ tiếp tục thể hiện là lĩnh vực tiên phong, trở thành xu hướng phát triển tất yếu của thương mại quốc tế. Theo thống kê của Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương), trong 10 năm qua, kinh tế số Việt Nam đã phát triển không ngừng về cả nền tảng hạ tầng lẫn thị trường kinh doanh. Hiện tại, Việt Nam có khoảng 64 triệu người sử dụng internet, 57% dân số có tài



Giao diện sàn thương mại điện tử Đồng Nai <http://ecdvn.vn/>

khoản mạng xã hội. Cùng với sự thâm nhập ngày càng sâu rộng của internet, các thiết bị di động và mạng xã hội, nên ngày càng nhiều cá nhân tham gia mạng lưới TMĐT. Có tới 25% tổng số người dân tham gia mua hàng trực tuyến qua mạng facebook hoặc zalo. Việt Nam xếp thứ 13 trong top 20 quốc gia có số dân sử dụng mạng internet đông nhất thế giới. Năm 2018, TMĐT ở Việt Nam tăng trưởng 30% với tổng doanh thu bán lẻ của TMĐT đạt 8 tỷ USD, đến năm 2020 đạt từ 13,2 tỷ USD. Theo báo cáo TMĐT các nước Đông Nam Á năm 2020 của Google, Temasek và Brain&Company dự đoán, tốc độ tăng trưởng

trung bình cho cả giai đoạn 2015-2025 của TMĐT Việt Nam là 29%. Dự báo đến năm 2025, quy mô TMĐT của Việt Nam sẽ vượt tới ngưỡng 43 tỷ USD và đứng thứ 3 trong khối ASEAN, trong đó TMĐT xuyên biên giới sẽ là kênh vô cùng hiệu quả cho doanh nghiệp để mở rộng thị trường; Đây cũng chính là yếu tố then chốt quyết định sự tăng trưởng nhanh và phát triển bền vững của TMĐT trong thời gian tới.

Cùng với cả nước, tỉnh Đồng Nai đang nỗ lực chuyển đổi số, phát triển TMĐT, hỗ trợ DN, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh phát triển TMĐT, gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh

bền vững góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Bên cạnh, việc phát triển TMĐT tại tỉnh Đồng Nai còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế sau:

(1) Xét về quy mô, tính chất, số lượng, chất lượng phát triển TMĐT của tỉnh Đồng Nai ngày càng cách xa hơn so với thành phố Hồ Chí Minh; Trong thời gian qua, mặc dù tỉnh Đồng Nai đã tích cực nỗ lực trong công tác phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh với chỉ số TMĐT năm 2021 đứng hạng 05/63 tỉnh, thành phố trong cả nước, ở mức 54,9 điểm cao hơn 13,3 điểm so với mức trung bình của cả nước (41,6 điểm), trong khi thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội lần lượt là 89,1 điểm và 85,7 điểm;

(2) Kinh phí dành cho công tác hỗ trợ phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh khá ít;

(3) Giai đoạn 2021-2025, tỉnh Đồng Nai chưa ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh;

(4) Nhân sự phục vụ công tác phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai còn ít; Tại tỉnh chưa có đơn vị TMĐT có đủ năng lực, uy tín, dẫn dắt lôi kéo các DN, cơ sở sản xuất kinh doanh hàng hóa gia nhập phát triển TMĐT tương xứng với tiềm năng của tỉnh Đồng Nai. Hầu hết các DN lớn, có tiềm năng đầu tư, hoạt động tập trung tại thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội.

Khi đại dịch COVID-19 xảy ra (từ năm 2020 đến nay) đã buộc các DN, đặc biệt là những đơn vị có cửa hàng bán lẻ lớn, phải thay đổi để cung cấp giải pháp

mua sắm tốt hơn cho khách hàng, điều này dẫn đến những thay đổi lớn trong hành vi mua sắm của khách hàng, theo ý kiến của các chuyên gia kinh tế thì xu hướng này sẽ không dừng lại sau khi COVID-19 kết thúc mà sẽ trở thành cột mốc mới cho biên giới của ngành TMĐT, đó chính là: “Thương mại điện tử đang và sẽ tiếp tục thể hiện là lĩnh vực tiên phong, trở thành xu hướng phát triển tất yếu của thương mại quốc tế trong nền kinh tế số”. Bám sát xu thế phát triển của TMĐT, trong giai đoạn 2021-2025, Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai tập trung vào 4 mục tiêu trọng tâm sau:

(1) Tiếp tục phấn đấu giữ vững chỉ số xếp hạng TMĐT của tỉnh Đồng Nai trên cả nước (về nguồn nhân lực, hạ tầng công nghệ thông tin; về giao dịch giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C); về giao dịch giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B); về giao dịch giữa chính quyền với doanh nghiệp (G2B));

(2) Hỗ trợ trên 1.000 - 1.200 lượt cán bộ quản lý, DN, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh được tìm hiểu, đăng ký, tham dự các chương trình tuyên truyền phổ biến, hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức ngắn hạn về ứng dụng TMĐT trong kinh doanh, triển khai dịch vụ bán hàng trực tuyến;

(3) Hỗ trợ, thúc đẩy việc ứng dụng rộng rãi TMĐT trong DN và cộng đồng; mà cụ thể: (i) Hỗ trợ trên 100 DN, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia sàn giao dịch TMĐT tỉnh Đồng Nai; (ii) Phấn đấu hỗ trợ từ 80 - 90% chủ thể mỗi

xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ website, hỗ trợ tham gia quảng bá, kinh doanh trên sàn giao dịch TMĐT tỉnh Đồng Nai;

(4) Tạo lòng tin và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong việc mua sắm thông qua các sàn TMĐT tỉnh Đồng Nai nói riêng, các sàn TMĐT uy tín trên nước Việt Nam nói chung;...

Để hoàn thành mục tiêu nêu trên, ngành Công Thương tỉnh Đồng Nai tập trung thực hiện 9 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

(1) Tuyên truyền về TMĐT trên phương tiện thông tin đại chúng, đào tạo kỹ năng TMĐT cho người dân và thương nhân nhằm nâng cao trình độ tham gia và khai thác các ứng dụng TMĐT của DN, tăng cường khả năng nhận biết và ứng phó của người tiêu dùng với những hành vi tiêu cực trong TMĐT;

(2) Chủ trì, phối hợp tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, đào tạo ngắn hạn nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ thực thi pháp luật, để thực hiện tốt, hiệu quả việc theo dõi, giám sát, giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm các hoạt động TMĐT trên môi trường trực tuyến; ngành Công Thương phối hợp các cơ quan có thẩm quyền xây dựng thị trường TMĐT lành mạnh, có tính cạnh tranh và phát triển bền vững;

(3) Tổ chức các hoạt động đối thoại thường niên giữa cơ quan quản lý nhà nước với các DN TMĐT để kịp thời nắm bắt những vấn đề cần tháo gỡ; Kiện toàn, nâng cao chất lượng việc đối thoại, hòa giải, tư vấn và giải quyết khiếu nại của Hội



Sở Công thương Đồng Nai và Công ty cổ phần Fado Việt Nam trao đổi kinh nghiệm với chủ đề “Chương trình hợp tác đầu tư nâng cao hiệu quả hoạt động thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai”

Tiêu chuẩn và Bảo vệ Người tiêu dùng tỉnh Đồng Nai; Xây dựng các cơ chế giải quyết tranh chấp hiệu quả ứng dụng công nghệ số;

(4) Tổ chức các sự kiện TMĐT mang tính kích cầu cho thị trường trong nước và mở rộng hoạt động TMĐT xuyên biên giới;

(5) Hỗ trợ DN triển khai và khuyến khích người dân, DN sử dụng các giải pháp thanh toán đảm bảo trong giao dịch TMĐT; hỗ trợ mở rộng mạng lưới trung tâm xử lý (fulfillment) để DN chuyển sản phẩm đến tay khách hàng nhanh hơn, hiệu quả hơn và an toàn hơn;

(6) Chọn lựa một số sản phẩm chủ lực, đặc sản, mỗi xã một sản phẩm,... tập trung hỗ trợ phát triển TMĐT, để từ đó tạo hiệu ứng lan tỏa ra các sản phẩm khác;

(7) Hỗ trợ DN áp dụng các giải pháp công nghệ số (công nghệ mã vạch, mã QR code, chip NFC, công nghệ blockchain...) để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm, xây dựng thương hiệu trực tuyến và tiếp thị sản phẩm trên môi trường điện tử;

(8) Hỗ trợ ứng dụng TMĐT xây dựng website, chi phí duy trì tên miền, chi phí thuê bao hosting cho các thương nhân bán hàng online phù hợp với mô hình, sản phẩm của đơn vị; Hỗ trợ, liên kết website của thương nhân kết nối, tham gia sàn giao dịch TMĐT tỉnh Đồng Nai. Tăng cường khả năng ứng dụng TMĐT tỉnh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho các DN, hợp tác xã, trang trại, câu lạc bộ, cơ sở sản xuất vừa và nhỏ trong xu hướng hội nhập kinh tế thế giới ngày càng sâu rộng;

(9) Tập trung quảng bá, nâng cao nhận thức, hỗ trợ đào tạo về chuyển đổi số, tập trung vào các DN vừa và nhỏ đặc biệt tại khu vực thành phố Biên Hòa và thành phố Long Khánh. Triển khai thí điểm và từng bước nhân rộng mô hình DN số đối với từng lĩnh vực phù hợp; Hỗ trợ thương nhân xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet thông qua marketing trực tuyến, tham gia giải pháp bán hàng trực tuyến,...

Với nhiệm vụ, chức năng được giao, trong những năm qua, Sở Công Thương đã thực hiện tốt và hiệu quả công tác xúc tiến thương mại (XTTM) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai: hỗ trợ các tổ chức, đơn vị, cá nhân trong công tác nâng cao kỹ năng, khả năng thâm nhập thị trường; giúp nhà sản xuất, nông dân tìm kiếm, kết nối, trao đổi, khai thác thông tin XTTM và tìm đầu ra hiệu quả, phát triển thị trường tiêu thụ bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh, ... Ngoài ra, còn là cầu nối quan trọng giữa các DN trong và ngoài nước; hỗ trợ DN tìm kiếm cơ hội kinh doanh, tìm đối tác đầu tư. Đồng thời, tạo cơ hội cho DN giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm cơ hội hợp tác, trao đổi hàng hóa, dịch vụ, hợp tác kinh doanh đầu tư, chuyển giao công nghệ, tiếp cận trực tiếp với khách hàng, từ đó nắm bắt được nhu cầu, thị hiếu của người tiêu dùng nói chung, khách hàng từng khu vực nói riêng. Thông qua đó, giúp DN xây dựng chiến lược sản xuất, kinh doanh phát triển thị trường, gia tăng sức cạnh tranh sản phẩm hàng hóa với thị trường trong nước, cũng

như quốc tế được hiệu quả, bền vững.

Bên cạnh các kết quả, thành quả đạt được thì công tác XTMM cũng bộc lộ một số tồn tại, hạn chế sau:

(1) Kinh phí hỗ trợ DN trong hoạt động XTMM nước ngoài chưa tương xứng với tiềm năng đầu tư, phát triển của tỉnh;

(2) Số lượng DN tham gia và được hỗ trợ từ hoạt động XTMM còn khá khiêm tốn so với tổng số DN đang hoạt động trên địa bàn tỉnh;

(3) Một số DN còn thụ động trong việc tham gia các chương trình XTMM, chỉ biết lợi nhuận ngắn hạn, thường bị động, thiếu tính chuyên nghiệp, chưa có bộ phận phát triển thị trường; Chưa tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, cải tiến mẫu mã sản phẩm, xây dựng thương hiệu, nghiên cứu thị trường; Có tâm lý thụ động, trông chờ vào nguồn kinh phí hỗ trợ của Nhà nước, điều này vô hình chung khiến cho hoạt động giới thiệu, quảng bá hình ảnh sản phẩm đến thị trường, người tiêu dùng bị hạn chế.

Để hoạt động XTMM phù hợp với định hướng chung của cả nước, đồng thời nâng cao chất lượng hoạt động XTMM, mang lại hiệu quả thiết thực, ngành Công Thương tỉnh Đồng Nai tập trung thực hiện 7 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

(1) Cập nhật nội dung các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã ký kết để qua đó DN, nông dân nắm rõ các rào cản kỹ thuật, quy tắc xuất xứ, chất lượng hàng hóa để xây dựng sản phẩm phù hợp, đáp ứng từng thị trường

một cách chính xác và hiệu quả, nâng cao hơn nữa tỷ lệ tận dụng ưu đãi trong các FTA;

(2) Tăng cường và đổi mới công tác tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng kinh doanh, xây dựng thương hiệu, tiếp thị sản phẩm để DN nâng cao năng lực cạnh tranh;

(3) Tổ chức các hội nghị kết nối cung - cầu tại các vùng kinh tế trọng điểm để giới thiệu sản phẩm, kết nối với các nhà cung cấp, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm tỉnh nhà;

(4) Hỗ trợ thương nhân, nông dân tham gia các hội chợ triển lãm, tham gia các sàn TMĐT uy tín chất lượng để quảng bá và tiêu thụ sản phẩm;

(5) Phối hợp chặt chẽ tham tán thương mại, hiệp hội DN của Việt Nam ở nước ngoài nắm bắt các nhu cầu về hàng hóa, chất lượng, giá cả sản phẩm của từng thị trường, qua đó cung cấp cho các DN nắm bắt, chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh và xuất nhập khẩu;

(6) Tổ chức hội nghị giao thương giữa DN, hợp tác xã kinh doanh nông sản, nông dân, trang trại, hộ kinh doanh tại chợ truyền thống, thương nhân kinh doanh tại các chợ trong cả nước với thương nhân kinh doanh tại chợ đầu mối nông sản thực phẩm Dầu Giây, qua đây tạo chuỗi liên kết tiêu thụ nông sản bền vững, chất lượng;

(7) Phối hợp tổ chức thực hiện điểm bán hàng “Tự hào hàng Việt”, “Điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP”, tổ chức các chương trình Người Việt

Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam,...

Để sản phẩm nông sản Đồng Nai nói riêng, của Việt Nam nói chung trụ vững tại các thị trường thế giới thì đòi hỏi sản phẩm nông nghiệp phải tiếp tục được nâng cao chất lượng và mẫu mã, đặc biệt là vấn đề an toàn thực phẩm, dư lượng hóa chất bảo vệ thực vật; phải chuyển mạnh từ sản xuất lấy số lượng làm mục tiêu sang sản xuất nâng cao chất lượng, hiệu quả, có giá trị gia tăng cao, phát triển các sản phẩm phát huy lợi thế so sánh của tỉnh Đồng Nai; do đó, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao là xu hướng tất yếu, với các giải pháp khoa học công nghệ trong Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư như: công nghệ sinh học, công nghệ cảm biến, internet vạn vật,... qua đó góp phần giúp sản xuất nông nghiệp tiết kiệm chi phí, tăng năng suất, hạ giá thành và nâng cao chất lượng nông sản, bảo vệ môi trường. Mặt khác, nông nghiệp công nghệ cao giúp nông dân chủ động trong sản xuất, khắc phục được tính mùa vụ, giảm sự lệ thuộc vào thời tiết, khí hậu, đáp ứng nhu cầu thị trường về chất lượng nông sản. Để đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng công nghệ cao của các nước tiên tiến vào sản xuất những nông sản thế mạnh của Đồng Nai theo quy mô hàng hóa lớn, đạt năng suất, chất lượng quốc tế, trong đó chú trọng xây dựng chuỗi giá trị khép kín, tạo thương hiệu sản phẩm góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng sống của nông dân, Ủy ban nhân dân

tỉnh đã ban hành các Đề án, kế hoạch và chỉ đạo, phân công từng sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện.

Đối với nội dung liên kết, thị trường cho sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao, phải gắn kết chặt chẽ các DN, nhà khoa học và nhà nông với nhau, có vai trò điều phối, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước, trong đó Sở Công Thương tập trung vào thực hiện 3 nhiệm vụ trọng tâm sau:

(1) Tăng cường giới thiệu, quảng bá, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao thông qua hỗ trợ phát triển TMĐT; hỗ trợ tiêu thụ nông sản thông qua các sàn TMĐT lớn, uy tín trong và ngoài nước là cầu nối đưa nông phẩm sạch với giá cả tốt đến tận tay người tiêu dùng

(2) Nâng cao năng lực cạnh tranh, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao thông qua việc hỗ trợ công tác XTTM như: hội chợ triển lãm, kết nối cung cầu, giao thương với các DN trong và ngoài nước; đưa nông sản tiếp cận hệ thống bán lẻ, chuỗi siêu thị tại nước ngoài.

(3) Hỗ trợ công tác khuyến công như: chế biến nông sản, chuyển giao công nghệ và ứng dụng khoa học kỹ thuật; mô hình trình diễn kỹ thuật, phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; nâng cao năng lực quản lý cho cơ sở công nghiệp nông thôn,...

Cùng với thành quả của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và đợt dịch Covid-19 bùng phát vừa qua được xem là thử thách toàn diện đời sống

kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai, mọi thói quen, điều kiện về tiêu dùng, kinh doanh, sản xuất đều phải thay đổi để thích ứng với thời cuộc. Nhưng thách thức nhiều thì cơ hội cũng rất lớn, trong thời gian dịch bệnh COVID-19, thị trường TMĐT trở nên sôi động hơn và việc ứng dụng công nghệ số, xây dựng kênh phân phối mới đang trở thành một phương án hữu hiệu cho các DN Việt vượt qua khó khăn, mang đến cơ hội mới từ phía cầu thị trường trên cơ sở làm thay đổi thói quen mua hàng của người tiêu dùng, chuyển từ thói quen mua hàng truyền thống sang mua hàng qua TMĐT. Trong giai đoạn phục hồi sau đại dịch Covid-19, TMĐT, chuyển đổi số sẽ giúp các DN Việt Nam nói chung, tỉnh Đồng Nai nói riêng, đặc biệt là các DN vừa và nhỏ tìm kiếm mô hình hoạt động kinh doanh linh hoạt hơn, vừa tiết giảm chi phí, vừa tối ưu nguồn lực để vượt qua khó khăn. TMĐT đang và sẽ tiếp tục thể hiện là lĩnh vực tiên phong, trở thành xu hướng phát triển tất yếu của thương mại quốc tế trong nền kinh tế số, trở thành kênh mua sắm thường xuyên của một bộ phận đáng kể người tiêu dùng, đặc biệt là thế hệ 9X.

Thông qua Hội nghị “Định hướng phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp ở Đồng Nai giai đoạn 2021-2025”, với một số nội dung đánh giá, định hướng và giải pháp của ngành Công Thương giai đoạn 2021-2025, đây được xem như bức tranh thu gọn của ngành Công Thương, chúng tôi hy vọng trong số thí sinh tham gia cuộc

thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, sẽ tận dụng cơ hội quý báu này, cùng với lòng nhiệt huyết của tuổi trẻ, trí tuệ và sự sáng tạo của mình để góp phần xây dựng nên một sản phẩm kinh tế số/ hoặc hệ thống thông tin/ hoặc sàn TMĐT/ hoặc giải pháp kết nối giữa sản xuất kinh doanh tiến bộ và chuyên nghiệp, góp phần kết nối, trao đổi thông tin đa chiều, giao dịch giữa Nhà nông với DN; Nhà nông với Nhà quản lý/ hiệp hội; Nhà nông với Nhà khoa học, Nhà nông/ DN với người tiêu dùng và ngược lại; đồng thời liên kết, hỗ trợ nhiều DN vừa, nhỏ và siêu nhỏ cùng đồng hành, phát triển góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, gia tăng thu nhập, mở rộng thị trường phân phối, tiêu thụ nông sản chủ lực của tỉnh nhà; mang lại niềm tin của người tiêu dùng trong việc sử dụng sản phẩm do người nông dân tạo ra; hoặc cũng có thể thông qua Hội nghị hôm nay, các bạn sẽ tuyên truyền và truyền lửa nhiệt huyết của mình cho thế hệ đàn em, bạn bè của mình cùng tham gia vào chương trình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoặc đóng góp, đề xuất, kiến nghị chính quyền địa phương, cơ quan quản lý nhà nước nội dung các giải pháp khắc phục các tồn tại, yếu kém, sáng tạo ra những sản phẩm và dịch vụ mới, mô hình kinh doanh đột phá, dịch chuyển hoàn toàn sang mô hình kinh doanh trên môi trường số ... các yếu tố then chốt quyết định sự tăng trưởng nhanh và phát triển bền vững của kinh tế Đồng Nai trong thời gian tới.

BÁO CÁO CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH THẢO GỖ KHÓ KHĂN, THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT, KINH DOANH, PHỤC HỒI KINH TẾ, NHẤT LÀ TRONG NHỮNG NGÀNH, LĨNH VỰC BỊ ẢNH HƯỞNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19

CỤC PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG VÀ DOANH NGHIỆP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
(BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ)

I. Đánh giá tác động của đại dịch Covid-19 đến sản xuất, kinh doanh

Sự xuất hiện của dịch COVID-19 đã dẫn đến một loạt các biến động lớn về chính trị - kinh tế - xã hội trên toàn thế giới. Theo Báo cáo đánh giá tác động của Covid-19 đến nền kinh tế và các khuyến nghị chính sách - Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, cũng như hàng loạt các quốc gia trên thế giới, Việt Nam cũng hứng chịu một loạt các tác động tiêu cực đối với tình hình chính trị - kinh tế - xã hội của đất nước. Trong hai tháng đầu năm 2020 đã có gần 16,2 nghìn doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tăng 19,5% so với cùng kỳ năm trước, 2.807 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể. Số lượng lao động trực tiếp làm việc tại các ngành bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh là các ngành công nghệ chế biến, chế tạo đang có khoảng 20 triệu lao động, riêng dệt may khoảng 3 triệu lao động trực tiếp.

Mặc dù đối phó với tình hình dịch bệnh có thêm nhiều diễn biến phức tạp, nhưng cũng không thể phủ nhận những điểm sáng khi các doanh nghiệp khởi nghiệp cùng chung tay với xã hội và Chính phủ tham gia

ứng phó dịch bệnh COVID-19. Điển hình như hoạt động của Bộ Thông tin và Truyền thông bảo trợ, Cục tin học hóa đồng hành cùng doanh nghiệp khởi nghiệp xây dựng nền tảng Remote Workforce bao gồm danh sách các phần mềm và giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp Việt trong giai đoạn chống lại dịch COVID-19. Cùng với đó là sự tham gia của hàng loạt các doanh nghiệp khởi nghiệp khởi xướng nhiều chiến dịch, dự án chống dịch như startup Kompa - ứng dụng Dữ liệu lớn và AI tạo ra website giúp theo dõi diễn biến của đại dịch, tránh các tin tức giả mạo về COVID-19 gây hoang mang; hay ứng dụng COVID 19 Check là một dịch vụ phi lợi nhuận do các kỹ sư phần mềm của Got It tình nguyện xây dựng để đóng góp chung vào nỗ lực dập dịch COVID-19 tại Việt Nam. Từ kết quả khảo sát và rà soát của Văn phòng Đề án 844 từ ngày 25/03/2020 đến 02/04/2020, có hơn 45 dự án/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hướng đến cung cấp giải pháp công nghệ trực tiếp tuyến đầu dịch bệnh, giúp giải quyết vấn đề cho nhóm cộng đồng đang cách ly, hay hỗ trợ nhóm chịu ảnh hưởng gián tiếp. Đồng hành cùng hoạt

động chung tay ứng phó dịch bệnh này còn có các chuyên gia, startup người Việt tại nước ngoài như ông Trí Hoàng, CEO AI 20X, nhà khởi nghiệp tại Silicon Valley; ông Vũ Duy Thức, Co-founder OhmniLabs nổi tiếng tại Silicon Valley, startup hoạt động trong lĩnh vực robot, đã chung tay giúp mọi người vượt qua dịch bệnh COVID-19 bằng sản phẩm những tấm che mặt bằng công nghệ in 3D gửi tặng bệnh viện trước tình trạng thiếu hụt nhựa PPE.

Diễn biến hoạt động của dịch bệnh COVID-19 không chỉ đem lại cho startup những tác động tiêu cực mà còn đem lại những cơ hội mới. Nhiều startup tận dụng thời gian này để tập trung thiết kế lại mô hình kinh doanh, tinh gọn và xác định đúng nhu cầu thị trường. Nhiều mô hình kinh doanh truyền thống đã kịp thời chuyển đổi và nắm bắt chuyển sang mô hình phi truyền thống, ứng dụng và tích hợp các ứng dụng công nghệ, nền tảng AI, Blockchain. Việc phong tỏa lãnh thổ biên giới, lại một lần nữa là lý do thúc đẩy việc kết nối xuyên biên giới qua internet, nhiều webinar được chia sẻ từ khắp nơi trên thế giới, đây là thời cơ cho startup được học hỏi và kết nối với thị trường quốc tế.



Đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ 4 diễn biến phức tạp tại các tỉnh phía Nam, đã ảnh hưởng đến nền kinh tế trong các tháng cuối năm 2021

Bên cạnh đó, theo thống kê từ Văn phòng Đề án 844, từ đầu năm 2020, có 10 thương vụ đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được tiến hành, tổng số đầu tư lên đến hơn 40,4 triệu đô la Mỹ. Trong thời điểm này, việc các startup tập trung phát triển, lấy công nghệ làm nền tảng sẽ là lợi thế cho cuộc đua chứng minh hiệu quả và giá trị mô hình kinh doanh.

II. Khó khăn đối với các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

1. Khó khăn chung đối với các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

Trong bối cảnh dịch bệnh, các startup chịu khó khăn chung với rất nhiều doanh nghiệp khác ở mọi quy mô khi cả nước

tập trung lo cho sức khỏe hơn là vấn đề kinh tế khi dịch bệnh bùng phát ngày càng nghiêm trọng.

Theo khảo sát của Văn Phòng Đề án 844 đối với hơn 50 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các doanh nghiệp này cũng đang phải đối mặt với những khó khăn chung theo biến động thị trường, và những thách thức riêng theo lĩnh vực ngành nghề của mình. Dựa trên kết quả của khảo sát, một loạt các khó khăn được các doanh nghiệp đề cập đến như khó khăn về tài chính, huy động vốn, tiếp cận thị trường, truyền thông, đăng ký sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn đo lường chất lượng,...

1.1. Về vấn đề tài chính

Theo khảo sát startup khu vực

Châu Á của trang Tech in Asia, các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đang bị ảnh hưởng tiêu cực bởi đợt bùng phát dịch Covid-19. Một số công ty chứng kiến tốc độ tăng trưởng giảm mạnh từ tháng 12/2019 đến nay. Một số khác đã bỏ lỡ mục tiêu quý đầu tiên năm 2020 do tác động của dịch. 40% startup trong khảo sát của Tech in Asia quyết định hoãn lại hoạt động gây quỹ. Dự báo doanh thu tiềm năng trong năm 2020 của các startup này cũng cho thấy con số giảm đáng kể với hơn 23% công ty cho rằng họ sẽ mất từ 1-5 triệu USD.

Một số chuyên gia nhận định, môi trường đầu tư đang có sự thay đổi với hàng loạt cuộc họp quan trọng bị hủy, hạn chế đi lại và thận trọng hơn trong cách quyết định xuống tiền cho các startup. Đặc biệt là thị trường châu Á, nơi bắt đầu cuộc khủng hoảng dịch Covid-19 với vốn đầu tư mạo hiểm giảm rõ rệt, cụ thể Trung Quốc giảm đến 67% giá trị đầu tư so với năm ngoái (theo Pitchbook, Hoa Kỳ).

Các doanh nghiệp khởi nghiệp Việt Nam còn khá non trẻ, việc sử dụng nguồn tài chính còn eo hẹp để vận hành doanh nghiệp trong thời kỳ ổn định cũng là một thách thức, vì vậy dưới tác động của COVID-19 các doanh nghiệp này càng khó có khả năng tồn tại. Theo khảo sát Đề án 844, 54% trong 50 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có nhu cầu hỗ trợ về kinh phí. Theo khảo sát tại Báo cáo đánh giá tác động của Covid -19 đến nền kinh tế và các khuyến nghị chính sách do Trường Đại học Kinh tế Quốc

dân nghiên cứu trong thời qua trên mẫu số 510 doanh nghiệp, đã chỉ ra các nguyên nhân chính dẫn đến khó khăn về kinh tế: sự thay đổi về hoạt động cung và cầu của doanh nghiệp dẫn đến giảm lượng tiêu thụ sản phẩm trên thị trường; việc không đảm bảo nguồn thu dẫn đến một loạt các chi phí phát sinh không được giải quyết; các hoạt động duy trì chi phí thuê mặt bằng, lao động dẫn đến thâm hụt tài chính trong doanh nghiệp.

Cụ thể, các doanh nghiệp khởi nghiệp không đảm bảo nguồn thu về tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp, nhưng vẫn phải liên tục chi các khoản chi thường xuyên để vận hành doanh nghiệp như chi phí thuê mặt bằng, máy móc, trang thiết bị, chi phí thuê lao động, vận hành hệ thống. Đồng thời, doanh nghiệp cũng cần vận hành các khoản chi đầu tư đối với thị trường bên ngoài, truyền thông, logistic. Một loạt các khoản chi chưa kịp thu hồi, cùng các chi phí phát sinh do sự kiện dịch bệnh COVID-19 như chi phun thuốc khử trùng, đồ dùng y tế, vệ sinh phòng dịch theo khuyến cáo của Bộ Y tế, hay các phần mềm vận hành hoạt động doanh nghiệp do làm việc online, đều khiến các doanh nghiệp khởi nghiệp, nếu không có biện pháp ứng phó hoặc có đủ nguồn lực, sẽ rơi vào tình sản lạm phát tài chính, dẫn đến phá sản.

1.2. Về vấn đề tiếp cận thị trường

Sau khi diễn biến dịch trở nên phức tạp, chính phủ đã đưa ra khuyến cáo, chỉ thị về việc hạn chế tiếp xúc nơi công cộng,

đặc biệt từ ngày 1/4/2020, tiến hành cách ly toàn xã hội theo Chỉ thị 16/CT-Ttg, đã dẫn đến một loạt những biến động trên thị trường. Các phương pháp kinh doanh trực tiếp được yêu cầu hạn chế triển khai, hàng loạt các sản phẩm không được đưa vào tiêu thụ kịp thời, dẫn đến tắc nghẽn một lượng lớn nguồn nguyên liệu chưa được lưu thông trên thị trường.

Theo khảo sát của Văn Phòng Đề án 844, hiện tại có đến 88% doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đã phản hồi, việc tiếp cận thị trường là một vấn đề khó khăn đối với họ. So về sức cạnh tranh trên thị trường online, các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vẫn khó có thể cạnh tranh được với các doanh nghiệp lớn mạnh, có đầy đủ tiềm lực về kinh tế và đội ngũ truyền thông hùng hậu, có kinh nghiệm. Ngoài ra, việc sử dụng và tiêu thụ sản phẩm trên thị trường tiêu dùng online từ trước vốn đã không được tập trung nguồn lực, vì vậy khó tránh khỏi những trở ngại hay khó khăn khi chuyển hướng kinh doanh online.

Một loạt các sản phẩm, nền tảng ứng dụng công nghệ sáng tạo, tích hợp các tính năng giải quyết vấn đề phát sinh trong thời kỳ dịch bệnh một cách tối ưu như hệ thống Acheckin online nhằm kiểm soát tình trạng làm việc tại nhà, hay các ứng dụng kết nối hợp tác trực tuyến, học trực tuyến như Cloudclass, nhưng vẫn khó có sức cạnh tranh với các nền tảng gạo cội như Zoom, Gsuite. Vì vậy, việc đưa các sản phẩm, ứng dụng mới này đến tay người

tiêu dùng cũng là một thách thức lớn đối với doanh nghiệp.

1.3. Về vấn đề đăng ký sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng và một số vấn đề về pháp lý khác

Hiện nay, các doanh nghiệp khởi nghiệp cũng đồng thời đang gặp các khó khăn về đăng ký các dịch vụ pháp lý như đăng ký bản quyền tác giả, đăng ký tiêu chuẩn quy chuẩn đo lường chất lượng, đăng ký loại hình doanh nghiệp,... Theo số liệu khảo sát của Văn phòng Đề án 844, có tới 47% doanh nghiệp khởi nghiệp gặp khó khăn và có nhu cầu hỗ trợ về đăng ký sở hữu trí tuệ.

Dựa trên những đặc thù về tình hình kinh tế xã hội nói chung trong giai đoạn này, các sản phẩm ra đời đòi hỏi sự kịp thời, nhanh chóng và đảm bảo chất lượng. Nhưng tính kịp thời và nhanh chóng này có thể sẽ bị hạn chế bởi các hoạt động như đăng ký sở hữu trí tuệ, đăng ký bản quyền tác giả. Các hoạt động đăng ký thủ tục này có thể mất nhiều thời gian dẫn đến mất tính thời cơ nắm bắt thị trường của các startup.

Một số sản phẩm cũng cần được đảm bảo về tiêu chuẩn, quy chuẩn đo lường chất lượng, như các sản phẩm bảo hộ, y tế, phòng, chống dịch bệnh. Bản thân các sản phẩm công nghệ này xuất hiện trong thời kỳ dịch bệnh, ra đời nhằm giải quyết các vấn đề mang tính thời điểm, nên vẫn còn tương đối mới và khó có được sự công nhận từ thị trường. Việc có các tiêu chuẩn, quy chuẩn được cấp phép sẽ giúp các sản phẩm được thị trường dễ dàng tiếp nhận và



Sản xuất linh kiện điện tử tại Công ty TNHH Việt Nam NOK (100% vốn Nhật Bản) ở Khu công nghiệp Amata (TP.Biên Hòa)

chào đón hơn. Tuy nhiên, hạn chế và cách ly tiếp xúc trong toàn xã hội đã dẫn đến các khó khăn, chậm trễ thời gian đăng ký các dịch vụ này của doanh nghiệp.

Tương tự như vậy, một loạt các dịch vụ pháp lý khác cho doanh nghiệp khởi nghiệp cũng bị gián đoạn và lùi thời gian so với dự kiến như các hoạt động: đăng ký thành lập doanh nghiệp, đăng ký doanh nghiệp khoa học công nghệ, cấp phép tiêu chuẩn y tế cho sản phẩm là thực phẩm,...

1.4. Về các dịch vụ, hoạt động hỗ trợ startup

Tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh dẫn đến một loạt các hoạt động, dịch vụ hỗ trợ cho startup cũng đồng thời rơi vào đình trệ, lùi thời hạn, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

Việc vận hành không đồng bộ và thiếu tính tương tác dẫn đến kết quả các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp không được triển khai, gây khó khăn cho doanh nghiệp. Các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, vườn ươm cũng đồng thời rơi vào tình trạng khó khăn khi không làm việc trực tiếp được với các startup. Các khóa đào tạo startup bị tạm dừng hoặc trì hoãn cũng làm giảm chất lượng của hoạt động này và chất lượng đào tạo startup tham gia.

1.5. Về các hoạt động liên quan đến quốc tế

Các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có liên kết nước ngoài như vốn đầu tư nước ngoài, liên danh nước ngoài, ứng dụng công nghệ của nước ngoài, cũng chịu tác động trực tiếp từ khủng hoảng

kinh tế do dịch bệnh của các nước đó. Tác động từ dịch bệnh COVID-19 đang ảnh hưởng trực tiếp đến nền các cường quốc như Mỹ, Anh, Trung Quốc. Chỉ số FTST100 trên thị trường chứng khoán London đã có một tuần rớt giá thê thảm nhất kể từ 2008 tới nay, lao dốc 13%, tính đến cuối phiên giao dịch hôm thứ Sáu, 28/2. Hành động lao dốc của thị trường chứng khoán và biến động trong thị trường tiền tệ của Mỹ, khiến các nhà đầu tư và doanh nghiệp nước ngoài hoang mang và khó đưa ra quyết định. Đối với các doanh nghiệp khởi nghiệp có vốn đầu tư từ nước ngoài, liên doanh hợp tác kinh tế với các đối tác, nhà đầu tư nước ngoài cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Các hợp đồng hợp tác kinh doanh bị trì hoãn, hoạt động đầu tư

bị cấm chùng, sự dao động của các thị trường lớn trên thế giới cũng làm lao đao chính những doanh nghiệp khởi nghiệp tại Việt Nam. Đặc biệt là các doanh nghiệp khởi nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ, xuất nhập khẩu hàng hóa, gần như bị đình chỉ hoạt động trước lệnh phong tỏa lãnh thổ của các quốc gia nhằm hạn chế dịch bệnh.

Vai trò "cơ xương sản xuất" nguyên vật liệu của Trung Quốc nêu trên sẽ gây tác dụng thiệt hại lâu dài cho Mỹ và các nước khác (nhất là Việt Nam). Các doanh nghiệp khởi nghiệp sử dụng nguồn nguyên vật liệu Trung Quốc trong quá trình xây dựng, chế tạo sản phẩm của doanh nghiệp cũng chịu ảnh hưởng trực tiếp từ lệnh phong tỏa biên giới, đặc biệt là với trung tâm nguồn lây nhiễm là Trung Quốc.

1.6. Giảm mạnh và thay đổi về nguồn vốn đầu tư

Theo một phỏng vấn nhanh đối với một luật sư chuyên giải quyết các vấn đề hợp tác đầu tư giữa các quỹ đầu tư và doanh nghiệp khởi nghiệp cho biết, việc hạn chế di chuyển giữa các nước và dịch bệnh căng thẳng trên nhiều quốc gia đã khiến cho nhiều giao dịch đầu tư bị đình trệ. Theo giao dịch hiện tại người luật sư này đang xử lý có 3 giao dịch đầu tư được đàm phán ký kết từ cuối năm 2019, tuy nhiên đến nay đã bị trì hoãn vô thời gian 2 giao dịch, 1 giao dịch dự kiến sẽ ký kết vào tháng 7 (được biết, cả 3 giao dịch này đều thuộc nguồn đầu tư từ Singapore). Như vậy, việc ảnh hưởng của Covid-19 đến

thị trường đầu tư tương đối lớn, các nhà đầu tư sẽ khó khăn hơn khi đưa ra quyết định đầu tư, đặc biệt với tình trạng hiện nay, nhà đầu tư/ quỹ đầu tư nước ngoài sẽ khó nắm được thông tin chính xác liên quan đến hồ sơ tài chính, hồ sơ doanh nghiệp, hồ sơ pháp chế của doanh nghiệp để đưa ra quyết định đầu tư.

1.7. Khó khăn trong thu hút và quản lý nhân sự

Nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp gặp khó khăn lớn đối với thị trường quốc tế khi hạn chế việc di chuyển của chuyên gia và nhà đầu tư nước ngoài đến Việt Nam. Nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp có hoạt động liên kết, hợp tác với các chuyên gia và đối tác quốc tế gặp một khó khăn lớn khi không thể thường xuyên qua lại, trao đổi trực tiếp như trước. Việc sử dụng nền tảng kết nối trực tuyến để xử lý công việc cũng có những điểm hạn chế về tính bảo mật, độ kết nối cũng như chênh lệch múi giờ làm việc giữa các quốc gia.

Việc duy trì chi phí thuê nhân sự khi nguồn vốn nhỏ và nguồn tiền kinh doanh bị giảm sút cũng là một khó khăn lớn đối với các doanh nghiệp khởi nghiệp. Nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp đã xử lý vấn đề này bằng cách cắt giảm số lượng nhân viên, xin gia hạn hoặc đàm phán với nhân viên về việc hoãn trả lương hoặc nợ lương. Tuy nhiên, theo nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp chia sẻ, việc cắt giảm số lượng nhân viên thường là lựa chọn cuối cùng để giải quyết vấn đề, vì nhóm những người trong doanh nghiệp khởi nghiệp

thường không nhiều và có tính gắn bó và đoàn kết, tin tưởng nhau tương đối cao và thường những nhân sự đó chiếm một vị trí quan trọng trong đội ngũ vì doanh nghiệp khởi nghiệp thường theo xu hướng tinh gọn giảm tải chi phí.

Trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19, một trong những chi phí mà doanh nghiệp phải chi trả tương đối lớn là chi phí cho những việc chuyển đổi số, sử dụng các công cụ làm việc trên nền tảng trực tuyến. Trong giai đoạn giãn cách xã hội, việc phải sử dụng nền tảng trực tuyến để xử lý công việc là một phần tất yếu của các doanh nghiệp khởi nghiệp. Nhiều doanh nghiệp đã phải tốn một chi phí đáng kể để mua những công cụ, gói dịch vụ hỗ trợ nền tảng làm việc. Tuy nhiên hiệu quả cho những chi phí bỏ ra này không đem lại hiệu quả cao, nhiều công việc khi làm việc qua nền tảng trực tuyến không được giải quyết triệt để, hoặc mất thời gian hơn khi làm việc trực tiếp.

2. Khó khăn đối với các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong một số ngành nghề cụ thể

Bên cạnh đó, COVID-19 tác động lên tất cả các ngành nghề, mạnh nhất là các ngành khó hoặc chưa thể chuyển đổi trực tuyến (online) hoàn toàn, các mô hình truyền thống, có yếu tố vật lý thuộc về địa điểm kinh doanh như F&B, du lịch, giáo dục, giải trí, trung tâm thương mại, logistics. Có thể thấy, những startup, các doanh nghiệp cộng sinh và phát triển trong hệ sinh thái này đều chịu những hệ lụy lớn. Nguyên

nhân dẫn đến là việc ngay lúc này người dân chủ yếu được khuyến cáo ở nhà, tập trung vào sức khỏe, sự an toàn, ổn định, hơn là các nhu cầu khác.

2.1. Đối với ngành du lịch, dịch vụ:

Đối với tác động tiêu cực của diễn biến dịch bệnh COVID-19, du lịch, dịch vụ là những ngành hứng chịu hậu quả nghiêm trọng của dịch bệnh, cùng với đó, các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực này cũng chịu ảnh hưởng không nhỏ. Theo Tech in Asia, hơn 70% startup hủy bỏ các chuyến công tác để giảm thiểu sự lây lan của virus, hoạt động này khiến một loạt các công ty hoạt động trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ rơi vào trạng thái đình trệ. Trước khi các biện pháp hạn chế du lịch được ban hành, trong tháng 1/2020, mà năm nay trùng với Tết Nguyên Đán, đã có đến hơn 640 ngàn du khách Trung Quốc đến Việt Nam, tăng hơn 72% so với cùng kỳ năm ngoái. Nhưng trong tháng 2 này, chắc chắn là số du khách Trung Quốc đến Việt Nam sẽ giảm mạnh và số du khách ngoại quốc nói chung cũng sẽ giảm theo, bởi vì nhiều người sẽ ngại đến Việt Nam, quốc gia nằm sát cạnh ổ dịch Trung Quốc. Báo chí trong nước ngày 07/02 dự báo là dịch virus corona có thể khiến ngành du lịch Việt Nam thất thu từ 5,9 tỷ đến 7,7 tỷ đôla trong ba tháng tới.

Điển hình, mô hình kinh doanh chuỗi F&B, hệ thống các dịch vụ, du lịch đã gặp khó khăn lớn ngoài dự báo bởi tình hình dịch bệnh. Việc duy trì một

hệ thống các cơ sở vật chất, đội ngũ nhân sự trong điều kiện hiện nay gặp rất nhiều khó khăn để tìm hướng giải quyết. Quyết định đóng cửa, giảm chi phí vận hành nhằm cắt lỗ là những quyết định phổ biến thời điểm này.

2.2. Đối với ngành giáo dục

Giáo dục là một trong những lĩnh vực chịu tác động nghiêm trọng nhất do biến động của dịch COVID-19. Hàng loạt các hệ thống cơ sở giáo dục, trường học, trung tâm đào tạo đóng cửa gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến chất lượng giáo dục. Các startup trong lĩnh vực giáo dục cũng không tránh khỏi hệ lụy trong cuộc khủng hoảng này. Khó khăn đối với các startup trong lĩnh vực giáo dục không chỉ dừng lại ở việc dừng hoạt động, mà trực tiếp ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo, khóa đào tạo từ trước đến nay cho người tham gia. Chính bởi lý do này, ảnh hưởng của dịch bệnh tác động lên doanh nghiệp khởi nghiệp lĩnh vực giáo dục có hệ lụy nghiêm trọng và lâu dài hơn những lĩnh vực khác.

2.3. Đối với ngành logistic

Hoạt động cấm vận và phong tỏa quốc gia không chỉ khiến các hoạt động về dịch vụ, du lịch bị tạm dừng hoạt động mà các lĩnh vực về logistic cũng chịu ảnh hưởng sâu sắc. Các doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực này gần như đình trệ, chỉ còn một nhánh hoạt động liên quan đến vận chuyển hàng hóa vẫn tiếp tục được hoạt động.

Các ngành nghề, lĩnh vực khác như thực phẩm, thương mại điện tử, fintech cũng chịu

ảnh hưởng từ dịch bệnh, tuy không có chiều hướng suy giảm rõ rệt nhưng cũng chưa cho thấy những dấu hiệu đột phát và phát triển trong giai đoạn này.

III. Tình hình ban hành và thực hiện cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, phục hồi kinh tế

1. Một số kết quả

Trong giai đoạn chịu ảnh hưởng của Covid-19, các chương trình, Đề án của Chính phủ cũng nhanh chóng có những hoạt tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp, cụ thể:

Đề án 844

Hợp tác nhằm hỗ trợ nâng cao năng lực tiếng Anh dành cho doanh nghiệp KNST cùng doanh nghiệp KNST Silicon Valley ELSA: Văn phòng Đề án 844, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ký kết hợp tác cùng doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST ST ELSA để cung cấp gói tài trợ trị giá 200,000 đô la Mỹ nhằm nâng cao năng lực tiếng Anh cho doanh nghiệp KNST. ELSA được thành lập tại Silicon Valley bởi nhà sáng lập người Việt, được Forbes nhắc đến trong danh sách 4 công ty sử dụng AI (Trí Tuệ Nhân Tạo) thay đổi thế giới, và lọt vào top 5 các ứng dụng AI hàng đầu hiện nay trên toàn cầu, sánh vai cùng Cortana của Microsoft và Google Allo. ELSA cung cấp giải pháp nhận diện giọng nói được đầu tư và đã được từ Google.

Hợp tác nhằm hỗ trợ doanh nghiệp KNST chuyển đổi mô hình làm việc trực tuyến cùng doanh nghiệp KNST Singapore Lark Technologies Pte. Ltd. Trong bối cảnh ảnh hưởng của đại dịch

Covid-19, Văn phòng Đề án 844 đã tìm hiểu nhu cầu chuyển đổi mô hình làm việc từ xa của các doanh nghiệp KNST Việt Nam là cấp thiết (từ hơn 8 nghìn thành viên trong cộng đồng Vietnam Remote Workforce được thành lập từ thời điểm bắt đầu bùng phát dịch). Cũng trong thời điểm này, Văn phòng Đề án 844 nhận được đề xuất hợp tác từ Công ty Lark Technologies về việc hỗ trợ doanh nghiệp KNST Việt Nam chuyển đổi mô hình làm việc thông qua nền tảng tích hợp kỹ thuật số hỗ trợ các doanh nghiệp quản lý công việc nội bộ và tương tác công việc trực tuyến. Lark sẵn sàng hỗ trợ 10.000 bản quyền ở mức cao nhất với chi phí 25 đô la Mỹ/người dùng/tháng trong thời gian 03 năm, ước tính tổng giá trị gói tài trợ là 9 triệu đô la Mỹ. Theo tìm hiểu, hiện tại các doanh nghiệp KNST hay doanh nghiệp công nghệ Việt Nam (quy mô 100 - 200 nhân sự) đang chi trả mức phí khoảng 45.000 đô la Mỹ/năm cho gói dịch vụ hỗ trợ làm việc từ xa như G Suite, Zoho. Dự kiến, thỏa thuận hợp tác được ký kết, Văn phòng Đề án 844 có thể hỗ trợ chi phí chi trả cho nền tảng làm việc trực tuyến cho khoảng 1.000 doanh nghiệp KNST Việt Nam trong 03 năm.

Hợp tác nhằm thu hút nguồn lực từ các doanh nhân, chuyên gia, trí thức người Việt Nam ở nước ngoài hình thành mạng lưới hỗ trợ và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Việt Nam. Mặc dù dịch bệnh Covid-19 đang tác động tiêu cực lên toàn thế giới, tuy nhiên bối cảnh này lại cho thấy

thời cơ vàng cho nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với các giải pháp khác biệt. Trong thời gian qua đã thấy sự xuất hiện và nổi lên của nhiều các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với các nền tảng quản trị, giải pháp kết nối trực tuyến, các ứng dụng với công nghệ AI, Robot, IoT... Nhiều giải pháp trên được xây dựng và phát triển bởi những doanh nhân, chuyên gia người Việt Nam ở nước ngoài và có những đóng góp cho công tác phòng, chống dịch của Việt Nam. Điều đó thể hiện vai trò và sức mạnh của người Việt Nam ở nước ngoài cũng như sự cần thiết của việc thúc đẩy mạng lưới kết nối những người Việt, startup Việt ở nước ngoài hỗ trợ và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp trong nước. Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài và Ban Điều hành Đề án 844 đã ký Biên bản hợp tác nhằm huy động, tập hợp nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài, hình thành mạng lưới hỗ trợ và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Việt Nam.

Đề án 1665

Bộ Giáo dục và Đào tạo ngay sau giai đoạn giãn cách xã hội đã có hoạt động thúc đẩy phong trào khởi nghiệp từ nhóm học sinh, sinh viên thông qua phát động cuộc thi "Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp" năm 2020. Cuộc thi dành cho học sinh, sinh viên các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm, học sinh các trường THPT trong cả nước, khuyến khích học sinh THCS tham dự. Theo đó, các dự án khởi nghiệp

tham dự cuộc thi hướng đến mục tiêu giải quyết các vấn đề của cộng đồng, xã hội góp phần tạo sự đột phá đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên.

Đề án 939

Trong giai đoạn phòng chống dịch bệnh Covid-19 vừa qua, Đề án 939 cũng đã tiến hành phối hợp Công ty Cổ phần RSVP ủng hộ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam số tiền hơn 50.000 USD nhằm ủng hộ công tác phòng, chống dịch Covid-19 cho chương trình "Kiên cường Việt Nam". Thông qua hoạt động ủng hộ, Đề án 939 cũng hướng tới chung tay hỗ trợ những phụ nữ đang trực tiếp chống dịch Covid-19, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tiếp tục phát triển, tạo công ăn, việc làm.

Đề án Thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2019 - 2022

Tháng 6 vừa qua, Ban Thanh niên nông thôn (Trung ương Đoàn) đã phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu kinh doanh & Hỗ trợ doanh nghiệp (BSA), Trung tâm Hỗ trợ phát triển thanh niên nông thôn tổ chức thông tin về Cuộc thi Dự án khởi nghiệp sáng tạo thanh niên nông thôn. Đây là hoạt động thiết thực nhằm xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp. Cuộc thi là cơ hội để các doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp tiếp cận, nắm bắt kịp thời những ý tưởng hay, sáng tạo và các mô hình kinh doanh tiềm năng, từ đó đa dạng hóa ngành nghề, mở rộng sản xuất.

Các hỗ trợ khác và tác động

Trước những khó khăn và

thách thức của doanh nghiệp khởi nghiệp khi đối mặt với dịch bệnh Covid-19, Chính phủ cùng các bộ ngành đã kịp thời có những chương trình, chính sách hỗ trợ cho nhóm đối tượng này. Theo một kết quả khảo sát trong tháng 4 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đa số các doanh nghiệp nói chung đánh giá rất cao nỗ lực của Chính phủ khi đã kịp thời đưa ra các giải pháp hỗ trợ để giúp doanh nghiệp vượt qua giai đoạn khó khăn. Có 88% doanh nghiệp đánh giá các nhóm giải pháp Chính phủ ban hành vừa qua theo Chỉ thị số 11/CT-TTg là phù hợp. Tuy nhiên, theo phản ánh của cộng đồng doanh nghiệp, quá trình thực thi các giải pháp hỗ trợ còn khá nhiều hạn chế, bất cập: Tại thời điểm khảo sát (từ 10/4/2020 đến 20/4/2020), mới chỉ có 2,9% số doanh nghiệp chính thức nhận được sự hỗ trợ từ các chính sách; 21,2% doanh nghiệp đã biết tới Chỉ thị và đã được hướng dẫn nhưng chưa tiến hành thực hiện; 64,6% doanh nghiệp đã biết tới các chính sách hỗ trợ nhưng chưa biết đầu mối để tiếp cận; 11,4% doanh nghiệp chưa biết tới các chính sách này. Theo một cuộc phỏng vấn nhanh từ phía Văn phòng Đề án 844, lựa chọn ngẫu nhiên 10 doanh nghiệp khởi nghiệp tham gia phỏng vấn, có 08 doanh nghiệp khởi nghiệp phản hồi các chính sách hỗ trợ của chính phủ cho doanh nghiệp thực sự rất hữu ích, với 02 doanh nghiệp khởi nghiệp còn lại đang trong giai đoạn hoàn thiện ý tưởng, vì vậy các chính sách chưa thực sự tác động được đến nhu cầu

của doanh nghiệp. Tuy nhiên, trong số 10 doanh nghiệp tham gia trả lời phỏng vấn đều đồng ý rằng, mong muốn nhận được sự hỗ trợ và quan tâm của Chính phủ để có những chính sách hỗ trợ đặc thù cho nhóm đối tượng là doanh nghiệp khởi nghiệp về các lĩnh vực: truyền thông, thuế, sở hữu trí tuệ, kết nối chuyên gia.

Trong bối cảnh các đường bay đều đóng cửa, gây khó khăn cho các hoạt động trao đổi kiến thức với chuyên gia nước ngoài, Cục Công tác phía Nam – Bộ Khoa học & Công nghệ đã phối hợp cùng Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp - Cục Doanh nghiệp thành phố Seoul Hàn Quốc đã tổ chức sự kiện Technology Roadshow trong lĩnh vực Nông nghiệp. Chương trình nhằm thúc đẩy hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tìm kiếm, chuyển giao công nghệ giữa Việt Nam và Hàn Quốc được diễn ra theo hình thức hội nghị trực tuyến. Hội nghị đã thu hút được gần 30 điểm cầu trực tuyến với sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp đến từ Hàn Quốc và nhiều địa phương tại Việt Nam như: thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Sóc Trăng, Vũng Tàu, Bình Phước, Đắk Nông, Nha Trang. Ngoài thông tin về các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp của Hàn Quốc, sự kiện còn giới thiệu 10 doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ tiềm năng sẵn sàng chuyển giao cho doanh nghiệp Việt Nam trong lĩnh vực nông nghiệp.

2. Tồn tại, vướng mắc

Bên cạnh những kết quả tích cực từ chính sách hỗ trợ của

Chính phủ cũng như hỗ trợ của cộng đồng, có thể thấy còn nhiều vấn đề tồn tại vướng mắc trong các hoạt động hỗ trợ này. Cụ thể:

- Các chính sách đưa ra không thực sự phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp khởi nghiệp: Các chính sách đưa ra đa số là các chính sách chung cho doanh nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong khi các chính sách dành riêng cho đối tượng doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST còn tương đối nhỏ lẻ và mang tính tinh thần cao hơn các giá trị thực tế mà doanh nghiệp cần như: ưu đãi thuế, ưu đãi địa điểm, mặt bằng, hỗ trợ đăng ký sở hữu trí tuệ, sáng chế,...

- Việc tiếp cận chính sách còn nhiều thủ tục phức tạp: Một trong những thách thức và khó khăn của doanh nghiệp khởi nghiệp khi được hỏi về việc hưởng các chính sách ưu đãi của Chính phủ dành cho doanh nghiệp là doanh nghiệp không biết cách phải tiếp cận từ đâu để được hưởng ưu đãi. Việc đưa ra chính sách tốt nhưng cơ chế vận hành còn nhiều thủ tục dẫn đến nhiều trở ngại cho doanh nghiệp khi tiếp cận các chính sách này.

Bên cạnh đó, các chương trình hỗ trợ hiện tại như Đề án 844 chưa có cơ chế để có thể ngay lập tức có nguồn tài chính hỗ trợ trực tiếp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST, thủ tục và thời gian chờ giải ngân theo năm dự toán nên tương đối lâu, trong bối cảnh dịch và kể cả sau dịch thì việc tổ chức các hoạt động trực tuyến vẫn là xu hướng, trong khi cơ chế để

cho phép các hoạt động triển khai trực tuyến và các nội dung chi hỗ trợ chưa thực sự phù hợp. v.v.. Do đó, tính thời sự, tính kịp thời của các chương trình hỗ trợ như vậy tương đối không phù hợp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST.

- Thiếu sự quan tâm hỗ trợ với những đối tượng là các chủ thể khác trong hệ sinh thái như: tổ chức hỗ trợ, vườn ươm, trường đại học, nhà đầu tư,... Các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, vườn ươm, trường đại học,... đều là những chủ thể quan trọng trong hệ sinh thái khởi nghiệp. Tuy nhiên lại chưa có những chính sách hỗ trợ phù hợp để khích lệ cũng như thúc đẩy sự phát triển của các tổ chức này. Bản thân các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp cũng gặp nhiều khó khăn khi phải làm việc từ xa, đặc biệt nhiều chuyên gia khởi nghiệp là chuyên gia quốc tế dẫn đến khó khăn trong giải quyết công việc khi không di chuyển được giữa các nước.

IV. Một số kiến nghị, đề xuất

Thời gian vừa qua, Chính phủ đã thi hành một loạt các chính sách nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp vượt qua giai đoạn này như Chỉ thị 11/CT-TTg ngày 04 tháng 03 năm 2020 về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch COVID-19, ban hành kèm theo đó là các chính sách của các Bộ, ban, ngành nhằm khắc phục hậu quả cho dịch bệnh COVID-19 gây ra. Từ kết quả khảo sát, đánh giá những khó khăn của các doanh nghiệp KNST trong bối cảnh dịch bệnh COVID 19,

Bộ KH&CN đề xuất kiến nghị một số giải pháp có thể thực hiện trong giai đoạn hiện nay để hỗ trợ doanh nghiệp KNST, bao gồm:

- Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước xây dựng và triển khai các gói hỗ trợ cho vay ưu đãi đối với doanh nghiệp KNST. Các doanh nghiệp KNST gặp khó khăn hơn so với các doanh nghiệp nói chung khi tiếp cận vốn vay từ hệ thống ngân hàng do không có tài sản thế chấp (chỉ có các công nghệ, bản quyền sở hữu trí tuệ,...). Việc thiết kế hỗ trợ về cho vay ưu đãi cho đối tượng này theo hướng giảm các tiêu chí chặt chẽ về yêu cầu nhận gói hỗ trợ cho doanh nghiệp KNST sẽ giúp các doanh nghiệp KNST có thể tồn tại và vượt qua giai đoạn khó khăn hiện tại.

- Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương phối hợp tìm kiếm, kết nối các tập đoàn, doanh nghiệp lớn trong nước, quốc tế đang cung cấp các giải pháp, ứng dụng hữu ích cần thiết nếu việc cách ly xã hội phải thiết lập lại (công cụ quản lý công việc trực tuyến, công cụ họp trực tuyến...); đồng thời đàm phán hợp tác để có những hợp đồng dịch vụ miễn phí hoặc ưu đãi cho cộng đồng doanh nghiệp KNST.

- Tạo cơ chế phối hợp giữa các Bộ/cơ quan quản lý chuyên ngành, các trường đại học đào tạo chuyên ngành, từ đó đề xuất cơ chế để hình thành mạng lưới các đơn vị hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo theo ngành. Trong đó khu vực viện trường đại học là đặc biệt quan trọng nhằm hỗ

trợ về nguồn nhân lực và cơ quan quản lý nhà nước để đặt đầu bài và nắm bắt để thiết kế chính sách cho phù hợp.

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện hành lang pháp lý cho khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt là các nội dung về visa, giấy phép lao động, ưu đãi thuế, các cơ chế thử nghiệm chính sách, cơ chế thu hút nhân tài, chuyên gia, kiều bào người Việt tham gia làm việc cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hoặc đóng góp các giải pháp đổi mới sáng tạo phục vụ phục hồi kinh tế sau dịch cũng như phát triển bền vững, giải quyết các bài toán mang tính toàn cầu.

- Nghiên cứu cho phép thử nghiệm trong khuôn khổ (chính sách sandbox) các mô hình mới, sản phẩm, dịch vụ mới để kiểm định, phát triển thị trường; các nền tảng mới gọi vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo như sàn giao dịch cổ phần cho startups, sàn gọi vốn cộng đồng lấy cổ phần, sàn cho vay ngang hàng, mô hình kinh tế chia sẻ, miễn thuế đến một mức độ nhất định cho các doanh nghiệp siêu nhỏ để giúp các doanh nghiệp này có thể linh hoạt hơn trong việc chuyển đổi các mô hình ứng phó với các khủng hoảng lớn.

- Nghiên cứu xây dựng, phát triển nền tảng đổi mới sáng tạo mở nhằm khuyến khích đặt hàng giữa doanh nghiệp, doanh nghiệp lớn, tập đoàn trong nước và quốc tế với các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, nhằm giải quyết các vấn đề, thách thức trong quản lý, kinh doanh,...

MỘT SỐ KINH NGHIỆM XÂY DỰNG HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TẠI ĐỊA PHƯƠNG

HUỲNH KIM TƯỚNG

Giám đốc Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ
Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh

TÓM TẮT

Trong những năm gần đây, phong trào phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo được Đảng, Nhà nước quan tâm nhằm phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ, làm cho khoa học, công nghệ thực sự là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, kinh tế tri thức, kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Bài viết khái quát một số kinh nghiệm xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó nhấn mạnh tới vai trò quan trọng của các nghiên cứu tiền đề làm cơ sở cho việc hoạch định xây dựng chính sách, sau một thời gian thực hiện thì quay lại đánh giá tác dụng của chính sách đó với nền kinh tế, từ đó có những điều chỉnh về chính sách và kế hoạch triển khai phù hợp với tình hình thực tiễn.

Từ khóa: Hệ sinh thái, khởi nghiệp, Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Cơ sở xác định chính sách vĩ mô

Trong hơn 10 năm qua, thành phố Hồ Chí Minh đã có nhiều chính sách phát triển hệ sinh



Sôi nổi Ngày sinh viên Đồng Nai sáng tạo & khởi nghiệp

thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo triển khai áp dụng trong thực tế có hiệu quả. Để có một kế hoạch rõ ràng trong phát triển hệ sinh thái, trước hết xác định một phương pháp luận phù hợp với tình hình thực tiễn, mang tính định hướng chung làm tiền đề xây dựng chiến lược, xác lập khung chỉ số tiền đề cho xây dựng mục tiêu, kế hoạch trung, dài hạn.

Thứ nhất, để thực hiện nghiên cứu các tác động của khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo đến phát triển kinh tế xã hội, trong thực tế chúng ta phải trả lời những câu hỏi sau: doanh nghiệp khởi nghiệp khác với phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh gia đình ở đâu? hiện nay những gì chúng

ta đang làm khởi nghiệp, có phải làm đúng cái mà khởi nghiệp kỳ vọng và đúng theo chuẩn mực hay chưa? Có phải chúng ta đang ươm tạo các doanh nghiệp vừa và nhỏ, những hộ kinh doanh gia đình? cụm từ “đổi mới sáng tạo” chúng ta đã sử dụng đúng nó chưa? Các chương trình khởi nghiệp đang triển khai tại địa phương có phần nào liên quan tới đổi mới sáng tạo? Làm đổi mới sáng tạo là làm gì? làm cho ai và làm như thế nào? Nó khác với các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp đã có như thế nào? Đó là những vấn đề cần thảo luận, trao đổi, nghiên cứu trong quá trình xác định chính sách. Nếu không làm rõ ra doanh nghiệp khởi nghiệp khác doanh nghiệp vừa

và nhỏ thế nào thì sẽ đi sai mục tiêu mà chúng ta mong muốn hướng đến.

Thứ hai, xác định vai trò của khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, vai trò của khoa học và công nghệ, xác lập vai trò nhà nước trong hệ sinh thái, trong hoạt động của đổi mới sáng tạo nhà nước phải làm gì và cộng đồng xã hội làm gì. Vấn đề đặt ra là: đổi mới sáng tạo tác động đến năng suất doanh nghiệp như thế nào? tăng năng suất doanh nghiệp thông qua đổi mới sáng tạo ra sao? nó tác động đến GDP tăng trưởng kinh tế của địa phương ra sao? và đạt được mục tiêu gì? Trong trường hợp của thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi đặt mục tiêu đổi mới sáng tạo về năng suất, năng suất tạo ra ưu thế cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam trên trường quốc tế. Đây là những điều mà có thể thấy trong phát biểu của ông Nguyễn Thành Phong – Nguyên Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh: “Cần phải phát triển mạnh mẽ khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo trở thành động lực chủ yếu để phát triển kinh tế – xã hội của Thành phố, chúng ta xác định tinh thần khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo là một trong những cốt lõi tạo ra thành công của các doanh nghiệp”. Qua đó có thể thấy rất rõ, trong quan điểm và chỉ đạo của Lãnh đạo UBND thành phố quan tâm đến khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, nhấn mạnh rất rõ vai trò của khoa học và công nghệ trong đó. Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo tác động vào trong doanh nghiệp là giải quyết phần năng

suất, hỗ trợ cho doanh nghiệp tăng năng suất - điều này mang tính định hướng, tiền đề rõ ràng cho việc: sự cần thiết có làm khởi nghiệp hay không? và nếu làm khởi nghiệp thì địa phương cần làm gì?

Tiếp theo các địa phương cần thực hiện phân tích hàm lượng kinh tế lượng để đánh giá số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp được thành lập mỗi năm và sau 05 năm; các tác động đến mức tăng trưởng kinh tế của địa phương; các mục tiêu đề ra là gì và đạt tới mức độ nào. Góc nhìn căn bản nhất là phải nhìn khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo dưới góc nhìn của một nền kinh tế sáng tạo. Nếu chúng ta không làm rõ điều này, dẫn tới sự lạc lõng, đi đến không có hệ thống và chúng ta không thiết kế được hệ thống chính sách phù hợp cho địa phương mình, không thấy điều này thì chắc chắn chúng ta không xây dựng được hệ sinh thái. Hệ sinh thái của thành phố Hồ Chí Minh không thể giống các tỉnh khác như hệ sinh thái của tỉnh Lai Châu, Cần Thơ, Đồng Tháp, ... Trong hệ sinh thái ta phải biết được ai tham gia cuộc chơi này, ai không tham gia, tránh tình trạng chúng ta thiết kế hệ sinh thái theo kiểu có cái gì kéo vào cái đó, thành phần nào cũng đưa vào hệ sinh thái nhưng không tương tác. Mối quan hệ của hệ sinh thái khởi nghiệp tại Đồng Nai với Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Singapore phải được xác lập như thế nào. Mục tiêu cuối cùng của xây dựng chính sách, xây dựng kế hoạch cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là phải phù hợp thực tế, đáp

ứng nhu cầu thị trường.

2. Kế hoạch hoạt động

Đánh giá hiện trạng – Đo lường các chỉ số của hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo thành phố Hồ Chí Minh so sánh với các thành phố khác. Dựa trên định hướng và quan điểm rõ ràng về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo địa phương cần tiến hành đánh giá hiện trạng của hệ sinh thái làm cơ sở để hoạch định chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển hệ sinh thái. Theo GEM, đã cho thấy ảnh hưởng của các yếu tố đo lường hệ sinh thái của Thành phố Hồ Chí Minh với 49 thành phố trên thế giới. Thông qua đo lường các chỉ số này để biết mình đang ở đâu so với các nơi khác, biết cái gì mạnh, cái gì yếu, từ đó xác định tầm nhìn của hệ sinh thái, lựa chọn chính sách phù hợp cho cả một giai đoạn. Kết quả đo lường các chỉ số cho thấy, tại thành phố Hồ Chí Minh chỉ số về giáo dục sáng tạo trong trường phổ thông và giáo dục về kinh doanh ở cấp đại học và sau đại học là thấp. Vì thế, từ năm 2016 thành phố Hồ Chí Minh đã đưa giáo dục sáng tạo vào hệ thống phổ thông, thông qua chương trình giáo dục STEM. Thành phố đã đào tạo được hơn 150 giáo viên STEM và trong các trường THPT đều có các bài giảng về STEM.

Cần có phương pháp luận, đo lường các chỉ số của hệ sinh thái dựa vào đó lập kế hoạch định hướng cho hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và thấy được tác động của chính sách lên nền kinh tế. Nếu không có tiêu chí và đo đạc các chỉ số rõ



Tham quan gian hàng trưng bày sản phẩm khởi nghiệp tại Đồng Nai

ràng, kế hoạch được lập 1 cách duy ý chí, các bản kế hoạch sẽ nhai nhấm giống nhau và kết quả là không đi tới đâu cả.

Phương pháp luận đánh giá tác động của hệ sinh thái khởi nghiệp lên nền kinh tế đã được nhiều tổ chức học thuật trên thế giới nghiên cứu, các địa phương có thể vận dụng phù hợp với thực tế. Trong trường hợp của thành phố Hồ Chí Minh, đã tiến hành thuê công ty tư vấn phát triển và đánh giá các chính sách quốc tế The Evidence Network để đánh giá tác động của chính sách khởi nghiệp tới kinh tế xã hội, xác định các nguồn lực cần thiết. Thành phố Hồ Chí Minh dựa trên phương pháp luận rõ ràng trong thiết kế tạo ra hệ sinh thái. SIHUB là 1 sáng tạo cả về chức năng, quản trị và vận

hành. SIHUB không phải là tổ chức pháp lý mà là 1 thương hiệu, giao cho 1 tổ chức vận hành, không sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Chuyển đổi hệ sinh thái - định vị

Mỗi địa phương phải định vị địa phương mình, biết địa phương có lợi thế gì, địa phương cần bao nhiêu thành phần, hành động tương tác giữa các thành phần này, xác định và đo lường các chỉ số của hệ sinh thái, khi đó mới có hành động thay đổi phù hợp. Ở địa phương, sau khi đo lường hệ sinh thái thì mỗi năm cần có các chính sách khác nhau để hỗ trợ cho hệ sinh thái. Hệ sinh thái chưa hình thành hoặc ở giai đoạn đầu thì cần các chính sách khác với hệ sinh thái khi ở các cấp

độ cao hơn. Có nhiều phương pháp để xác định hệ sinh thái đang ở giai đoạn nào và khi nào thì hệ sinh thái phải chuyển lên một nấc thang cao hơn. Hệ sinh thái của thành phố Hồ Chí Minh sau khi thiết kế, kiến tạo, hình thành trong 3 năm, thì đặt mục tiêu sau 3 năm phải chuyển qua giai đoạn hội nhập quốc tế, kết nối quốc tế. Nhưng thực tế thành phố chỉ mất 1,5 năm đạt mục tiêu chuyển qua kết nối quốc tế. Thành phố Hồ Chí Minh định vị mình là điểm "kết nối": kết nối tất cả các địa phương, tỉnh thành và đầu mối kết nối ra quốc tế, do vậy con đường của thành phố tập trung vào phát triển giải quyết vấn đề hiện nay là nhiều doanh nghiệp đang có xu hướng dịch chuyển qua Singapore làm sao để họ

dịch chuyển về Việt Nam mà cụ thể là Thành phố Hồ Chí Minh.

Thứ hai là cần phải tập trung vào thị trường tài chính. Thành phố Hồ Chí Minh trong ngắn hạn 05 năm là tập trung phát triển thị trường khoa học và công nghệ, trong dài hạn (10 năm) là phải thay đổi giáo dục phổ thông tăng cường các chương trình đào tạo về đổi mới sáng tạo. Thành phố đang thí điểm mở cửa thị trường đầu tư công, tài sản công – đây là một cách làm sáng tạo của thành phố để hỗ trợ doanh nghiệp. Tổ chức các chương trình kết nối thị trường và thúc đẩy hoạt động đầu tư tài chính cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

4. Quản lý nhà nước - vai trò nhà nước - kiến tạo sân chơi

Các nghiên cứu và tư vấn quốc tế chỉ ra rằng, nguồn lực nhà nước có hạn và không tập trung vào làm những việc mà xã hội có thể làm tốt, nhà nước cần tập trung vào làm các hoạt động sau – những cái mà cộng đồng xã hội không thể tự làm được:

- Giáo dục về sáng tạo trong trường Phổ thông và Đại học
- Chính sách thương mại hóa kết quả nghiên cứu
- Cung cấp hạ tầng và các kênh tài chính
- Kết nối Cộng đồng Hệ sinh thái

Nhà nước cần sử dụng các công cụ quản lý nhà nước một cách phù hợp trong quá trình kiến tạo sân chơi cho khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.

Từ thực tiễn của thành phố Hồ Chí Minh, xin chia sẻ một số thành tựu mà chúng tôi đã đạt

được như sau:

- Đưa chương trình đổi mới sáng tạo vào trường Phổ thông. Tập huấn nâng cao chất lượng giảng dạy về đổi mới sáng tạo cho 1176 Giáo viên phổ thông trên địa bàn thành phố

- Nâng cao năng lực cho 2100 sinh viên thông qua các chương trình: Chương trình huấn luyện về phát triển mô hình kinh doanh do VYE tổ chức với sự hỗ trợ từ Đại học Stanford và SIHUB; Chương trình phát triển ý tưởng của cuộc thi Solve-A-Thon do Viện công nghệ Massachusetts (Mỹ), Lãnh sự quán Úc và SIHUB tổ chức; Cuộc thi ý tưởng Khởi nghiệp Quốc gia Imagine Cup 2017, do Microsoft phối hợp tổ chức cùng SIHUB; Cuộc thi quốc gia ENIGMA, phát triển các sáng kiến về công nghệ mã hóa và truyền tải dữ liệu blockchain, do Trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ CARDONO Labo tổ chức cùng tập đoàn SPC, Microsoft và sự đồng hành của SIHUB; Hợp tác với chương trình Đối tác ĐMST Việt Nam - Phần Lan (IPP) tổ chức các khóa đào tạo giảng viên nguồn và xây dựng chương trình KNĐMST trong trường Đại học cho 10 trường đại học tại TP. HCM; Đại học Bách Khoa TP.HCM phối hợp với SIHUB cùng triển khai các khóa đào tạo giảng viên nguồn về KNĐMST cho các trường đại học tại TP.HCM.

- Ban hành cuốn cẩm nang “Hướng dẫn thành lập và vận hành tổ chức thương mại hóa kết quả nghiên cứu tại các trường đại học”; Sở tay về bộ tiêu chí xây dựng và vận hành vườn ươm chuẩn quốc tế;

bộ giáo trình đào tạo về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

- Đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp được kết nối và định hướng thông qua các buổi chia sẻ của Lãnh đạo các công ty, tập đoàn lớn đang có mặt tại Việt Nam cho cộng đồng KNĐMST về thị trường công nghệ và các lĩnh vực liên quan.

- Hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật cho Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo

- Kết nối thị trường và thúc đẩy đầu tư tài chính; tổ chức và hỗ trợ tổ chức các chương trình kết nối thị trường và thúc đẩy hoạt động đầu tư tài chính cho Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo như mời các chia sẻ kinh nghiệm thị trường tài chính với cộng đồng Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo TP.HCM; Triển lãm và Hội nghị Khởi nghiệp HATCH! FAIR; Triển lãm Khởi nghiệp Startup Day do BSSC tổ chức với sự hỗ trợ của Sở KH&CN; Saigon Tech Startup Fest 2016 do VYE, Startup.vn, SHIELD và #links tổ chức dưới sự hỗ trợ của Sở KH&CN, MBI và Quỹ Australian Aid.

- Kết quả hoạt động trung bình hàng năm: 40% trường Phổ thông được nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo; 115 Giảng viên nguồn được đào tạo về Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; 70% cộng đồng Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo được kết nối; hơn 800 lượt sự kiện và hội nghị được tổ chức; 3500 doanh nghiệp được đào tạo về công cụ quản trị năng suất, chất lượng và đổi mới sáng tạo; 1230 doanh nghiệp được tư vấn nâng cao năng suất chất lượng và đổi mới công nghệ.

KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO: ĐỘNG LỰC QUAN TRỌNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

TS. VŨ THỊ BÍCH HẬU

Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng

Thành phố Đà Nẵng đã xác định khởi nghiệp đổi mới sáng tạo một trong những giải pháp quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng trong thời gian đến. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030, xây dựng Đà Nẵng trở thành một trung tâm về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia khu vực miền Trung - Tây Nguyên mang tầm cỡ khu vực Đông Nam Á, một thành phố hiện đại, phát triển và thịnh vượng. Đến năm 2045, xây dựng Đà Nẵng trở thành một trung tâm công nghệ và đổi mới sáng tạo hàng đầu châu Á. Bài viết này nhằm làm rõ một số kết quả bước đầu phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Đà Nẵng, nêu ra một số định hướng để phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong thời gian đến.

Từ khóa: khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chính sách đặc thù.

Trong thời gian qua, với sự ủng hộ Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành trung ương, sự chỉ đạo quyết liệt của Lãnh đạo thành phố Đà Nẵng, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (viết tắt là KNĐMST) của thành phố Đà Nẵng đã được hình thành và từng bước phát triển và đạt được một số kết quả như sau:

1. Xây dựng cơ chế chính sách

Trên cơ sở các văn bản chính sách và kế hoạch thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/05/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái KNĐMST quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn thành phố, thành phố Đà Nẵng đã kiện toàn Hội đồng Điều phối mạng lưới khởi nghiệp thành phố để kết nối các nguồn lực hỗ trợ khởi nghiệp. Tính đến nay, thành phố đã ban hành 11 chính sách, chương trình và kế hoạch có liên quan đến khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Trong đó nổi bật là Nghị quyết số 328/



TS. Võ Duy Khương - Chủ tịch Hội đồng điều phối mạng lưới khởi nghiệp Đà Nẵng trao đổi tại hội nghị và triển lãm khởi nghiệp 2017

NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND thành phố quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái KNĐMST trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2025. Đặc biệt, UBND thành phố đã có Quyết định số 1760/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 thành lập Trung tâm Hỗ trợ KNĐMST Đà Nẵng. Đây sẽ là đầu mối để kết nối mạng lưới hệ sinh thái trong và ngoài nước với thành phố và triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Kết quả hệ sinh thái KNĐMST

trên địa bàn thành phố đã được hình thành và ngày càng phát triển với 01 trung tâm hỗ trợ KNĐMST thành phố Đà Nẵng; 06 vườn ươm; 02 không gian sáng tạo; 09 không gian làm việc chung; 10 Câu lạc bộ khởi nghiệp và trung tâm khởi nghiệp ở các trường Đại học, Cao đẳng và 02 Quỹ đầu tư khởi nghiệp cùng cộng đồng các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST. Đã ương tạo được 137 dự án KNĐMST và thành lập 50 doanh nghiệp KNĐMST, trong đó có Công ty đã thu hút được vốn đầu tư hàng trăm ngàn USD

lên đến hàng triệu USD tiêu biểu như Công ty TNHH MTV Datbike Việt Nam, Công ty CP Công nghệ Hekate, Công ty CP EM AND AI....

Với các kết quả đạt được, năm 2020, thành phố Đà Nẵng đã đạt Giải thưởng Thành phố thông minh Việt Nam, trong đó có hạng mục Thành phố hấp dẫn KNĐMST do VINASA trao tặng.

2. Phát triển cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Hiện nay, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ hoạt động KNĐMST đã dần được đầu tư. Hiện có Khu Ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao tại Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đang hoàn thành lắp đặt thiết bị, hoàn thiện phương án, quy chế hoạt động ươm tạo tại khu công nghệ cao Đà Nẵng.

Xúc tiến các thủ tục để triển khai đầu tư Dự án Khu làm việc và Đào tạo khởi nghiệp Đà Nẵng.

Thành phố đã xây dựng Cổng thông tin KNĐMST thành phố Đà Nẵng và xây dựng ứng dụng giải pháp triển lãm thực tế ảo.

Tiếp tục triển khai xây dựng Khu Công viên phần mềm số 2 trong đó bố trí 3000m² cho ươm tạo doanh nghiệp công nghệ thông tin.

Triển khai đầu tư xây dựng dự án không gian sáng tạo tại quận Cẩm Lệ.

3. Hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

3.1. Hỗ trợ doanh nghiệp, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Để phát triển hệ sinh thái

KNĐMST, HĐND thành phố đã ban hành Nghị quyết số 328/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái KNĐMST trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2025. Trong đó, có quy định hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp KNĐMST nhiều hạng mục ví dụ như về kinh phí chi trả nhân công, sử dụng các dịch vụ KNĐMST, sử dụng không gian số, dịch vụ hỗ trợ trực tuyến, kinh phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ, pháp lý... và tham gia các khóa huấn luyện tập trung ngắn hạn ở nước ngoài. Trên cơ sở đó, thành phố Đà Nẵng đã hỗ trợ 18 doanh nghiệp KNĐMST với tổng kinh phí gần 3 tỉ đồng. Trong đó, có 02 chương trình ươm tạo. Đây là hoạt động hỗ trợ kịp thời, thiết thực, tác động trực tiếp và đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp KNĐMST hiện nay.

Ngoài ra, từ năm 2018 thành phố đã hỗ trợ các doanh nghiệp, nhóm dự án của Đà Nẵng tham gia các cuộc thi có uy tín trong và ngoài nước về KNĐMST. Trong đó từ đầu năm 2020 đến nay, Sở Khoa học và Công nghệ đã hỗ trợ 13 lượt đội thi tham gia các cuộc thi KNĐMST trong, ngoài nước với số tiền là 110 triệu đồng và đã có nhiều đội đạt giải cao.

3.2. Hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ

Đồng thời, đối với các doanh nghiệp nói chung có các hoạt động đổi mới sáng tạo phục vụ sản xuất kinh doanh sẽ được thành phố xem xét hỗ trợ theo chính sách hỗ trợ doanh nghiệp

đổi mới công nghệ. Năm 2017 đến nay, Sở Khoa học và Công nghệ đã hỗ trợ 42 lượt doanh nghiệp đổi mới công nghệ, chế tạo thiết bị công nghệ phục vụ sản xuất, thay thế hàng nhập khẩu, hạ giá thành sản phẩm; hoặc đầu tư công nghệ tiên tiến, công nghệ cao và mua thiết bị theo hướng ứng dụng công nghệ mới, tự động hóa, tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí sản xuất, thân thiện môi trường hoặc áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, đánh giá chứng nhận sản phẩm hợp chuẩn, hợp quy... với tổng số kinh phí hỗ trợ là 6.112 triệu đồng từ kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của thành phố.

3.3. Phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ

Thông qua các hoạt động hỗ trợ, từ đầu năm 2020 đến nay, Sở Khoa học và Công nghệ đã hướng dẫn thành lập 04 doanh nghiệp khởi nghiệp đăng ký thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Tính đến nay thành phố Đà Nẵng đã có tổng cộng 15 doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Trong đó có nhiều sản phẩm nghiên cứu của doanh nghiệp khoa học và công nghệ đã có đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế xã hội thành phố, đạt được nhiều giải thưởng lớn về KH&CN cũng như đóng góp vào công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.

4. Hoạt động kết nối mạng lưới khởi nghiệp

Thành phố có nhiều hoạt động đẩy mạnh kết nối cho các thành tố trong hệ sinh thái KNĐMST trong nước và quốc tế như:

Hỗ trợ kết nối mạng lưới khởi nghiệp thông qua việc tổ chức các sự kiện, cuộc thi, diễn đàn về KNĐMST; hỗ trợ các doanh nghiệp, nhóm dự án, vườn ươm tham gia các sự kiện, các cuộc thi về KNĐMST do các tổ chức trong nước và quốc tế tổ chức, thông qua đó các doanh nghiệp, vườn ươm, đội thi của thành phố đã đạt thành tích cao, kết nối mạnh mẽ với các đối tác, nhà đầu tư và khách hàng trong và ngoài nước như Ngày hội KNĐMST quốc gia - Techfest 2020, Cuộc thi Khởi nghiệp quốc gia 2020... Đề xuất thành lập Sáng kiến liên minh hợp tác mạng lưới ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ Việt Nam.

Tiếp các đoàn khách quốc tế về hoạt động KNĐMST tại thành phố; Đẩy mạnh hợp tác, liên kết giữa vườn ươm và cơ sở giáo dục, kết nối 6 tỉnh Miền Trung từ Huế đến Phú Yên và tại thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội về du lịch.

Tổ chức các hội nghị, diễn đàn, tọa đàm, Hội thảo, Festival Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Festival "Sáng tạo trẻ" 2020 dành cho các đối tượng thuộc hệ sinh thái, thông qua sự kiện đã kết nối học sinh, sinh viên, thanh niên, nhóm dự án khởi nghiệp với các doanh nghiệp.

Hợp tác đô thị thông minh với KOICA: Đã ký biên bản thảo luận giữa UBND thành phố và KOICA về dự án Trung tâm tích hợp khả năng phục hồi đô thị xanh và thông minh (trung tâm ENSURE). UBND thành phố trình hồ sơ đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét thẩm định chủ trương dự án. Tổ chức Hội thảo với KOICA về kết quả nghiên cứu thành phố thông minh

miền Trung Việt Nam.

Hợp tác với Swiss EP: Swiss EP hỗ trợ kết nối chuyên gia cho các dự án thuộc chương trình ươm tạo của Vườn ươm doanh nghiệp Đà Nẵng.

Ký kết và triển khai các chương trình hợp tác với Đại học Đà Nẵng, Trường Đại học Duy Tân, Liên hiệp các hội KH&KT, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố, Hội doanh nhân trẻ thành phố, Hiệp hội nữ doanh nhân thành phố, tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 4487/KH-UBND ngày 10/7/2020 của UBND thành phố thực hiện Thỏa thuận hợp tác giữa UBND thành phố Đà Nẵng và Đại học Đà Nẵng giai đoạn 2020-2025 với 58 nhiệm vụ cụ thể để triển khai.

5. Phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Các hoạt động ươm tạo, đào tạo tập huấn trên địa bàn thành phố được tổ chức thường niên, thông qua đó nâng cao năng lực các thành tố trong hệ sinh thái, hình thành văn hóa khởi nghiệp và phát triển các dự án, doanh nghiệp KNĐMST trên địa bàn. Đối với hoạt động ươm tạo dự án: Đã có 137 dự án được tuyển chọn ươm tạo từ năm 2017 đến nay; Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho các thành tố trong hệ sinh thái khởi nghiệp thành phố Đà Nẵng. Trong đó năm 2020, đã tổ chức 07 lớp tập huấn cho các đối tượng.

6. Truyền thông và tổ chức sự kiện ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

6.1 Truyền thông về khởi nghiệp KNĐMST

Thực hiện tuyên truyền về hệ sinh thái KNĐMST thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, đa dạng về hình thức với hàng trăm phóng sự và tin bài tuyên truyền về các sự kiện như Ngày hội, diễn đàn, hội nghị, cuộc thi, cơ chế chính sách, chương trình hoạt động khởi nghiệp sáng tạo,... Giới thiệu tấm gương khởi nghiệp - sáng tạo tiêu biểu, xây dựng chuyên mục khởi nghiệp trên báo, đài (Báo Đà Nẵng, DaNang TV, Cổng Thông tin điện tử thành phố...).

6.2. Tổ chức sự kiện Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Hàng năm thành phố tổ chức Ngày hội KNĐMST để kết nối mạng lưới khởi nghiệp và thúc đẩy các hoạt động KNĐMST. Năm 2018, đăng cai Ngày hội KNĐMST quốc gia (Techfest 2018). Riêng năm 2020, do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, Thành phố đã tổ chức Triển lãm KNĐMST thành phố Đà Nẵng theo hình thức trực tuyến dựa trên nền tảng thực tế ảo vrFairs để hỗ trợ các dự án KNĐMST kết nối đầu tư. Kết quả đã thu hút hơn 80 gian hàng khởi nghiệp tham gia triển lãm. Thu hút trên 6000 lượt tham quan trực tuyến. Trên cơ sở các đơn vị, dự án tham gia triển lãm ảo của thành phố, thành phố đã thành lập Ban Giám khảo tiến hành xét chọn được 08 dự án tốt nhất huấn luyện và hỗ trợ tham gia sự kiện Techfest 2020.

Thành phố đã hỗ trợ các đơn vị tổ chức các sự kiện, cuộc thi

KNĐMST, tiêu biểu như Cuộc thi Chuyển đổi số để xây dựng các ứng dụng hoặc website phục vụ nhu cầu chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong giai đoạn ứng phó và phục hồi sau đại dịch Covid-19. Kết quả, Đà Nẵng có Dự án “COKIB” đạt giải nhất và Dự án “Air5” đạt giải cộng đồng bình chọn; Cuộc thi “Phụ nữ khởi nghiệp 2020” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tổ chức, có 03 ý tưởng lọt vào vòng chung kết Cuộc thi. Ngoài ra, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật với dự án “Thiết bị quan trắc không khí - cảnh báo cháy nổ, khí độc carbon monoxide” và Trường Đại học Kinh tế với dự án “Nền tảng kết nối in ấn D3SIGN” lọt vào vòng chung kết cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” năm 2020 do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo”. Cuộc thi “Sáng tạo công nghệ vì môi trường dành cho học sinh THPT chủ đề “Sáng tạo công nghệ vì môi trường”, 06 dự án xuất sắc của các đội học sinh THPT tham dự Vòng Chung kết đã thể hiện ý tưởng, giải pháp công nghệ sáng tạo, hữu ích, thiết thực góp phần bảo vệ môi trường. Đồng thời, thành phố đã phát động và triển khai cuộc thi sinh viên nghiên cứu khoa học cấp thành phố năm 2021.

7. Bài học kinh nghiệm

Trong thời gian qua, hoạt động KNĐMST của thành phố Đà Nẵng tiếp tục được đẩy mạnh, đi vào chiều sâu và đạt được nhiều kết quả tích cực được các Bộ, ngành ghi nhận và có nhiều giải thưởng trong và

ngoài nước. Các doanh nghiệp KNĐMST tiếp tục phát triển, gọi được vốn đầu tư và có thêm nhiều sản phẩm được thương mại hóa. Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ KNĐMST đang từng bước đầu được đầu tư. Cơ chế chính sách thuộc thẩm quyền địa phương đã được ban hành kịp thời để triển khai Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái KNĐMST quốc gia đến năm 2025”. Từ kết quả bước đầu phát triển hệ sinh thái KN ĐMST thành phố Đà Nẵng như đã nêu trên, một số bài học kinh nghiệm rút ra đó là:

Một là sự quan tâm ủng hộ và chỉ đạo mạnh mẽ của các cấp Lãnh đạo thành phố Đà Nẵng, cụ thể là lĩnh vực KNĐMST luôn nhận sự quan tâm của Lãnh đạo thành ủy, Lãnh đạo HĐND thành phố và Lãnh đạo UBND thành phố. Ví dụ như Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng ban hành Chương trình số 36-CTr/TU ngày 13/01/2020 về phát triển công nghệ cao, xây dựng Đà Nẵng thành trung tâm khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo tầm quốc gia, là khu đô thị sáng tạo - khoa học - công nghệ đạt đẳng cấp quốc tế, có sức cạnh tranh cao; Hội đồng Nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết số 328/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2025; UBND thành phố ban hành Quyết định số 3836/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 về phê duyệt “Đề án

Xây dựng Đà Nẵng thành trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia tại khu vực miền Trung - Tây Nguyên”.

Hai là phải xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp kịp thời để hỗ trợ phát triển KNĐMST. Đến nay, thành phố Đà Nẵng đã ban hành được 11 chính sách liên quan đến khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Đây là các căn cứ quan trọng để triển khai phát triển KNĐMST trên địa bàn thành phố đồng bộ, mạnh mẽ, có chiều sâu và bền vững.

Ba là chú trọng đào tạo để nâng cao trình độ, nhận thức nguồn nhân lực của các thành tố trong hệ sinh thái KNĐMST để phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo như triển khai nhiều giải pháp nhằm đổi mới tư duy và hành động thông qua đào tạo, huấn luyện, hội nghị và hội thảo...trong nước và ngoài nước.

Bốn là phát huy mô hình đối tác công tư để phát triển KNĐMT. Qua thực tiễn cho thấy, mô hình đối tác công tư rất phù hợp với việc kết nối và huy động các nguồn lực của nhà nước và xã hội để thúc đẩy KNĐMST. Mô hình Hội đồng Điều phối mạng lưới khởi nghiệp thành phố Đà Nẵng, mô hình vườn ươm doanh nghiệp Đà Nẵng, Thỏa thuận hợp tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng với Cục Phát triển thị trường và Doanh nghiệp khoa học và công nghệ và Vicoland Group.... Chính là các ví dụ điển hình trong hợp tác công tư để phát triển KNĐMST.

Năm là phát huy vai trò của Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan tham mưu UBND

thành phố quản lý nhà nước về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, là nhân tố điều phối các hoạt động của hệ sinh thái KNĐMST; Tham mưu Thành ủy, HĐND thành phố và UBND thành phố huy động hệ thống chính trị, hành chính, các cấp và các ngành quan tâm và triển khai, hỗ trợ các hoạt động liên quan KNĐMST.

Những kết quả bước đầu và bài học kinh nghiệm như trên là tiền đề quan trọng để thành phố Đà Nẵng tiếp tục thực hiện giải pháp thúc đẩy KNĐMST trong thời gian đến. Tuy nhiên, nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động KNĐMST trong thời gian đến, thành phố cần tiếp tục quan tâm đến hoạt động KNĐMST và tạo điều kiện thuận lợi, sẵn sàng thí điểm, hỗ trợ nguồn lực về con người, cơ sở vật chất, kinh phí để thí điểm các sản phẩm, dịch vụ mới của các dự án KNĐMST trên địa bàn thành phố trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương phụ trách; Đồng thời đầu tư Dự án Khu làm việc và Đào tạo khởi nghiệp Đà Nẵng làm cơ sở để triển khai các hoạt động hỗ trợ KNĐMST trên địa bàn thành phố và kết nối mạng lưới khởi nghiệp trong và ngoài nước.

8. Một số định hướng phát triển KNĐMST trong thời gian đến

8.1. Mục tiêu tổng quát

Mục tiêu tổng quát đến năm 2030, xây dựng Đà Nẵng trở thành một trung tâm về KNĐMST quốc gia khu vực miền Trung - Tây Nguyên mang tầm cỡ khu vực Đông Nam Á, một thành phố hiện đại, phát triển và thịnh vượng. Đến năm 2045,

xây dựng Đà Nẵng trở thành một trung tâm công nghệ và đổi mới sáng tạo hàng đầu châu Á.

8.2. Định hướng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Xây dựng hệ sinh thái KNĐMST của thành phố Đà Nẵng theo hướng phát triển toàn diện, phát huy tối đa vai trò, chức năng của các thành tố, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong hệ sinh thái, là hệ sinh thái có độ kết nối cao với các hệ sinh thái trong nước và quốc tế, lấy doanh nghiệp KNĐMST làm trung tâm của hệ sinh thái, nơi phát huy tài năng khởi nghiệp, điểm đến của các quỹ đầu tư, tập đoàn công nghệ, tạo lập môi trường tốt làm bệ phóng cho doanh nghiệp/dự án KNĐMST phát triển nhanh và bền vững.

8.3. Các định hướng cụ thể phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1) Từng bước hoàn thiện và phát triển hệ sinh thái KNĐMST của thành phố với sự tham gia của các doanh nghiệp công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trường đại học, viện nghiên cứu, nhà đầu tư và các cơ quan nhà nước liên quan.

2) Tiếp tục rà soát, ban hành cơ chế khuyến khích, hỗ trợ phối hợp, liên kết, hợp tác giữa các thành phần của hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, thu hút nhân tài, chuyên gia, nhà đầu tư, tập đoàn công nghệ.

3) Đẩy mạnh thu hút, tăng nhanh số lượng chuyên gia tư

vấn khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đặc biệt là các lĩnh vực mũi nhọn, thế mạnh, tiềm năng của thành phố Đà Nẵng. Kết nối mạng lưới các chuyên gia khởi nghiệp ít nhất đạt 200 thành viên.

4) Bình quân hàng năm có trên 150 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, dự án KNĐMST được ươm tạo tại các vườn ươm, trung tâm hỗ trợ, trong đó ít nhất 20% doanh nghiệp gọi được vốn thành công từ các nhà đầu tư. Hỗ trợ ít nhất 50 doanh nghiệp hoàn thành dự án đầu tư nâng cấp, áp dụng công nghệ mới (nhất là các công nghệ của Cách mạng công nghiệp 4.0) và số lượng doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo (cải tiến sản phẩm, quy trình sản xuất, quy trình quản trị).

5) Thành lập từ 8 đến 10 vườn ươm doanh nghiệp, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp tư nhân hoặc theo hình thức đối tác công tư. Hình thành được từ 2 đến 5 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, dự án KNĐMST có giá trị khoảng 1 triệu USD (tương đương trên 22 tỷ đồng) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

6) Thu hút được từ 1 đến 3 doanh nghiệp công nghệ tầm cỡ thế giới, 3-5 doanh nghiệp công nghệ hàng đầu trong nước đến đầu tư vào các hoạt động nghiên cứu và phát triển tại thành phố Đà Nẵng. Vốn đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, dự án KNĐMST Đà Nẵng đạt khoảng 1,1 nghìn tỷ đồng (tương đương 50 triệu USD). Khuyến khích thành lập các Quỹ hỗ trợ

khởi nghiệp; thu hút được 1 - 3 quỹ đầu tư mạo hiểm đặt văn phòng đại diện tại thành phố Đà Nẵng. Thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm hỗ trợ doanh nhân và Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Hợp tác, liên kết, kết nối các thành phần của hệ sinh thái KNĐMST trong và ngoài nước. Đến năm 2025 có chương trình hợp tác với đối tác quốc tế tại ít nhất 05 hệ sinh thái KNĐMST có uy tín trên thế giới.

7) Tiếp tục nâng cao kiến thức, nhận thức về tầm quan trọng của hệ sinh thái KNĐMST trong cộng đồng thông qua hoạt động truyền thông, đào tạo, khen thưởng và tổ chức các sự kiện để thúc đẩy hoạt động KNĐMST trên địa bàn thành phố. Đào tạo nhân lực phần mềm và nội dung số đáp ứng được nhu cầu nhân lực trong lĩnh vực này (khoảng 46.000 nhân lực).

8) Duy trì và phát triển các

ngày hội, cuộc thi về KNĐMST cho các đối tượng là doanh nghiệp, học sinh, sinh viên, phụ nữ, dự án khởi nghiệp,... nhằm khuyến khích, tìm kiếm, thúc đẩy hình thành doanh nghiệp KNĐMST.

9) Xây dựng và phát triển Cổng thông tin KNĐMST thành phố Đà Nẵng, triển khai nền tảng triển lãm thực tế ảo trong hoạt động phát triển thị trường KH&CN, tích hợp và vận hành nền tảng triển lãm thực tế ảo trên Cổng thông tin KNĐMST thành phố Đà Nẵng.

10) Phát triển cơ sở vật chất phục vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và triển khai xây dựng và khai thác Khu làm việc và đào tạo khởi nghiệp của thành phố; Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ để hình thành Trung tâm KNĐMST tầm quốc gia tại thành phố Đà Nẵng.

11) Phát huy vai trò của Trung

tâm hỗ trợ KNĐMST thành phố Đà Nẵng là đầu mối của hệ sinh thái KNĐMST để kết nối với quốc gia, các địa phương bạn và quốc tế. Triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng của hệ sinh thái KNĐMST như tư vấn, hỗ trợ, truyền thông, tổ chức ngày hội khởi nghiệp, cuộc thi khởi nghiệp, đào tạo, huấn luyện, hỗ trợ ương tạo.

Trên đây là một số nội dung trao đổi với Hội nghị Định hướng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp ở Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025, tôi rất mong nhận được sự quan tâm trao đổi, góp ý của các đại biểu, các nhà nghiên cứu, các cơ quan quản lý và các tổ chức, cá nhân có liên quan để giúp cho hệ sinh thái khởi nghiệp của tỉnh Đồng Nai và thành phố Đà Nẵng cùng phát triển và phát huy vai trò là động lực phát triển kinh tế của địa phương trong thời gian đến.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/05/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025".

2. Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025.

3. Chương trình số 36-CTr/TU ngày 13/01/2020 của Thành ủy Đà Nẵng về triển khai thực hiện Chuyên đề "Phát triển công nghiệp công nghệ cao, xây dựng Đà Nẵng thành trung tâm khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo tầm quốc gia, là khu đô thị sáng tạo - khoa học công nghệ đạt đẳng cấp quốc tế, có sức cạnh tranh cao".

4. Chương trình số 40-CTr/TU ngày 31/01/2020 của Thành ủy Đà Nẵng về triển khai thực hiện Chuyên đề "Đổi mới mô hình tăng trưởng, phát huy các động lực tăng trưởng mới; đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, ưu tiên những nhà đầu tư chiến lược, trọng điểm".

5. Quyết định số 3836/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 của UBND thành phố về phê duyệt "Đề án Xây dựng Đà Nẵng thành trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia tại khu vực miền Trung - Tây Nguyên".

6. Nghị quyết số 328/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2025.

7. <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/hoat-ong-cua-lanh-ao-ang-nha-nuoc/-/2018/820124/dai-hoi-dai-bieu-dang-bo-thanh-pho-da-nang-lan-thu-xxii--phan-dau-xay-dung-thanh-pho-da-nang-tro-thanh-trung-tam-kinh-te---xa-hoi-lon%2C-la-do-thi-sinh-thai%2C-hien-dai%2C-thong-minh-va-dang-song.aspx>.

8. <https://baodanang.vn/dai-hoi-Dang/202010/tai-co-cau-kinh-te-gan-voi-doi-moi-mo-hinh-nang-cao-chat-luong-tang-truong-va-suc-canhh-tranh-3851959/>.

9. <https://tienphong.vn/nam-2020-kinh-te-da-nang-tang-truong-am-9-77-post1295723.tpo>.

HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ VAI TRÒ CỦA ĐẠI HỌC

Th.S LÊ NHẬT QUANG

Phó Giám đốc Khu Công nghệ phần mềm ĐHQG-HCM (ITP),

Giám đốc Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ĐHQG-HCM (IEC)

Tóm tắt:

Trong năm 2020 - 2021, nền kinh tế Việt nam gặp thách thức lớn bởi những tác động của dịch bệnh và biến đổi khí hậu. Điều này ảnh hưởng mạnh mẽ lên cấu trúc ngành kinh tế cũng như cách thức vận hành của doanh nghiệp. Các doanh nghiệp đòi hỏi phải thích ứng nhanh. Việc ứng dụng công nghệ, đặc biệt chuyển đổi số mô hình kinh doanh và trong các hoạt động của doanh nghiệp như là một giải pháp tất yếu để tồn tại.

Những doanh nghiệp đã chuyển đổi số sớm, tự động hóa cao thì hầu như lại ít bị ảnh hưởng bởi những khó khăn. Minh chứng qua việc hầu hết cổ phiếu của các công ty công nghệ tại Mỹ đều tăng giá. Chúng đã chứng minh được việc các chính sách, mô hình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ, xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp (HSTKN) và đổi mới sáng tạo (ĐMST) là cách thức đúng cho việc hình thành những giá trị chất lượng của nền kinh tế, đặc biệt là trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 và sau đại dịch trong giai đoạn 2021 – 2025

Theo thống kê của các tổ chức quốc tế về chỉ số khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo từ năm 2016 – 2021 của Việt Nam đều có xu

hướng tăng. Nhưng, trong năm 2020, 2021 giảm lại, theo bối cảnh chung của quốc tế.

Nhìn nhanh qua các chỉ số này, ta có thể thấy được chỉ số đổi mới sáng tạo được cải thiện. Tuy nhiên, chỉ số khởi nghiệp thì dường như không có sự thay đổi nhiều.

Để thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong giai đoạn 2021-2025 đạt được hiệu quả, chúng ta cần tiếp tục thúc đẩy việc xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp tại địa phương có trọng tâm. Kết hợp với nguồn lực tri thức, công nghệ từ Doanh nghiệp, trường Đại học, cơ sở nghiên cứu và đào tạo. Kết nối nguồn lực địa phương với nhau và hợp tác tác quốc tế; Hỗ trợ, nhân rộng các mô hình đã triển khai thành công trong việc xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

1. Thực trạng về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo

1.1. Chính sách của nhà nước về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo

a. Chính sách của nhà nước

Nhận thức tầm quan trọng của khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, ngày 18 tháng 5 năm 2016 Thủ tướng đã ký quyết định số 844/QĐ-TTg về việc Phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc

gia đến năm 2025”, Đề án đã có tác động rất lớn đến hệ sinh thái khởi nghiệp Việt Nam. Tiếp sau, ngày 12 tháng 6 năm 2017, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa được Quốc lộ ban hành. Cũng trong năm, ngày 30 tháng 10, Quyết định số 1665/QĐ-TTg về việc Phê duyệt Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” đưa vào thực tiễn.

b. Chính sách của địa phương.

Nhằm hiện thực hóa các chính sách và chủ chương của Chính phủ, từ năm 2016, các địa phương đã có các Quyết định triển khai trực tiếp, một số Quyết định:

UBND TP. HCM có Quyết định số 4181/QĐ-UBND Ban hành chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn 2016 - 2020;

UBND tỉnh Bình Dương có Quyết định số 2513/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017 - 2020;

UBND tỉnh Đồng Nai có Quyết định số 2242/QĐ-UBND về phê duyệt Kế hoạch “Hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2021”.

1.2. Kết quả của việc triển khai các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.

Có hai chỉ số cần xem xét và phân tích dựa vào dữ liệu thống kê của các tổ chức uy tín trên thế giới. Đó là chỉ số khởi nghiệp và chỉ số đổi mới sáng tạo quốc gia. Hai chỉ số thể hiện và phản ánh hiện trạng của hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo tại Việt Nam. Nó cho thấy những nỗ lực xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đã có những kết quả nhất định.

a. Sự thay đổi chỉ số sáng tạo quốc gia từ năm 2016 - 2021

Chỉ số đổi mới sáng tạo quốc gia (Global Innovation Index - GII) trong báo cáo của WIPO về Việt Nam năm 2016 với số điểm là 35.4 trên 100 điểm, xếp vị trí 59 trên tổng 128 nước. Chỉ số đầu vào đổi mới sáng tạo 38.4 điểm và đầu ra là 32.3 điểm. Đến năm 2021, các chỉ số GII của Việt Nam đã có sự tiến bộ. Với số điểm 37, trong đó đầu vào đổi mới sáng tạo đầu ra là 33.4 điểm, hiện xếp vị trí 44 trên tổng 132 quốc gia. Là nước đứng đầu về chỉ số đổi mới sáng tạo ở nhóm 29 nước có nền kinh tế thu nhập trung bình thấp.

So sánh với các nước ở Đông Nam Á (ĐNA), từ năm 2016 – 2020, vị trí của Việt Nam đã được cải thiện, từ vị trí thứ 4 trong khu vực ĐNA đã lên vị trí thứ 3. Và cũng đã giữ vị trí trong 3 năm liên tiếp, mặt dù các nước trong khu vực đã và đang đẩy mạnh nguồn lực cho các chương trình phát triển nhằm cải thiện các chỉ số.

Table 1
10 best-ranked economies by income group

Rank	Global Innovation Index 2021	Rank	Global Innovation Index 2021
High-income economies (51 in total)		Upper middle-income economies (34 in total)	
1	Switzerland (1)	1	China (12)
2	Sweden (2)	2	Bulgaria (35)
3	United States (3)	3	Malaysia (36)
4	United Kingdom (4)	4	Turkey (41)
5	Republic of Korea (5)	5	Thailand (43)
6	Netherlands (6)	6	Russian Federation (45)
7	Finland (7)	7	Montenegro (50)
8	Singapore (8)	8	Serbia (54)
9	Denmark (9)	9	Mexico (55)
10	Germany (10)	10	Costa Rica (56)
Lower middle-income economies (34 in total)		Low-income economies (13 in total)	
1	Viet Nam (44)	1	Rwanda (102)
2	India (46)	2	Tajikistan (103)
3	Ukraine (49)	3	Malawi (107)
4	Philippines (51)	4	Madagascar (110)
5	Mongolia (58)	5	Burkina Faso (115)
6	Republic of Moldova (64)	6	Uganda (119)
7	Tunisia (71)	7	Mozambique (122)
8	Morocco (77)	8	Mali (124)
9	Kenya (85)	9	Togo (125)
10	Uzbekistan (86)	10	Ethiopia (126)

Source: Global Innovation Index Database, WIPO, 2021.

Note: The overall Global Innovation Index rank is reported in brackets next to the economy.

Bảng 1: Top 10 các nước xếp hạng về chỉ số đổi mới sáng tạo theo thu nhập

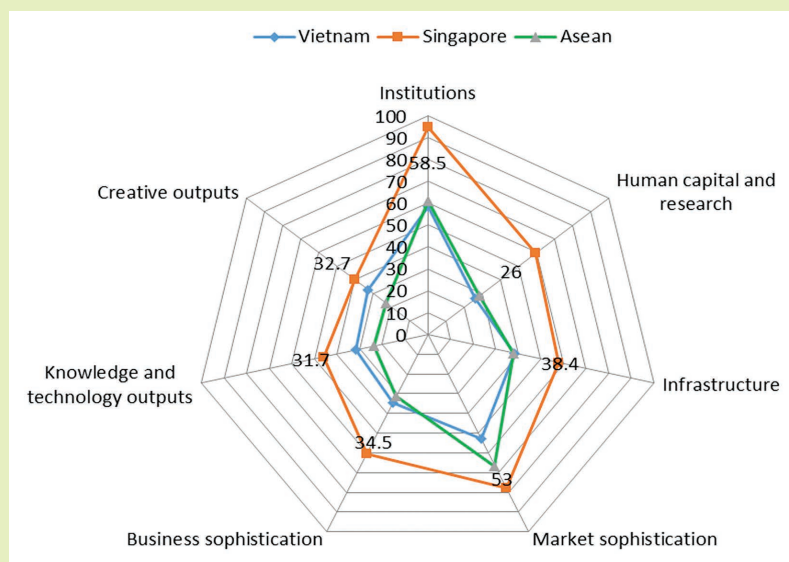
(Nguồn: Bảng A, Trang xxii, The Global Innovation Index 2021)

b. Sự thay đổi chỉ số khởi nghiệp từ năm 2016 - 2020

Chỉ số đổi mới sáng tạo được cải thiện, tuy nhiên, chỉ số khởi nghiệp (Global Entrepreneurship Index - GEI) trong báo cáo của GEDI thì các yếu tố không có sự thay đổi đáng kể. Thống kê cho thấy, chỉ số chung về khởi nghiệp lại có xu

hướng giảm, mặc dù các chỉ số thành phần từ năm 2017 – 2019 có sự gia tăng. Nguyên nhân của việc này, sẽ có những nghiên cứu cụ thể sâu hơn, trong phạm vi của bài viết, tác giả chỉ đưa ra các nhận xét tổng quan dựa vào các số liệu thống kê từ các tổ chức quốc tế đã trích dẫn.

c. Một số nhận xét chung



Hình 1: So sánh các yếu tố trong chỉ số đổi mới sáng tạo của Việt Nam với trung bình các nước năm 2020 (Nguồn: Báo cáo The Global Innovation Index 2020)

So sánh các chỉ số đổi mới sáng tạo của Singapore (Top 10 thế giới) và trung bình của các nước Đông Nam á, giúp chúng ta thấy được vị trí của Việt nam. Từ đó đưa ra các chương trình thúc đẩy, để cải thiện các chỉ số và giúp việc vươn lên Top của khu vực và thế giới.

Quan sát Hình 1, ta thấy các chỉ số về “Hiểu biết và nhận thức thị trường” (Market sophistication), “Hiệu quả và chất lượng của doanh nghiệp” (Business Sophistication), “Đầu ra của tri thức và công nghệ” (Knowledge and technology outputs), “Đầu ra sáng tạo” (Creative Outputs) đều thấp hơn chỉ số chung bình của khu vực và thấp hơn nhiều so với Singapore. Các chỉ số còn lại như “Nguồn vốn con người, nghiên cứu” (Human capital and research), “Hạ tầng” (Infrastructure), “Thể chế” (Institutions) là bằng với trung bình, nhưng vẫn thấp nhiều so với Singapore.

Đối với các chỉ số khởi nghiệp, ta có thể thấy sự nổi bật của chỉ số “Vốn đầu tư mạo hiểm” (Risk Capital) của Việt Nam, chứng tỏ, hiện tại các dòng vốn đầu tư trong thị trường là khá nhiều. Tuy nhiên, sự phát triển của các startup là chưa đủ nguồn cung cho thị trường. Các chính sách, chương trình hỗ trợ tập trung để tạo ra được nhiều nguồn cung (startup). “Tính quốc tế hóa” (Internationalization), “Tăng trưởng cao” (High Growth), “Chấp nhận rủi ro” (Risk Acceptance) là tương đối thấp so với khu vực. Các yếu

tố khác là bằng hoặc thấp ít so với trung bình, kể cả yếu tố “Vốn con người” (Human capital) mà chúng ta thường luôn tự hào.

1.3. Bối cảnh kinh tế - xã hội

Tại Việt Nam, nền kinh tế vẫn trong tình trạng chống dịch Covid - 19, với một số hạn chế về giao thương, kết nối quốc tế, cùng với việc đối mặt với những khó khăn liên quan đến tác động biến đổi khí hậu. Đây được xem như tác động kép lên nền kinh tế của Việt Nam

Và theo số liệu thống kê của Cổng thông tin quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp, đến ngày 28/9/2021 đã có 12.802 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, 45.611 doanh nghiệp tạm dừng hoạt động.

Vì vậy, trong trạng thái bình thường mới, chúng ta vẫn phải tiếp tục thúc đẩy các chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp theo Nghị quyết 35 của Chính phủ, dựa trên các Đề án: (1) Đề án 844 hỗ trợ và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025; (2) Đề án 1665 hỗ trợ học sinh và sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025; (3) Đề án 939 hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025, hay Quyết định số 749/QĐ-TTg về “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia”.

Để thực hiện mục tiêu phục hồi và phát triển kinh tế sau dịch Covid-19, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 77-KL/TW về chủ trương khắc phục tác động của đại dịch COVID-19. Trong đó, có nội dung về việc đưa ra các chính

sách và giải pháp để hỗ trợ các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ

Hỗ trợ cho nền tảng hình thành các doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ dựa trên nền tảng số, ngày 03/06/2020, Chính phủ đã ban hành quyết định Số 749/QĐ-TTg về việc Phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Nội dung chính nhằm thúc đẩy phát triển hạ tầng CNTT, cơ chế và chính sách phục vụ phát triển các doanh nghiệp công nghệ, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo dựa trên việc chuyển đổi số. Từ đó giúp phát triển một nền kinh tế số, phục vụ chương trình chuyển đổi số quốc gia đạt được thành công và là nền tảng cho sức cạnh tranh giá trị cao cho nền kinh tế trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

2. Một số giải pháp thúc đẩy phát triển khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

Sẽ là toàn diện, nếu các nhà làm chính sách, các nhà chuyên môn xem xét nghiên cứu một cách hệ thống và chi tiết các yếu tố để thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo dựa trên khung đo lường của tổ chức quốc tế WIPO và GEDI. Từ đó, tìm ra được các mối quan hệ nhân quả, đưa ra các chương trình cụ thể phù hợp với nguồn lực thực tế của Việt Nam, nhằm thúc đẩy các yếu tố thành phần của chỉ số khởi nghiệp và đổi mới sáng

tạo được cải thiện. Nó sẽ giảm thiểu được sự dàn trải và gia tăng tính hiệu quả của các chương trình triển khai trong giai đoạn 2021 – 2025.

Với kinh nghiệm và kiến thức giới hạn của tác giả, sau đây, chỉ là một số gợi ý theo quan điểm cá nhân cho các hoạt động thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong giai đoạn 2021 - 2025.

2.1. Tiếp tục thúc đẩy xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại địa phương và cơ sở đào tạo theo từng ngành dọc

Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp dựa theo lý thuyết Boulder

- Doanh nhân là người lãnh đạo cộng đồng khởi nghiệp
- Người lãnh đạo phải có cam kết dài hạn
- Cộng đồng khởi nghiệp “mở”, bất kỳ ai cũng được tham gia
- Có các sự kiện thường niên, chất lượng nhằm kích hoạt toàn bộ các yếu tố trong hệ sinh thái khởi nghiệp

Hệ sinh thái khởi nghiệp (startup ecosystem)

Là tập hợp các doanh nghiệp khởi nghiệp (đóng vai trò trung tâm, dẫn dắt và lãnh đạo (leaders) hệ sinh thái khởi nghiệp) và các bên liên quan khác (đóng vai trò hỗ trợ (feeders)), bao gồm nhưng không giới hạn các tổ chức hỗ trợ, các tổ chức tài trợ vốn, các doanh nghiệp lớn, các trường đại học/viện nghiên cứu, các nhà cung cấp dịch vụ,... có mối quan hệ hữu cơ, cùng tồn tại và phát triển bền vững. Nhà nước có vai trò hỗ trợ (feeder),

tạo dựng môi trường pháp lý (regulatory framework) hay gọi đơn giản là “luật chơi” cho hệ sinh thái khởi nghiệp phát triển. Sức mạnh của hệ sinh thái khởi nghiệp tùy thuộc vào sự “gắn kết” chặt chẽ của các thành phần bên trong hệ sinh thái khởi nghiệp.

Mỗi ngành dọc (vertical) có một hệ sinh thái khởi nghiệp tương ứng riêng. Ví dụ, hệ sinh thái khởi nghiệp cho lĩnh vực công nghệ thông tin sẽ khác với hệ sinh thái khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ sinh học. Tất nhiên, giữa các hệ sinh thái khởi nghiệp có phần giao nhau.

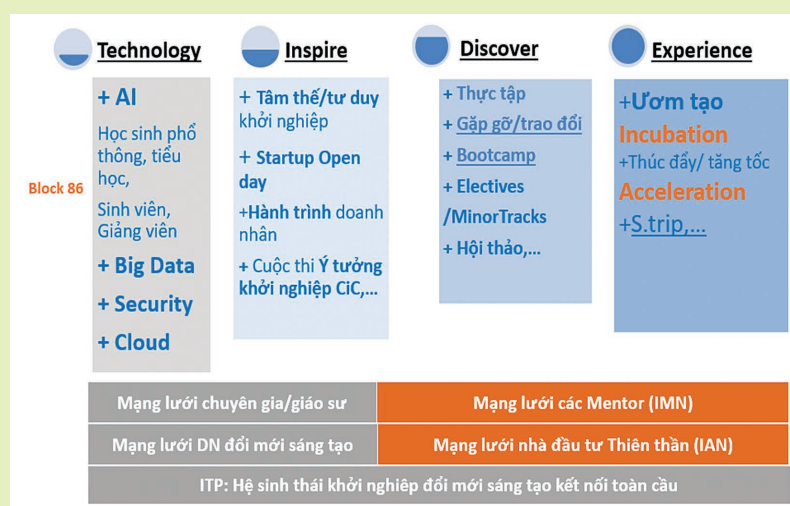
2.2. Triển khai một cách hệ thống các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp tại địa phương và các cơ sở đào tạo

Phụ thuộc vào cấu trúc kinh tế, thể mạnh của địa phương, hay tầm nhìn bức phá trong tương lai. Địa phương sẽ xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp phù hợp với chính địa phương mình. Từ đó, các chương trình cụ thể, một cách hệ thống sẽ được hình thành. Đầu ra của

chương trình này là đầu vào của chương trình tiếp theo. Dọc theo các chương trình là sự hỗ trợ tương ứng với vòng đời phát triển của doanh nghiệp KNĐMST.

Bên dưới là trường hợp ví dụ điển hình về các chương trình Hỗ trợ khởi nghiệp mang tính chất hệ thống của ĐHQG-HCM. Là đơn vị tiên phong trong việc đưa các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp vào hoạt động từ năm 2014 tại ITP. Hiện nay, ĐHQG-HCM với vai trò là nơi cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cho sự phát triển kinh tế của địa phương và hỗ trợ triển khai các hoạt động phục vụ cộng đồng, đặc biệt là chương trình hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo không chỉ dành cho sinh viên mà còn cộng đồng khởi nghiệp địa phương.

Hệ thống các chương trình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tập trung vào các giai đoạn đầu của quá trình khởi nghiệp. Giai đoạn tiếp cận công nghệ; Giai đoạn truyền cảm hứng; Giai đoạn khám phá; Giai đoạn trải nghiệm. Ở từng giai đoạn,



Hình 2: Hệ thống các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp tại ĐHQG-HCM

ITP triển khai các chương trình cụ thể, dựa trên nền tảng của công nghệ, nguồn lực chuyên gia và mạng lưới các nhà doanh nghiệp. Kết hợp với nền tảng mạng lưới các mentor, nhà đầu tư thiên thần trên cơ sở phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo kết nối toàn cầu tại ITP, đã giúp hình thành được các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp một cách hệ thống, bền vững và xứng tầm quốc tế.

2.3. Phát huy vai trò của Đại học trong hệ sinh thái khởi nghiệp

Từ phần nhận định về các yếu tố của khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo của Việt Nam, cho thấy các yếu tố này có liên quan mật thiết với năng lực con người, hàm lượng tri thức và công nghệ. Vì vậy, vai trò của Đại học là rất quan trọng trong việc hình thành nên các doanh nghiệp ĐMST.

Vai trò của đại học trong hệ sinh thái khởi nghiệp được thể hiện ở các nhiệm vụ chính sau:

1) Đào tạo và phát triển nhân tài (talent), bao gồm: các doanh nhân khởi nghiệp (entrepreneurs), các nhà quản lý (managers) và các nhà chuyên môn (experts) giỏi;

2) Cung cấp điều kiện cơ sở hạ tầng CNTT_TT, cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm cho các doanh nghiệp/dự án khởi nghiệp;

3) Cung cấp công nghệ (được bảo hộ và không bảo hộ) và hạ tầng ứng dụng cho quá trình số hóa, nguồn lực quan trọng cho việc chuyển đổi số.

Trong đó, nhiệm vụ chính của đại học là đào tạo và phát

triển nhân tài đáp ứng nhu cầu của cho các thành phần của HSTKN. Bên trong các đại học có thể có các vườn ươm, nhưng mục đích chính của nó là để tạo môi trường trải nghiệm thực tiễn cho sinh viên giúp sinh viên tích lũy các kiến thức, kỹ năng về quản trị dự án khởi nghiệp chứ mục tiêu của nó không phải là phát triển doanh nghiệp (nếu có thì đây chỉ là sản phẩm phụ).

3. Kết luận

Để xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, các chương trình khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo thành công, thì trước hết là không nên “nóng vội”, không “thành tích”. Chúng ta cần phải được tư duy theo “chiều sâu” và “bền vững”. Đội ngũ triển khai cần “đam mê”, “hiểu biết”, “kiên định” và “cam kết” với việc triển khai chương trình. Có “năng lực” kết nối nguồn lực từ doanh nghiệp đến chính quyền.

Một số gợi ý nhanh về các giải pháp cần thiết để cải thiện các thông số khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo:

- Hỗ trợ và kết nối với đại học, phát huy vai trò quan trọng

để giải quyết các yếu tố về nguồn lực con người, nghiên cứu phát triển, tri thức, công nghệ và sức sáng tạo. Việc đào tạo nhằm tới: nâng cao nhận thức cấp lãnh đạo, phát triển nguồn nhân lực triển khai, đào tạo nhân sự chất lượng cao đáp ứng nhu cầu cho công ty công nghệ, phục vụ các thành tố khởi nghiệp: chấp nhận rủi ro, kỹ năng khởi nghiệp, giúp thu ngắn khoảng cách giữa đại học và ngành công nghiệp;

- Đưa ra các chính sách đặt doanh nghiệp ở vị trí trọng tâm, giúp phát triển công nghệ, nâng cao năng suất, kết nối và am hiểu thị trường toàn cầu. Thông qua việc hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại địa phương kết nối vào đại học, nhằm phát triển mạnh tri thức của hệ sinh thái khởi nghiệp địa phương.

- Đầu tư phát triển mạnh hạ tầng cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ, nhằm hỗ trợ ươm tạo doanh nghiệp, triển khai hệ thống ứng dụng, dịch vụ trong quản lý.

- Nâng cao năng lực doanh nhân, nhà sáng lập mang tính quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Sách trắng Doanh nghiệp Việt Nam năm 2020;
2. Soumitra Dutta, Bruno Lanvin, and Sacha Wunsch-Vincent, *Global Innovation Index 2016 - 2020*, Cornell University, INSEAD, and the World Intellectual Property Organization, 2020, 2021;
3. Zoltán J. Ács, László Szerb, Esteban Lafuente, Gábor Márkus, *The Global Entrepreneurship Index 2017 - 2019*, The Global Entrepreneurship and Development Institute, Washington, D.C., USA;
4. *Chiến lược phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại ITP năm 2017 định hướng đến năm 2025*;
5. *Tài liệu nội bộ về các công ty khởi nghiệp tại ITP năm 2020*;
6. *Các đề án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: Đề án 844; Đề án 1665; Đề án 939.*

HOẠT ĐỘNG ƯƠM TẠO KHỞI NGHIỆP CÁC DỰ ÁN CÔNG NGHỆ CAO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

PGS. TS. NGUYỄN VŨ QUỲNH

Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng

Bài viết này chúng tôi tập trung giới thiệu về những dự án công nghệ cao và hoạt động chuyển đổi số tại Trường Đại học Lạc Hồng trong thời gian qua. Thông qua thực tiễn, chúng tôi đưa ra các khuyến nghị đến các bên liên quan.

Từ khóa: Đại học Lạc Hồng, Công nghệ cao, Chuyển đổi số, Khởi nghiệp, Đồng Nai

1. Lịch sử hình thành và sứ mệnh của Trường Đại học Lạc Hồng.

Ngày 24/9/1997, Thủ tướng Võ Văn Kiệt đã ký quyết định số 790/TTg chính thức cho ra đời trường Đại học Dân lập Lạc Hồng, trở thành trường đại học đầu tiên của tỉnh Đồng Nai. Đó là một sự kiện phù hợp với xu thế tất yếu; đáp ứng yêu cầu cấp thiết về đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật của một tỉnh không chỉ mạnh kinh tế, xã hội mà còn có trọng tâm phát triển các khu công nghiệp và các ngành nghề công nghiệp, dịch vụ.

Sứ mạng của nhà trường “Trường Đại học Lạc Hồng là cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học ứng dụng, chuyển giao công nghệ và phục vụ cộng đồng đáp ứng nhu cầu xã hội. Trường cung cấp nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài có năng lực và phẩm chất phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế.”

Trong suốt chặng đường hơn 23 năm hình thành và phát triển, Trường Đại học Lạc Hồng đã được xã hội biết đến là một đơn vị đào tạo có thế mạnh về nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, Robocon, xe tiết kiệm nhiên liệu, khởi nghiệp và hàng loạt các cuộc thi chuyên ngành, có tầm nhìn và quyết tâm phát triển theo hướng chất lượng cao và đẳng cấp khu vực, tiến tới đạt trình độ quốc tế.

Đại học Lạc Hồng đã tạo dựng được uy tín, vị thế trong hệ thống giáo dục đào tạo của Việt Nam, trở thành đối tác tin cậy của các doanh nghiệp, đơn vị nghiên cứu - đào tạo trong và ngoài nước. Đại học Lạc Hồng luôn tạo điều kiện và môi trường tốt cho các ý tưởng đột phá, rèn luyện kỹ năng chuyên nghiệp và giáo dục sự tận tụy trong nghề nghiệp để phục vụ cho xã hội.

Hiện tại trường đào tạo 17 ngành ở trình độ đại học, 7 ngành ở trình độ thạc sĩ và 2 ngành ở trình độ tiến sĩ. Các ngành ở trình độ đại học có đầy đủ ở các khối như kỹ thuật công nghệ, kinh tế xã hội, ngôn ngữ và sức khỏe. Mỗi ngành đều có sân chơi khoa học giúp các em phát triển tài năng, tích lũy kinh nghiệm để sau này ra trường làm việc tốt. Đồng thời cũng là nơi ươm mầm các dự án khởi nghiệp của giáo viên và sinh

viên. Mỗi năm Trường Đại học Lạc Hồng cung cấp ra thị trường gần 2000 nhân lực chất lượng có trình độ từ đại học, Sau ĐH và hàng trăm kết quả nghiên cứu, ý tưởng, sản phẩm công nghệ ứng dụng của giảng viên và sinh viên. Một số sân chơi tiêu biểu như:

1. Sân chơi Robocon ĐH Lạc Hồng đã 9 năm vô địch Việt Nam và 3 năm vô địch Châu Á, đây là sân chơi cho các sinh viên khối ngành Điện - Điện tử, Cơ khí, Tự động hóa, Công nghệ Thông tin...

2. Sân chơi xe tiết kiệm nhiên liệu cho sinh viên ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô với thành tích 5 năm vô địch Châu Á. Hiện tại sinh viên có thể chế tạo xe tiết kiệm nhiên liệu chạy 200km mà chỉ tốn 1 lít xăng.

3. Khối ngành kinh tế có phong trào khởi nghiệp đang phát triển rất mạnh mẽ ở Đại học Lạc Hồng nói riêng và Việt Nam nói chung. Nhiều sinh viên khối ngành kinh tế của trường đã rất thành công trong sân chơi này, đạt được nhiều giải thưởng cao đồng thời nhiều em cũng đã mở doanh nghiệp để kinh doanh ngay từ năm cuối trên giảng đường đại học.

Trong những năm qua, Trường Đại học Lạc Hồng đã xây dựng văn hoá chất lượng, văn hoá đổi mới sáng tạo đến từng khoa, ngành và bộ môn.



Sân chơi Robocon - nơi trải nghiệm kiến thức tuyệt vời cho các em sinh viên thuộc các ngành liên quan đến Điện - Điện tử - cơ khí - Tự động hóa - Công nghệ Thông tin

Năm 2018 trường đạt kiểm định chất lượng cấp cơ sở, 2019 tiến một bước xa hơn khi hai ngành đạt kiểm định chất lượng Đồng Nam Á (AUN-QA), năm 2021 có bốn ngành đạt chuẩn kiểm định Đồng Nam Á và năm 2022 dự kiến sẽ có hai ngành đạt chuẩn kiểm định của Mỹ (ABET). Tính đến nay Trường Đại học Lạc Hồng là trường đại học tư thục đầu tiên trong cả nước có số lượng ngành đạt chuẩn quốc tế nhiều nhất. Việc xây dựng được văn hoá chất lượng mang tầm quốc tế cũng là một trong những môi trường tốt để ươm mầm ý tưởng, nuôi dưỡng tài năng và hướng đến đưa những ý tưởng này ra thị trường. Nhà trường thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo miễn phí về khởi nghiệp cho sinh viên và

giáo viên. Chú trọng đào tạo đội ngũ để đáp ứng được công cuộc đổi mới sáng tạo.

Trường Đại học Lạc Hồng xây dựng Co-working space, trung tâm Nghiên cứu khoa học ứng dụng để kết nối đưa những ý tưởng, giải pháp, sản phẩm tốt, khả thi từ nhà trường đến thực tiễn để áp dụng, phát triển để chuyển giao, mang lại giá trị thương mại; lan tỏa, hun đúc tinh thần khởi nghiệp sáng tạo trong giảng viên, sinh viên đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhà.

Trường Đại học Lạc Hồng xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, đầu ra của các đề tài nghiên cứu khoa học là đầu vào của hoạt động khởi nghiệp. Kết quả nghiên cứu khoa học sau khi thành công sẽ được câu lạc

bộ khởi nghiệp trợ giúp để đưa sản phẩm ra thị trường, trợ giúp pháp lý để hình thành ra các doanh nghiệp.

2. Hoạt động ươm tạo khởi nghiệp các dự án công nghệ cao và chuyển đổi số tại Đại học Lạc Hồng

Các dự án công nghệ cao:

Nằm trong tứ giác phát triển công nghiệp Đồng Nai - Bình Dương - Tp. HCM và Bà Rịa - Vũng Tàu, nhận biết được một nhu cầu rất lớn về cải tiến dây chuyền, máy móc thiết bị từ các công ty xí nghiệp, Trường Đại học Lạc Hồng thường xuyên phối hợp với các doanh nghiệp để tìm kiếm những đề tài xuất phát từ thực tiễn tại công ty. Nhà trường cũng đã hợp tác với trên 800 doanh nghiệp để hỗ trợ đổi mới và chuyển giao công nghệ

đồng thời đây cũng là nguồn để đảm bảo việc làm thực tập cho sinh viên khi tốt nghiệp.

“Đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ theo nhu cầu doanh nghiệp” từ lâu đã trở thành một trong những tiêu chuẩn đánh giá sự phát triển của thương hiệu Đại học Lạc Hồng. Sau nhiều thành công trong việc nghiên cứu chế tạo và chuyển giao công nghệ tại các công ty như Sea Việt Nam, công ty Nectokin Việt Nam, công ty Plus, công ty Changsin Việt Nam, công ty Lixil... Đội ngũ khoa học của nhà trường đã nhận nhiều lời khen tích cực, mang về cho nhà trường nhiều cơ hội nghiên cứu và đưa sản phẩm công nghệ của mình góp mặt vào các công ty, doanh nghiệp uy tín trong và ngoài tỉnh.

Hiểu được tầm quan trọng và mối liên hệ mật thiết giữa nhà trường và các doanh nghiệp. Vì vậy, trường Đại học Lạc Hồng luôn tạo điều kiện giúp đỡ và khuyến khích giảng viên, sinh viên phát triển các ý tưởng, nghiên cứu thành những giải pháp giúp doanh nghiệp nâng cao năng suất lao động và giúp cho sinh viên có được những trải nghiệm thực tế với các dự án ngay khi còn trên ghế nhà trường, theo đúng nghĩa học tập theo dự án (Project Base Learning) mà các nước có nền giáo dục tiên tiến trên thế giới đã áp dụng, nghĩa là quá trình vừa học vừa kết hợp các dự án với các công ty theo đúng tinh thần của nguyên tắc hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp đôi bên cùng có lợi (WIN - WIN).

Xác định được việc hợp tác với doanh nghiệp là nhu cầu sống còn của một trường Đại học vì thế trong những năm qua, nhà trường đã cử rất nhiều đoàn cán bộ xuống tận các công ty, các cơ sở sản xuất để tìm hiểu nhu cầu lao động, những lĩnh vực các công ty đang có nhu cầu và xu hướng trong 5 hoặc 10 năm tiếp theo. Cũng chính từ đó Trường Đại học Lạc Hồng đã khẳng định được tên tuổi và vị thế của mình trên bản đồ các trường đại học trong nước và khu vực, thông qua phong trào nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. Nhà trường đã phối hợp rất tốt với công ty, tận dụng nguồn lực khoa học sẵn có của nhà trường, các giảng viên có học hàm học vị, những nhà khoa học được đào tạo bài bản hoặc các sinh viên năm cuối có học lực xuất sắc để thực hiện đề tài nghiên cứu. Những sinh viên tham gia chương trình đã được đào tạo tại môi trường thực tế của doanh nghiệp, sáng tạo, mạnh dạn trong việc ứng dụng lý thuyết trên giảng đường vào việc thực hiện đề tài, sản sinh ra một lực lượng kỹ thuật có tay nghề cao.

Kết quả của quá trình đào tạo không chỉ thể hiện ở các đề tài được chuyển giao mà còn thể hiện ở kiến thức, bản lĩnh của sinh viên khi ra trường. Các sinh viên trưởng thành từ những phong trào nghiên cứu khoa học đã được các công ty tuyển dụng ngay trong thời gian thực tập tốt nghiệp và cho đi tu nghiệp ở nước ngoài rồi sau đó về làm trụ cột của công ty.

Tính đến tháng 4/2020, nhà trường có 669 công trình khoa

học được đăng trên tạp chí trong và ngoài nước, trong đó có 375 bài báo quốc tế, 222 bài báo đăng trên tạp chí uy tín thuộc danh mục ISI/SCOPUS có hệ số ảnh hưởng cao. Trong năm 2019, Trường Đại học Lạc Hồng là một trong 50 trường đại học ở Việt Nam có công bố quốc tế nhiều nhất trên cơ sở phân tích từ hệ thống cơ sở dữ liệu khoa học SCOPUS.

Bên cạnh các nghiên cứu được công bố đăng trên tạp chí, hoạt động nghiên cứu khoa học của nhà trường còn ghi dấu tại các cuộc thi khoa học, công nghệ trong và ngoài nước. Đến đầu năm 2020, Trường Đại học Lạc Hồng có 9 giải thưởng Vifotec, 40 giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Bộ, 12 giải thưởng Tài năng khoa học trẻ Việt Nam, 3 giải thưởng Eure'ka, 168 giải thưởng được trao từ Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Đồng Nai, 28 giải thưởng từ cuộc thi Robocon trong nước và quốc tế (trong đó 9 lần vô địch trong nước, 3 lần vô địch quốc tế), 5 lần vô địch quốc tế cuộc thi xe tiết kiệm nhiên liệu Châu Á. Tại cuộc thi Shell Marathon quốc tế (London - 2019), đội tuyển Trường Đại học Lạc Hồng là gương mặt duy nhất từ trước tới nay của Châu Á được tham gia vào đấu trường này và đứng vị trí thứ tư.

Trên lĩnh vực chuyển giao công nghệ, Trường Đại học Lạc Hồng là cơ sở giáo dục đại học dẫn đầu toàn quốc trong việc đổi mới công nghệ, có nhiều thành tích trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, trong phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và chuyển giao



Chuyển giao hệ thống in và sấy logo - công ty Megasun tại Đồng Nai

công nghệ. Thông qua hoạt động này, Trường Đại học Lạc Hồng đã góp phần đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp ở trong và ngoài nước, giúp doanh nghiệp tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, hạn chế chi phí đáng kể trong quá trình sản xuất, tiết kiệm được hàng chục tỷ đồng cho các nhà máy trong các khu công nghiệp.

Liên tiếp trong hai năm 2020 và 2021, Lạc Hồng lọt vào bảng xếp hạng của liên minh các trường đại học Hanseatic. Trong 4 hạng mục xếp hạng của Bảng xếp hạng WURI, Trường Đại học Lạc Hồng nằm trong Top 50 trường đại học sáng tạo nhất hướng đến giá trị đạo đức và Top 100 trường đại học sáng tạo toàn cầu.

Nhận thức sâu sắc về vai trò của nhân tố con người trong mọi quá trình, lãnh đạo Trường Đại học Lạc Hồng đã không ngừng kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ,

giảng viên của trường. Theo đó, nhà trường thường xuyên cử giảng viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trong và ngoài nước, ban hành nhiều chính sách hỗ trợ về tài chính cho cán bộ, giảng viên đi học nâng cao. Hàng trăm hội thảo hướng đến mục tiêu thiết lập không gian giáo dục hiện đại được tổ chức nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên. Nhờ đó, chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên không ngừng được nâng cao, những giải thưởng cao quý được trao tặng cho cán bộ, giảng viên nhà trường, số lượng công trình nghiên cứu khoa học, bài báo quốc tế của giảng viên Trường Đại học Lạc Hồng tăng cao trong những năm gần đây là một trong những bằng chứng sinh động cho quá trình “hiện đại hóa” nguồn nhân lực của trường.

Trong trận chiến chống dịch COVID-19, trường đã có nhiều dự án hỗ trợ cộng đồng. Hàng nghìn chai nước rửa tay sát

khẩn nano bạc, gel rửa tay sát khuẩn nano bạc mang thương hiệu Lạc Hồng đã đến với bệnh viện, trường học, nhân dân Đồng Nai và các địa phương lân cận. Những sản phẩm nghiên cứu khoa học khác của trường cũng được chuyển giao và có mặt ở các công ty, đơn vị sự nghiệp, trường học như nhiệt kế thông minh, buồng khử khuẩn, robot vận chuyển nhu yếu phẩm trong khu cách ly, phong tỏa... đã góp phần cùng tỉnh Đồng Nai và cả nước đẩy lùi dịch bệnh.

Chuyển đổi số trong giáo dục:

Đại dịch COVID-19 xảy ra làm cho cho mọi lĩnh vực công tác, kinh tế ngành nghề bị thiệt hại không nhỏ, và ngành giáo dục cũng không là ngoại lệ. Để đảm bảo an toàn cho học sinh, sinh viên cũng như thực hiện giãn cách xã hội, “tạm dừng đến trường, không dừng việc học”, ngành giáo dục đã áp dụng việc học online trực tuyến vào trong giảng dạy. Nhưng việc áp dụng học online nhiều nơi lại gặp rất nhiều khó khăn về công nghệ, kiểm soát, đánh giá năng lực người học vì chưa có sự chuẩn bị sẵn sàng cho việc chuyển đổi số ... Nền tảng cơ bản của chuyển đổi số trong giáo dục dựa vào cơ sở vật chất, hạ tầng thông tin, cơ sở dữ liệu số chuyên ngành, đường lối, chủ trương chính sách và đội ngũ lãnh đạo, cán bộ viên chức, giảng viên, giáo viên, người học...

Nhận thức rõ xu thế và tác động của cuộc cách mạng 4.0, trong những năm qua, Trường Đại học Lạc Hồng đã từng bước thực hiện chuyển đổi số trong

tất cả các hoạt động nghiên cứu khoa học, đào tạo, quản trị nội bộ,...

Về nhận thức: khâu đầu tiên trong quá trình chuyển đổi số tại Trường Đại học Lạc Hồng được lãnh đạo xác định là thay đổi nhận thức để tạo sự động thuận và quyết tâm trong đội ngũ cán bộ, giảng viên. Thông qua các buổi tập huấn, hội thảo về đổi mới phương pháp giảng dạy và chính sách trong nghiên cứu khoa học.

Về chính sách: Nhà trường tạo điều kiện tối đa về mặt chính sách, khuyến khích đội ngũ giảng viên thực hiện chuyển đổi số trong công việc của họ, ứng dụng các công cụ số trong giảng dạy và đánh giá sinh viên. Khuyến khích áp dụng phương pháp dạy học theo dự án, đẩy mạnh ứng dụng, đổi mới sáng tạo, học tập trực tuyến và giao bài tập về nhà cho sinh viên thông qua các nền tảng số.

Về hạ tầng: Điều kiện tiên quyết để chuyển đổi số là hạ tầng công nghệ thông tin, vì vậy, tất cả các khu giảng đường, thư viện, ký túc xá, phòng thí nghiệm, xưởng máy,... của Trường Đại học Lạc Hồng đều được trang bị hệ thống máy tính và wifi miễn phí, đảm bảo để giảng viên và sinh viên có thể truy cập, tra cứu thông tin và làm việc, học tập được mọi lúc, mọi nơi.

Về chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và đánh giá: Trên nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, nhà trường đẩy mạnh phát triển các nền tảng dạy học và thi trực tuyến (hệ thống LMS), xây dựng mạng truyền thông nội bộ,...

với tính bảo mật cao, đảm bảo sự an toàn cho người dùng.

Đến nay, các chương trình đào tạo, hoạt động đánh giá chất lượng, nguồn tài nguyên đã được số hóa. Điển hình là trong đợt đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA hồi tháng 6/2021, do dịch bệnh phức tạp, hoạt động đánh giá được thực hiện trên nền tảng trực tuyến, kết nối các điểm cầu từ Việt Nam đến Thái Lan, Malaysia, Indonesia,...

Về nguồn nhân lực số: Trong mỗi trường đại học, nguồn nhân lực số là yếu tố quan trọng nhất. Hiện tại, đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng đều nhận thức ngày càng đầy đủ về vai trò của chuyển đổi số, không ngừng tìm hiểu, nghiên cứu và ứng dụng các công cụ số vào công việc. Nhờ đó, kỹ năng số cũng ngày càng được nâng cao.

Truyền thông: Trong công tác tuyên truyền, giáo dục sinh viên, ngoài các nền tảng truyền thông nội bộ, Trường Đại học Lạc Hồng cũng đẩy mạnh truyền thông và giáo dục sinh viên trên nền tảng mạng xã hội, đăng tải các nội dung tích cực, gương người tốt, việc tốt đến sinh viên và xã hội.

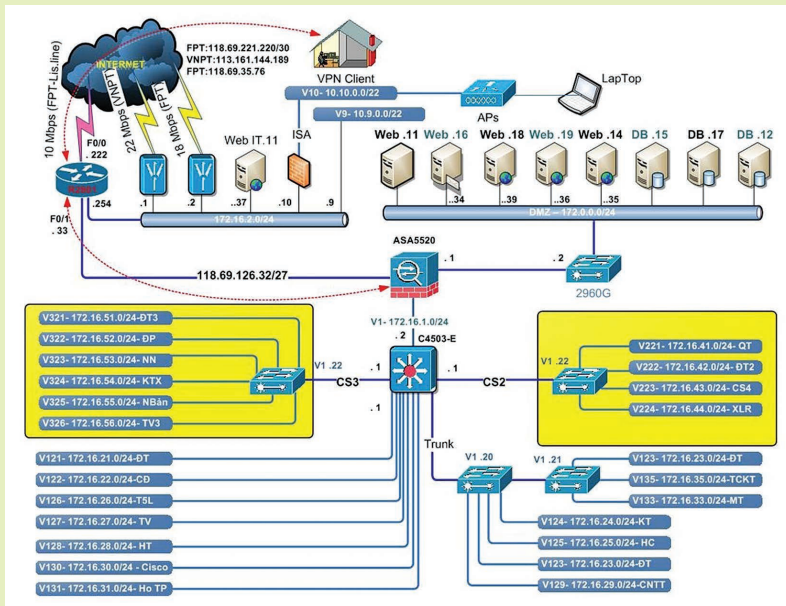
Đến nay, Trường Đại học Lạc Hồng đã xây dựng thành công cổng thông tin điện tử, là công cụ giao tiếp hữu hiệu cung cấp lượng thông tin khổng lồ đến hàng chục ngàn thành viên. Hàng loạt hệ thống ứng dụng tích hợp vào cổng thông tin điện tử như hệ thống website, quản lý điểm, hệ thống xem lịch học, lịch thi, hệ thống cấp giấy chứng nhận, quản lý email,

hệ thống elearning, hệ thống thi đánh giá online... Đặc biệt áp dụng thành công hệ thống đăng nhập một lần dành cho người sử dụng (SSO) giảm thiểu thời gian cho người sử dụng hệ thống. Với một tài khoản duy nhất người dùng có thể đọc tin tức, tán gẫu với bạn bè, gửi thiệp, gửi thư điện tử, quản lý thư viện hình ảnh cá nhân, quản lý lịch hẹn, lịch công việc,... Cổng thông tin điện tử Trường Đại học Lạc Hồng có khả năng cung cấp một môi trường làm việc điện tử được trang bị rất nhiều công cụ văn phòng tiện ích cho hàng chục ngàn người dùng cùng lúc.

Đặc thù hệ thống thông tin của Trường Đại học Lạc Hồng

1. Dữ liệu lưu trữ phân tán ở nhiều dạng và nhiều máy chủ.
2. Đảm bảo sự liên thông, đồng bộ và kế thừa.
3. Có hệ thống định danh người dùng duy nhất.
4. Có khả năng cá nhân hóa người dùng
5. Có 1 một dịch vụ truy vấn dữ liệu cho toàn hệ thống
6. Có 1 hệ thống phân quyền chung duy nhất
7. Hệ thống mạng có tường lửa và chứng chỉ bảo mật SSL

Bên cạnh đó rất nhiều phần mềm cũng đã được chuyển giao cho các doanh nghiệp như phần mềm quản lý bán hàng cho siêu thị miễn thuế Mộc Bài (tỉnh Tây Ninh), phần mềm E-Order cho các cửa hàng kinh doanh thức uống, phần mềm truyền thông nội bộ, hệ thống quản lý điểm, hệ thống nhập điểm tự động, phần mềm quản lý thư viện điện tử, phần mềm quản lý khám chữa bệnh ngoại trú...



Sơ đồ kiến trúc mạng của LHU

Xin thay mặt lãnh đạo ĐH Lạc Hồng, tôi gửi lời cảm ơn đến Sở KH&CN Đồng Nai trong thời gian qua cũng đã tổ chức rất nhiều những sân chơi khoa học, các phong trào về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp... Khen thưởng và động viên kịp thời các hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong địa phương nói chung và tại trường ĐH Lạc Hồng nói riêng. Hoạt động này đã kích thích giáo viên và sinh viên tham gia rất tích cực trong phong trào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của nhà trường. Các góp ý của các chuyên gia cũng là một trong những chìa khóa thúc đẩy hoạt động này phát triển mạnh mẽ hơn.

3. Những vấn đề đặt ra và khuyến nghị:

Để phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Đồng Nai trong lĩnh vực công nghệ cao và chuyển đổi số mạnh mẽ hơn, Trường Đại học Lạc Hồng có các đề xuất kiến nghị như sau:

Lĩnh vực công nghệ cao:

1. Có cơ chế chính sách để xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh, nghiên cứu trọng điểm, nghiên cứu liên ngành tạo nên "cú hích" cho sự phát triển trong nghiên cứu khoa học nói riêng, đồng thời góp phần không nhỏ vào việc tạo ra các sản phẩm công nghệ cao, các đề tài ứng dụng thực tế... Nhóm nghiên cứu mạnh sẽ là hạt nhân, môi trường tốt cho các hoạt động nghiên cứu có định hướng, mục tiêu dài hạn, trong đó sự chia sẻ tri thức và tinh thần sáng tạo sẽ được đề cao. Các nhóm nghiên cứu mạnh cần phải có trưởng nhóm là các nhà khoa học uy tín, có năng lực chuyên môn và khả năng quản lý điều hành. Các thành viên trong nhóm cũng phải xuất sắc trong nghiên cứu. Và quan trọng là sự cân bằng trong nhóm, các thành viên phải bổ trợ lẫn nhau để giải quyết một vấn đề lớn, liên quan tới nhiều lĩnh vực. Các nhóm nghiên cứu mạnh cần

phải xác định rõ mục tiêu phát triển và vai trò của từng thành viên.

2. Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nhân tài và chế độ đãi ngộ tốt để có thể đưa được các nhà khoa học đầu ngành về đầu quân cho Đồng Nai. Đây cũng chính là cơ sở để hình thành nên các nhóm nghiên cứu mạnh và tham gia đấu thầu dự án lớn trong và ngoài nước, thực hiện nghiên cứu chuyển giao công nghệ phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Để nhóm nghiên cứu mạnh phát triển mạnh, ở cấp độ tỉnh, nhà nước nên đầu tư phòng thí nghiệm trọng điểm cũng như cấp kinh phí cho những đề tài, dự án trọng điểm mang tính dài hơi. Qua đó, nhóm nghiên cứu có thể phát huy được thế mạnh của mình trong việc thực hiện các nghiên cứu phục vụ xã hội.

4. Trong bối cảnh, công nghiệp 4.0 phát triển mạnh mẽ, các nghiên cứu liên ngành cần được thúc đẩy. Ví dụ các chuyên gia về công nghệ thông tin cần phải làm việc với các chuyên gia về điện tử, y học, khoa học vật liệu, nông nghiệp để có thể nghiên cứu, chế tạo các thiết bị y tế thông minh, nông nghiệp thông minh... Cần đầu tư nhiều hơn về tài chính để có thiết bị thí nghiệm hiện đại, xây dựng cơ chế khoán sản phẩm...

5. Trong bối cảnh các dự án tài trợ phòng thí nghiệm từ ngân sách Nhà nước không đủ đáp ứng cho nhiều nhóm nghiên cứu mạnh thì việc tìm kiếm tài trợ từ các doanh nghiệp khoa học công nghệ lớn là một giải pháp khả thi.

6. Quá trình từ lúc đề xuất, phê duyệt danh mục, thông báo đấu thầu đến phê duyệt trúng thầu, kinh phí thực hiện tốn quá nhiều thời gian, ảnh hưởng đến tính thời sự của đề tài và tiến độ công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí. Cần đơn giản hóa các thủ tục tài chính giúp cho nhà khoa học tập trung toàn thời gian vào nội dung khoa học để có được những đề tài chất lượng hơn. Trong những năm qua, các bộ ngành đã có nhiều cải tiến về mặt thủ tục hành chính nhưng chưa đạt được kỳ vọng của các nhà khoa học. Hy vọng trong thời gian tới việc này sẽ tiến triển mạnh mẽ hơn. Thực hiện số hoá toàn bộ các thủ tục hồ sơ giấy tờ liên quan đến đề tài.

7. Bên cạnh đó cũng cần có cơ chế chính sách để đào tạo nhân tài của tỉnh. Cấp kinh phí đào tạo và có cơ chế quản lý sau đào tạo để phát huy hiệu quả của đề án.

8. Hỗ trợ các nhóm nghiên cứu đăng ký sáng chế, giải pháp hữu ích, bí mật kinh doanh..

9. Không phân biệt đối xử giữa công và tư, mục tiêu chính là phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Đồng Nai.

Lĩnh vực chuyển đổi số trong ngành giáo dục:

1. Phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng để tạo sự đồng thuận và quyết tâm trong đội ngũ thông qua các buổi tập huấn, hội thảo về đổi mới phương pháp giảng dạy và chính sách trong nghiên cứu khoa học.

2. Triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành giáo dục (giáo dục phổ thông và đại học) tạo ra sự kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu từ trung ương đến địa phương, đồng bộ với các cơ sở dữ liệu quốc gia góp phần hình thành cơ sở dữ liệu mở;

3. Thực hiện số hóa triệt để, sử dụng văn bản điện tử, học bạ điện tử; hoạt động chỉ đạo, điều hành, họp, tập huấn được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng.

4. Các cơ sở giáo dục tạo điều kiện tối đa về mặt chính sách, khuyến khích đội ngũ giảng viên thực hiện chuyển đổi số trong công việc của họ, ứng dụng các công cụ số trong giảng dạy và đánh giá sinh viên. Khuyến khích áp dụng phương pháp dạy học theo dự án, đẩy mạnh ứng dụng, đổi mới sáng tạo, học tập trực tuyến và giao bài tập về nhà cho sinh viên thông qua các nền tảng số.

5. Điều kiện tiên quyết để chuyển đổi số là hạ tầng công nghệ thông tin. Cần đầu tư cơ sở hạ tầng mạng đồng bộ, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ dạy - học, tạo cơ hội học tập bình đẳng giữa các huyện, xã có điều kiện kinh tế xã hội khác

nhau, huy động nguồn lực xã hội hóa cùng tham gia thực hiện.

6. Thời đại số, nhưng nội dung mới là “vua”. Cần thúc đẩy phát triển học liệu số; hình thành kho học liệu số, học liệu mở dùng chung toàn ngành, liên kết với quốc tế, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời,

7. Đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ số, khuyến khích và hỗ trợ áp dụng các mô hình giáo dục đào tạo mới dựa trên các nền tảng số. Phát triển các khóa học trực tuyến; triển khai hệ thống học tập trực tuyến dùng chung toàn ngành phục vụ công tác bồi dưỡng giáo viên, hỗ trợ dạy học cho các vùng khó khăn.

8. Triển khai mạng truyền thông nội bộ giáo dục với tính bảo mật cao, đảm bảo sự an toàn cho người dùng. Tạo môi trường số kết nối, chia sẻ giữa cơ quan quản lý giáo dục, nhà trường, gia đình, giáo viên, người học.

9. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin, an toàn thông tin cần thiết để tác nghiệp trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

[1] Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”

[2] Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, NCKH góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”.

[3] <https://lhu.edu.vn>

[4] <https://chuyendoisodoanhnghiep.info>

[5] Mai Ngọc Tuấn, *Tầm quan trọng của chuyển đổi số đối với giáo dục và đào tạo giai đoạn hiện nay*, Trường Đại học Nội Vụ Hà Nội.

HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TẠI ĐỒNG NAI

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐỒNG NAI

I. NHỮNG KHÁI NIỆM

- **Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo** (Startup) là khởi nghiệp

- + từ những ý tưởng mới, những mô hình mới, những kết quả khoa học công nghệ mới,
- + sau đó, nhanh chóng phát triển thành doanh nghiệp để cạnh tranh toàn cầu
- + và được đầu tư nhanh chóng.

Do đó, nếu chỉ đơn thuần là mở ra một cửa hàng hay làm lại một mô hình không có khả năng nhân rộng toàn cầu thì đó không phải là khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- **Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo** (Startup ecosystem): bao gồm

+ Chính sách: Đường lối, chủ trương lãnh đạo và pháp luật của nhà nước.

+ Tài chính: quỹ đầu tư thiên thần, quỹ đầu tư mạo hiểm, nhà đầu tư cá nhân, các ngân hàng, quỹ tài chính, tổ chức đầu tư tài chính.

+ Văn hóa: chuẩn mực xã hội, đạo đức và bản lĩnh doanh nhân, các câu chuyện khởi nguồn khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

+ Hạ tầng: Không gian làm việc chung, vườn ươm, công viên khoa học công nghệ, cộng đồng các nhà chuyên gia, tư vấn, huấn luyện và các chương trình đào tạo, hỗ trợ, dịch vụ... thuộc khối tư nhân và nhà nước

+ Nguồn lực con người: Các tổ chức giáo dục, viện nghiên cứu, trường đại học và người



Giám khảo tham quan các sản phẩm được trưng bày tại cuộc thi KNDMST tỉnh Đồng Nai 2020

có nhu cầu khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

+ Thị trường: thị trường khoa học công nghệ

II. CHÍNH SÁCH

- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ (KH-CN) phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế và Kế hoạch 155-KH/TU ngày 11/11/2013 của Tỉnh ủy.

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (với mục tiêu tổng quát "Tận dụng có hiệu quả các cơ hội do cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đem lại để thúc đẩy

quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với thực hiện các đột phá chiến lược và hiện đại hoá đất nước; phát triển mạnh mẽ kinh tế số, phát triển nhanh và bền vững dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhân lực chất lượng cao; nâng cao chất lượng cuộc sống, phúc lợi của người dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái") và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW.

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI (nhiệm kỳ 2021-2025) đã xác định mục tiêu tổng quát là: "...phát huy giá trị văn hóa,..., ý chí và khát vọng phát triển; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tích cực, chủ

động tham gia cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ tư; khai thác và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; phát huy tối đa tiềm năng và lợi thế; nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân;... xây dựng Đồng Nai phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội; là trung tâm công nghiệp..., cửa ngõ giao thương quốc tế; một trong những cực tăng trưởng quan trọng của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và của cả nước vào năm 2025 và thuộc nhóm đầu các tỉnh phát triển” và “phát triển kinh tế bền vững trên cơ sở nghiên cứu và ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và tăng năng suất lao động, phát huy phong trào khởi nghiệp sáng tạo, tận dụng cơ hội của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”

- Luật Khoa học Công nghệ 2013, Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa (năm 2017), Luật Chuyển giao Công nghệ 2017, các luật về giáo dục và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành.

- Các quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 và quyết định 188/QĐ-TTg ngày 9/2/2021 (điều chỉnh bổ sung quyết định 844) về việc phê duyệt đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025; quyết định 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 phê duyệt đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”;

quyết định 939/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 phê duyệt đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025”.

- Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về Quy định nội dung chi, mức chi thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Các quyết định của UBND tỉnh Đồng Nai: Quyết định 1523/QĐ-UBND ngày 7/5/2018 phê duyệt kế hoạch Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018 - 2023; Quyết định số 2949/QĐ-UBND ngày 22/8/2018 về việc thành lập Hội đồng Tư vấn, điều phối mạng lưới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018 - 2023.

- Quyết định 3262/QĐ-UBND ngày 7/10/2016 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Quyết định 1176/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2020 Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020 – 2024. (Sở Tư pháp chủ trì)

- Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của UBND tỉnh về ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. (Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì)

- Kế hoạch số 1195/KH-UBND ngày 12/02/2020 của UBND

tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” (Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” (Đề án 1665) của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

- Kế hoạch số 12470/KH-UBND ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025” trên địa bàn tỉnh (thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025” (Đề án 939) của TW Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam).

- Quyết định 331-QĐ/TĐTN-BPT ngày 14/11/2019 của BCH Đoàn tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Đề án hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 – 2022 (Quyết định số 223-QĐ/TWĐTN-ĐKHTTN ngày 10/4/2019 của BTV TW Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về việc ban hành Đề án “Thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2019-2022”.

III. ĐỒNG NAI ĐÃ THỰC HIỆN

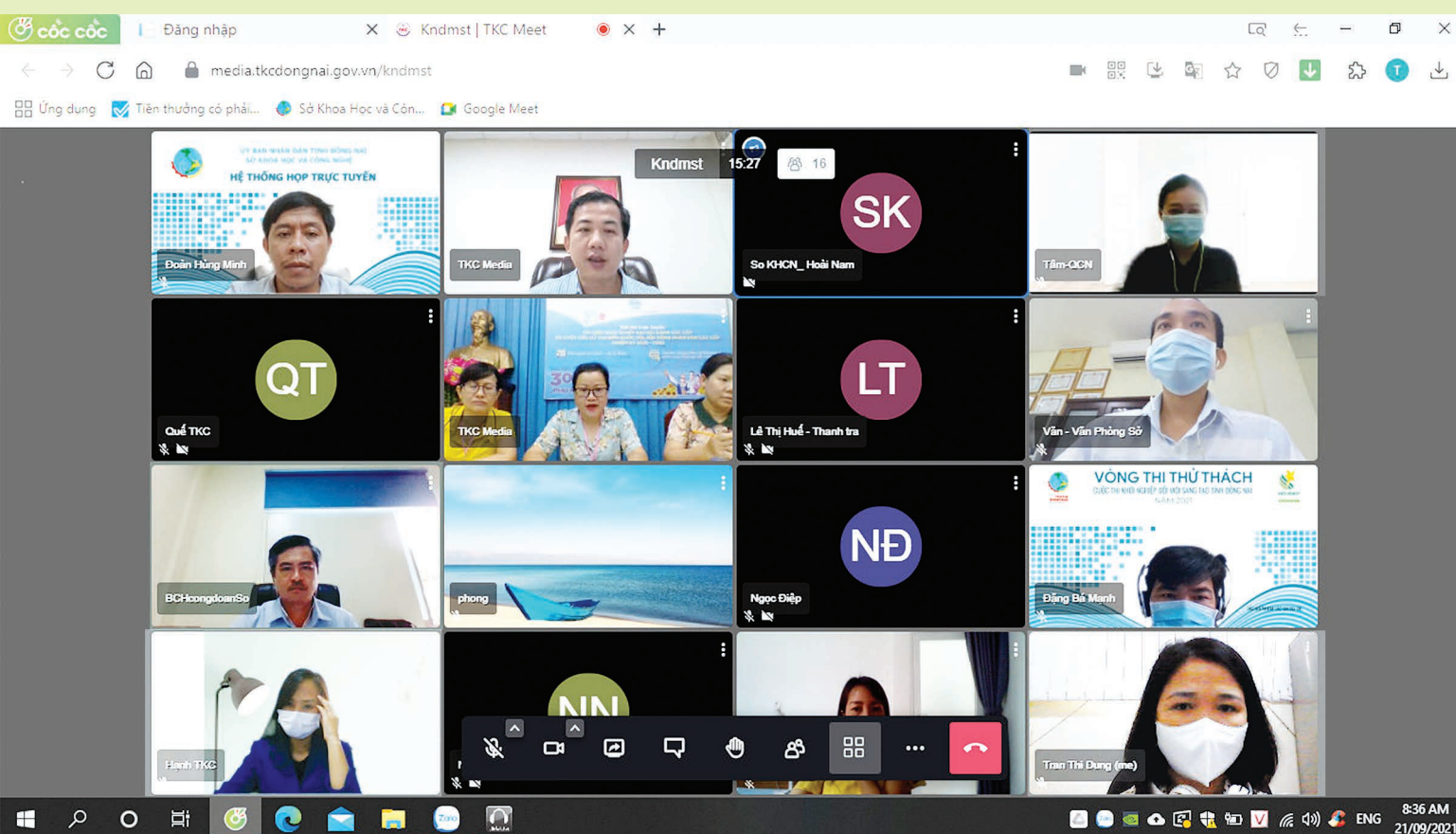
Sau 03 năm triển khai thực hiện, hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh đã có nhiều khởi sắc, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh cơ bản từng bước được hình thành và phát triển với nhiều hoạt động kết nối cho hệ sinh thái thông qua các hoạt động như:

- Ban hành khung pháp lý.

- Tuyên truyền:

+ Chương trình “Khởi nghiệp” định kỳ trên sóng của Đài phát thanh và truyền hình Đồng Nai.

+ Các tin, bài, chuyên trang “ Khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi



Tổ Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, Sở Khoa học và Công nghệ làm việc với phụ nữ tỉnh về công tác khởi nghiệp

mới sáng tạo" thường xuyên trên Báo Đồng Nai.

+ Thành lập và kịp thời đưa các tin, bài, tư liệu về khoa học công nghệ trên cổng thông tin khoa học công nghệ tỉnh Đồng Nai (<https://dost-dongnai.gov.vn/Pages/default.aspx>), về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai (www.startupdongnai.gov.vn) và các trang mạng xã hội như facebook, zalo, youtube của Cơ quan thường trực Hội đồng tư vấn, điều phối mạng lưới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh.

+ Xây dựng và vận hành Sàn giao dịch công nghệ thiết bị trực tuyến (www.donatex.vn).

+ Nội dung Khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được thường xuyên cập nhật, thông

tin trên các cổng điện tử của Sở Kế hoạch Đầu tư, Tỉnh đoàn, Hội Nông dân, Hội liên hiệp phụ nữ, Liên hiệp hội khoa học kỹ thuật...

- Giới thiệu các gương khởi nghiệp tiêu biểu, các mô hình làm ăn hiệu quả, kịp thời đưa tin các hoạt động về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm thúc đẩy và khơi dậy tinh thần sáng tạo, khởi nghiệp trong xã hội, đặc biệt là giới trẻ, làm tiền đề cho thanh niên mạnh dạn khởi nghiệp. Các câu lạc bộ khởi nghiệp được thành lập, đưa vào hoạt động có hiệu quả như CLB phụ nữ khởi nghiệp, CLB khởi nghiệp của ĐH Lạc Hồng, CLB doanh nhân trẻ khởi nghiệp,...

- Các cuộc thi khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

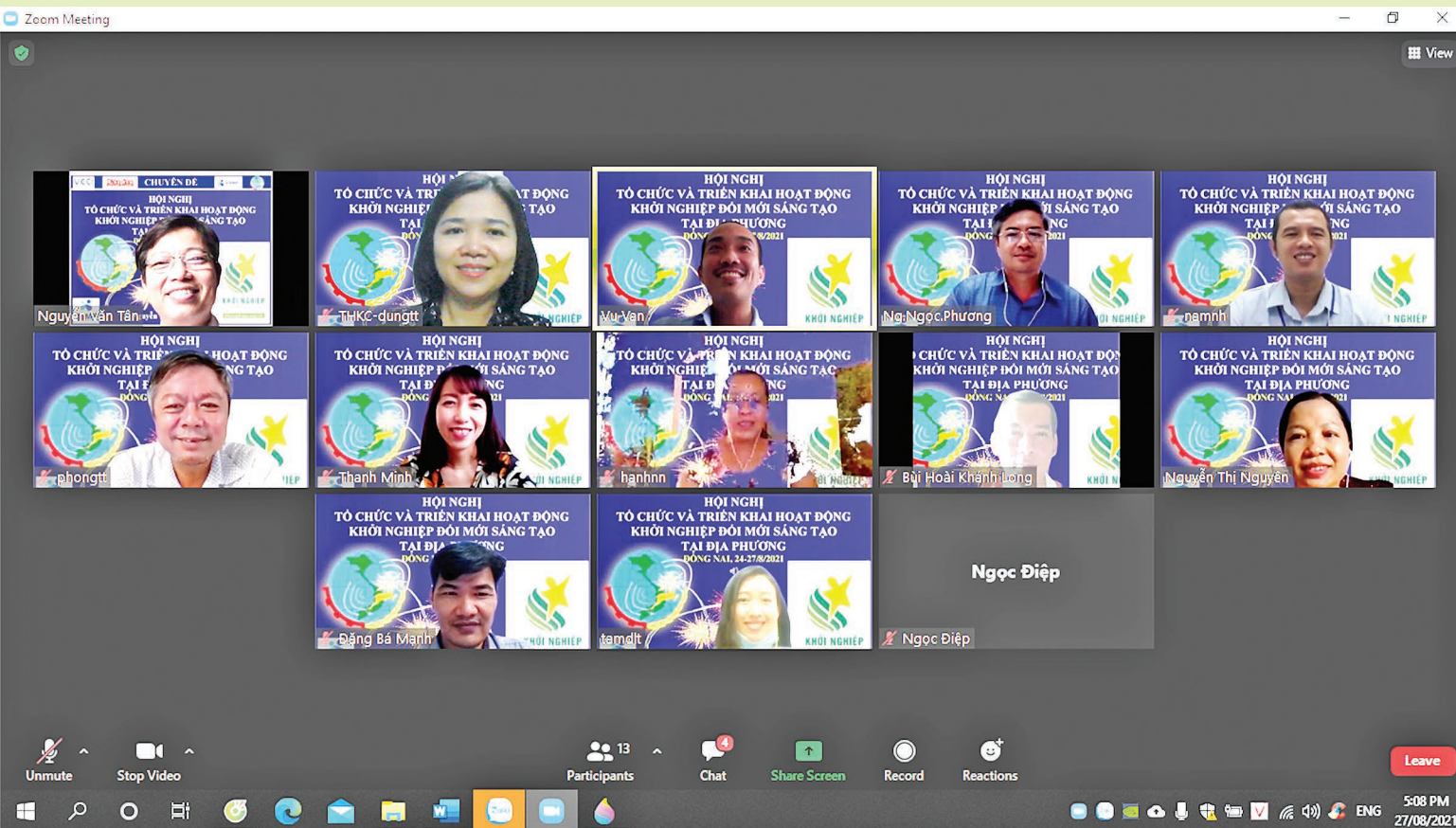
+ Cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai

hàng năm do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức.

+ Tỉnh đoàn, Hội liên hiệp phụ nữ và các Trường Đại học trên địa bàn tỉnh cũng tổ chức các Cuộc thi về khởi nghiệp riêng của mình và các hoạt động có liên quan, qua đó góp phần chung vào kết quả hoạt động khởi nghiệp của tỉnh, như cuộc thi tìm kiếm ý tưởng/dự án phụ nữ khởi nghiệp hàng năm do Hội phụ nữ tổ chức

+ Hội doanh nhân trẻ, các trường đại học kịp thời tôn vinh, tạo điều kiện hỗ trợ cho các dự án khởi nghiệp có tính sáng tạo và khả thi cao triển khai vào thực tiễn kinh doanh hoặc tham gia các cuộc thi, đạt được các giải thưởng uy tín của quốc gia.

- Thông qua cuộc thi các ý tưởng, dự án được gặp gỡ các



Tổ Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, Sở Khoa học và Công nghệ làm việc với các Trường đại học về công tác khởi nghiệp

nhà đầu tư, các quỹ đầu tư, từ đó các dự án được tư vấn hoàn thiện mô hình kinh doanh, đầu tư vốn hỗ trợ để ương tạo và thương mại hóa. Sau 03 năm triển khai, riêng cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai đã có trên 60 dự án/ý tưởng tham gia, đặc biệt giải nhất Cuộc thi năm 2020, dự án Icare - Thiết bị theo dõi và phần mềm quản lý sức khỏe gia đình đã gọi vốn 100.000USD),

- Đào tạo, tập huấn:

+ Tổ chức các khóa đào tạo: Hỗ trợ đào tạo về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp cho giảng viên đại học, cao đẳng (02 khóa), Đào tạo, tập huấn về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo cho: đoàn viên thanh niên, cán bộ quản lý, ...cộng đồng (06 khóa). Riêng Sở Khoa học

Công nghệ đã tổ chức tập huấn kiến thức khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho 12 cán bộ, cử 10 lượt cán bộ tham gia các khóa Đào tạo cán bộ quản lý về hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, năng lực xây dựng chính sách thúc đẩy hoạt động này.

+ Các ngày hội, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức: ngày hội stem, cuộc thi robotics, thuyết trình giới thiệu sản phẩm stem, các hoạt động trải nghiệm khoa học, sáng tạo.

- Các hoạt động đào tạo, tập huấn được tổ chức nhằm trang bị kiến thức cơ bản về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, thúc đẩy tinh thần doanh nhân, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp cho cộng đồng. Hoạt động giáo dục STEM tại các

trường học trên toàn tỉnh có nhiều khởi sắc, các ý tưởng đổi mới sáng tạo của học sinh thông qua các chương trình giáo dục STEM là một tiền đề quan trọng để hình thành nên các ý tưởng, dự án khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

- Tổ chức sự kiện:

+ Tổ chức Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai hàng năm với sự tham gia của các sở, ban ngành, Hội doanh nhân trẻ, Đại diện các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh, VCCI, ...

+ Các tọa đàm trao đổi kinh nghiệm về "hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo", "Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các

trường trong tỉnh Đồng Nai”.

+ Tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị để giới thiệu về các công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0

- Các sự kiện kết nối cộng đồng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và xây dựng văn hóa khởi nghiệp triển khai nhằm gắn kết các cộng đồng khởi nghiệp, các thành phần của hệ sinh thái khởi nghiệp, thu hút sự quan tâm tham gia của nhiều thành phần, nhằm giúp đội ngũ doanh nhân, người có nhu cầu khởi nghiệp trong tỉnh nhanh chóng tiếp cận với trình độ công nghệ tiên tiến mới nhất.

-Hoạt động khởi nghiệp tại các Trường Đại học:

+ Giảng viên, cán bộ các trường được tham gia các chương trình tập huấn về “Công dân tích cực doanh nghiệp xã hội” và các chương trình bồi dưỡng kiến thức khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo do các Tổ chức quốc tế và trong nước tổ chức. Riêng ĐH Lạc Hồng đã có 62 người được tham gia tập huấn

+ Xây dựng các khu không gian làm việc chung (co-working space)

+ Xây dựng vườn ươm khởi nghiệp và chương trình ươm tạo khởi nghiệp

+ Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng, kiến thức chuyên sâu về khởi nghiệp cho sinh viên

+ Tạo điều kiện cho sinh viên tham gia các buổi tọa đàm, cuộc thi khởi nghiệp cấp quốc gia, cấp bộ, cấp vùng, cấp tỉnh.

IV. CÁC VẤN ĐỀ ĐẶT RA CHO ĐỒNG NAI

- Tại Đồng Nai, hệ sinh thái

khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của địa phương đã có những dấu hiệu tích cực, các thành tố quan trọng như khung chính sách dẫn hoàn thiện, các thành tố tài chính đã hình thành, văn hóa và nguồn lực con người có nhu cầu khởi nghiệp đã có bước phát triển đáng kể, hạ tầng và thị trường khoa học công nghệ đã có đóng góp nhất định.

Tuy nhiên, hệ sinh thái khởi nghiệp của tỉnh chưa có vườn ươm doanh nghiệp, công tác huy động nguồn vốn từ các quỹ đầu tư khởi nghiệp còn hạn chế; hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về khởi nghiệp chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, ban, ngành và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Mạng lưới các cố vấn và nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh mới chỉ hình thành là lực lượng tương đối mỏng. Các tập đoàn công nghiệp và doanh nghiệp khởi nghiệp mặc dù có sự tương tác nhưng chưa thực sự gắn gũi.

- Ngoài ra, quá trình xây dựng và phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai còn đặt ra một số vấn đề:

+ Thách thức từ thay đổi văn hóa. Thực tế cho thấy, hoạt động khởi nghiệp ở một số nơi có thể bị hạn chế bởi một nền văn hóa bảo thủ không chấp nhận rủi ro. Để giải quyết vấn đề này các giải pháp về truyền thông và giáo dục tích cực là rất cần thiết.

+ Thiếu không gian làm việc chung; các vườn ươm khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn chưa được hình thành, từ đó các ý tưởng, dự án khởi nghiệp chưa được hỗ trợ ươm tạo kịp

thời để ươm tạo phát triển và thương mại hóa.

+ Các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp trong tỉnh còn hoạt động phân tán, thiếu tập trung, chưa hình thành mối liên kết giữa các thành phần của hệ sinh thái khởi nghiệp.

+ Số lượng doanh nghiệp vừa và nhỏ khởi nghiệp, đặc biệt là khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ và mô hình kinh doanh mới còn ít và gặp nhiều khó khăn như: ý tưởng khởi nghiệp còn hạn chế, nguồn lực đầu tư không có, thiếu tính đổi mới sáng tạo, thiếu các dịch vụ hỗ trợ về tiếp cận tài chính, các dịch vụ tư vấn hỗ trợ để có thể thương mại hóa sản phẩm, phát triển doanh nghiệp thành công.

+ Thiếu chính sách để phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo như: Quỹ hỗ trợ vốn, chính sách khuyến khích tư nhân đầu tư mạo hiểm vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, khuyến khích các chương trình đào tạo đổi mới sáng tạo trong trường học...

V. ĐỒNG NAI TIẾP TỤC THỰC HIỆN

Để đạt mục tiêu Đồng Nai trở thành điểm đến hấp dẫn cho cộng đồng khởi nghiệp, doanh nghiệp cho đến năm 2025. Về định hướng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh trong thời gian tới, cần tập trung các giải pháp sau:

1. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm thúc đẩy và khơi dậy tinh thần sáng tạo, khởi nghiệp trong xã hội,

đặc biệt là giới trẻ, làm tiền đề cho thanh niên mạnh dạn khởi nghiệp; tổ chức cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hàng năm và các hoạt động tuyên truyền ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai.

2. Khuyến khích, hỗ trợ các viện, trường, các nhà đầu tư, doanh nghiệp thành lập, phát triển các vườn ươm công nghệ, vườn ươm doanh nghiệp, các khu không gian làm việc chung cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (co-working space),... để tạo không gian trao đổi nghiên cứu, sáng tạo các ý tưởng khởi nghiệp, gặp gỡ các chuyên gia cố vấn, các nhà đầu tư để các ý tưởng, dự án khởi nghiệp ươm mầm và phát triển.

3. Thiết lập cơ chế, mạng lưới liên kết giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, các hội, hiệp hội doanh nghiệp, các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở vật chất-kỹ thuật hỗ trợ khởi nghiệp; các nhà cố vấn; các nhà đầu tư cá nhân, quỹ đầu tư mạo hiểm,... nhằm triển khai và hỗ trợ đồng bộ các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

4. Đẩy mạnh liên kết với mạng lưới các chuyên gia, cố vấn, mạng lưới các nhà đầu tư thiên thần, nhà đầu tư mạo hiểm, các Quỹ đầu tư khởi nghiệp trong nước và quốc tế để thu hút và huy động nguồn lực trong nước và quốc tế hỗ trợ cho sự phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh.

5. Tăng cường liên kết với các hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của các địa phương trong vùng Đông Nam

Bộ để tạo môi trường liên kết, thiết lập quan hệ hợp tác của cộng đồng khởi nghiệp để hình thành chuỗi giá trị liên kết cho các doanh nghiệp khởi nghiệp trong vùng.

6. Cải cách thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp để hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sớm gia nhập thị trường với thời gian ngắn nhất, chi phí phù hợp nhất.

7. Cần ưu tiên cho những doanh nghiệp có tiềm năng cao. Các doanh nghiệp thành công cũng cần được quảng bá và làm trường hợp điển hình cho những doanh nghiệp khác.

8. Giải quyết những thách thức từ thay đổi văn hóa. Thực tế cho thấy, hoạt động khởi nghiệp ở một số nơi có thể bị hạn chế bởi một nền văn hóa bảo thủ không chấp nhận rủi ro. Để giải quyết vấn đề này các giải pháp về truyền thông và giáo dục tích cực là rất cần thiết.

Bên cạnh đó, trong quá trình triển khai thực hiện các chính sách phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp cũng cần phải tuân thủ một số điều kiện sau: Chính sách nên được phát triển theo hướng toàn diện và bao quát tất cả các thành phần của hệ sinh thái khởi nghiệp hơn là lựa chọn một cách thận trọng một số lĩnh vực đặc biệt quan tâm; Áp dụng cách tiếp cận “từ trên xuống” và “từ dưới lên”, phân cấp trách nhiệm cho chính quyền các địa phương và vùng trong hỗ trợ và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp.

Còn một điều quan trọng để kích hoạt hệ sinh thái đi lên

là cần một nhóm tiên phong thay đổi. Họ sẽ là những người truyền cảm hứng, kết nối các nguồn lực, vận động chính sách và thúc đẩy các cá nhân khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đi lên.

Như phát biểu của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Đồng Nai “Đầu tư cho đổi mới sáng tạo là đầu tư cho đội ngũ trí thức nghiên cứu sáng tạo gắn kết nhà khoa học với doanh nghiệp. Nhà nước phải là bà đỡ cho các sáng tạo mang lại động lực nghiên cứu để tạo ra các sản phẩm tốt hơn nữa” và phát biểu của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Tiến Dũng “Đồng Nai cần có nhiều hoạt động, chương trình để đưa chương trình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vào cuộc sống. Các ý tưởng sơ khai ban đầu nếu làm tốt thì sẽ tạo ra một ngân hàng ý tưởng, thị trường ý tưởng, từ đó các doanh nghiệp, nhà đầu tư tìm đến các ý tưởng để phát triển”.

Với tinh thần định hướng nêu trên, với trách nhiệm là cơ quan thường trực cho hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại địa phương, Sở Khoa học Công nghệ Đồng Nai và Tổ triển khai hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Sở chủ trì, phối hợp với các thành viên Hội đồng tư vấn, điều phối mạng lưới khởi nghiệp tiếp tục tham mưu và triển khai kế hoạch, chương trình cụ thể cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 phù hợp với Nghị quyết Tỉnh Đảng bộ, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của chính quyền tỉnh Đồng Nai.